Biểu số: 16B/GNN-2025
Khổ biểu: 29,7x21cm

Phụ lục II

DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2027

(Kèm theo Thông báo số /TB-BCH ngày tháng 9 năm 2026 của Bộ CHQS tỉnh)

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1	Phạm Hoàng Hên	Sinh viên	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Hoàng Anh;1985;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Quản lý đất đa	Bằng Thị Xuân Hân;1986;Làm mướn	
	08/08/2008			Kinh	2026-2030		
	091208017775			Không	Đoàn		
2	Huỳnh Sĩ Liêm	Sinh viên	Tổ 02 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Huỳnh Thế Dũng; 1980; Sủa xe	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 02 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ CN Ôtô	Nguyễn Thị Kim Nhừng; 1981; Nội trợ	
	14/11/2008			Kinh	9/2026-3/2029		
	091208014255			Không	Đoàn		
3	Ngô Quang Vinh	Sinh viên	Tổ 08 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Ngô Hoàn Vũ; 1980; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH TNMT	Tổ 08 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Hệ thống thôn	Trần Kim Nhiều; 1977; Nội trợ	
	07/07/2008	TP Hồ Chí Minh		Kinh	9/2026-02/2031		
	091208004362			Không	Đoàn		
4	Nguyễn Văn Vàng	Sinh viên	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Hiền 1985;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ nghề TP. HCM	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ Điên tử	Nguyễn Thị Nhung 1980;Nội trợ	
	25/06/2007			Kinh			
	091207007394			Không	Đoàn		
5	Lê Phú Thịnh	Sinh viên	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Trung Hiếu; 1984; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Logictics	Trần Kim Ngọc; 1980; Nội trợ	
	07/11/2007	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2025-2029		
	091207009122			Không	Đoàn		
6	Lưu Nhật Anh	Sinh viên	Tổ 3 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lưu Văn Phúc; 1977; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nguyễn Tất Th	Tổ 3 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Răng Hàm Mặ	Pham Thị Bé Kiều; 1980; Nội trợ	
	16/12/2007			Kinh	8/2025-8/2031		
	091207009711			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
7	Phạm Minh Công	Sinh viên	Tổ 4 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Minh Thành 1980;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 4 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Cộng nghệ	Nhan Thị Mộng Ly 1984;Nội trợ	
	13/07/2007			Kinh	Kỹ thuật ô tô		
	091207014291			Không	Đoàn		
8	Lê Phú Thịnh	Sinh viên	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Văn Hận 1990;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT TP.HCM	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Logistics	Bùi Diễm Sương 1989;Nội trợ	
	15/11/2007			Kinh			
	091207005010			Không	Đoàn		
9	Phan Đức Trọng	Sinh viên	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phan Văn Lắm 1981;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Dược học	Lê Thị Cúc 1980;Nội trợ	
	03/10/2007			Kinh			
	091207000229			Không	Đoàn		
10	Phạm Minh Đức	Sinh Viên	Tổ 05 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Văn Sáu 1972;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 05 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Thực phẩ	Nguyễn Thị Kim Hiền 1974;Nội trợ	
	01/08/2006			Kinh	Khoá 2024-2028		
	091206001625			Không	Đoàn		
11	Nguyễn Văn Hùng	Sinh Viên	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Bền 1978;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Y Tế Kiên Gia	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Y Sĩ Dược Phẩm	Nguyễn Thị Thu Hiền 1991;Nội trợ	
	27/06/2006			Kinh	Khoá 2024-2027		
	091206001664			Không	Đoàn		
12	Lê Thiện Hiếu	Sinh Viên	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Thành Trung 1971;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Gia Định	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Marketing	Bùi Kim Loan 1979;Nội trợ	
	30/04/2006			Kinh	Khoá 2024-2027		
	091206010451			Không	Đoàn		
13	Bùi Vĩ Khang	Sinh Viên	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Bùi Văn Hà 1975;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH TP.HCM	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH KH hàng hải	Mai Thị Dung 1982;Nội trợ	
	27/11/2006			Kinh	Khoá 2024-2028		
	091206001678			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
14	Trần Minh Tánh Không 13/04/2006 087206001210	Sinh viên ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 2 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 2 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH CNKT Oto 2024-2028 Đoàn	Trần Minh Tâm; 1979;Làm ruộng Nguyễn Thị Kim Nương; 1980; Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
15	Lương Triệu Vỹ Không 04/02/2005 091205001606	Sinh viên Đại học Nguyễn Tất Thành	Tổ 07 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 07 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH Mạng máy tín Đoàn	Lương Văn Triều 1977;Làm ruộng Trần Thị Mum 1980;Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
16	Nguyễn Hồ Tuấn Anh Không 06/08/2005 091250001022	Sinh viên ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 03 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 03 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH CNTT Khoá 2025-2029 Đoàn	Nguyễn Thanh Huyện 1975;Làm ruộng Hồ Kim Hiền 1975;Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
17	Nguyễn Trí Thức Không 15/01/2005 091205001628	Sinh viên ĐH KHTN TP Hồ Chí Minh	Tổ 5 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 5 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH Điên tử TT 2023-2027 Đoàn	Nguyễn Trí Thống 1969;Làm ruộng Mai Thị Hằng 1973;Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
18	Thái Đình Duy Không 10/11/2005 091205001616	Sinh viên ĐH CN TP.HCM	Tổ 3 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 3 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH Quản Trị KD Khoá 2023-2027 Đoàn	Thái Đình Dũng 1980;Làm ruộng Trần Thị Thúy Phượng 1979;Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
19	Phạm Thế Văn Không 01/12/2005 912055002174	Sinh viên ĐH CNKT TP Hồ Chí Minh	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH CNKT Oto 2023-2027 Đoàn	Phạm Thanh Tùng 1971;Làm mướn Nguyễn Thị Thanh 1975;Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
20	Lê Văn Phú Không 03/06/2005 091205001625	Sinh viên ĐH Nguyễn Tất Th	Tổ 4 Hiệp Bình, Mỹ Thuận Tổ 4 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	12/12 ĐH Truyền thông 8/2023-02/2027 Đoàn	Lê Văn Tú; 1974; Làm ruộng Phạm Thị Huyền; 1976; Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
21	Tạ Huỳnh Trí	Học sinh	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Tạ Văn SuôL; 1986; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Vọng Thuê	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Nông dân		Huỳnh Thị Tím; 1987; Nội trợ	
	09/02/2009			Kinh, không	2026-2027		
	089209000904				Đoàn		
22	Nguyễn Thanh Nhiều	Sinh viên	Tổ 11 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Vàng; 1976; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nông lâm	Tổ 11 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Đỗ Thị Thuỷ; 1977; Nội trợ	
	18/05/2008	TP.HCM		Kinh	2026-2030		
	091208010696			Không	Đoàn		
23	Bùi Đức Thịnh	Sinh viên	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Bùi Văn Thanh; 1979; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH QTKD	Nguyễn Thị Dạn; 1986; Nội trợ	
	22/11/2008			Kinh	2026-2029		
	091208006704			Không	Đoàn		
24	Lê Hữu Phát	Sinh viên	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Văn Hùng 1972; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH TP.HCM	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Trần Thị Lan 1978; Nội trợ	
	02/01/2007			Kinh	Khoá 2025-2029		
	091207000230			Không	Đoàn		
25	Trần Ngọc Kiệt	Sinh viên	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Ngọc Hiếu 1980; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH KT điều khiển	Võ Kim Phon 1981; Nội trợ	
	03/11/2007			Kinh	tự động hoá		
	091207002522			Không	Đoàn		
26	Huỳnh Gia Bảo	Sinh viên	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Huỳnh Tấn Dũng; 1976; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Nông nghiệp	Nguyễn Thị Yến Linh; 1982; Nội trợ	
	01/12/2007			Kinh	2025-8/2029		
	091207007486			Không	Đoàn		
27	Trương Văn Sinh	Sinh viên	Tổ 01 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trương Văn Chiến; 1985; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Sư phạm	Tổ 01 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH NN Trung	Nguyễn Thị Lan; 1986; Nội trợ	
	17/03/2006	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2025-2029		
	091206009719			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
28	Trương Anh Tuấn	Sinh viên	Tổ 01 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trương Văn Diếng; 1975; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Đại Học SP TP.HC	Tổ 01 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học CNTT	Lê Thị Mỹ Lệ; 1976; Làm ruộng	
	21/10/2006			Kinh	Khoá 2024-2028		
	091206001679			Không	Đoàn		
29	Nguyễn Đức Hoàng	Sinh viên	Tổ 10 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Đức Hạnh 1966; Giáo viên	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 10 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH KT Điện	Lê Thị Thành 1974; Giáo viên	
	11/7/2006			Kinh	2024-12/2028		
	091206001010			Không	Đoàn		
30	Trương Văn Kiều	Sinh viên	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trương Văn Tha La 1975; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Y TP.HCM	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Dược học	Đoàn Thị Trúc Ly 1976; Làm ruộng	
	10/09/2006			Kinh	Khoá 2024-2029		
	091206002545			Không	Đoàn		
31	Mai Trí Thanh	Sinh Viên	Tổ 09 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Mai Văn Hết; 1977; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường Đại Học	Tổ 09 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Ôtô	Mai Thị Kiều Hạnh; 1981; Nội trợ	
	19/01/2005	Kiên Giang		Kinh	Khoá 2023-2027		
	091205001624			Không	Đoàn		
32	Lương Văn Còn	Sinh Viên	Tổ 3 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lương Văn Mộc; 1971; Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 3 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNKT XD	Phạm Thị Tuyết Mai; 1977; Nội trợ	
	31/10/2004			Kinh	Khóa 2023-2027		
	091204001635			Không	Đoàn		
33	Vũ Trường An	Sinh viên	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Vũ Trường Sơn; 1984; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH GD Thể chất	Lưu Thị Oanh; 1987; Làm ruộng	
	29/10/2008			Kinh	2026-2030		
	091208003327.			Không	Đoàn		
34	Lưu Hoàng Anh	Sinh viên	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lưu Văn Út 1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Ngôn Ngữ An	Trần Thị Hồng Yến 1981;Làm ruộng	
	15/08/2006			Kinh	Khoá 2024-2028		
	091206001009			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
35	Lê Thanh Tuấn	Sinh viên	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Thanh Hiến 1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Ngô Thị Hằng 1982;Nội trợ	
	6/10/2005			Kinh	2023-2027		
	091205002396			Không	Đoàn		
36	Trần Văn Để	Sinh viên	Tổ 04 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Nhiều;1984;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Đh Kiên Giang	Tổ 04 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Ôtô	Lê Mộng Tuyền;1981;Làm ruộng	
	13/07/2007			Kinh	Khoá 2025-2029		
	091207012143			Không	Đoàn		
37	Nguyễn Phương Duy	Sinh viên	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Thanh Tuấn 1974;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Ôtô	Lê Thị Tuyết Ngọc 1977;Nội trợ	
	28/10/2005			Kinh	2023-2027		
	091205001629			Không	Đoàn		
38	Võ Văn Thiện	Sinh viên	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Võ Văn Bá 1970;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Xây dựng	Phạm Thị Kiều 1981;Nội trợ	
	23/12/2005			Kinh	2023-2027		
	091205016773			Không	Đoàn		
39	Lê Hoàng Phong	Sinh viên	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Hồng Vũ 1975;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cửu Long	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNKT Oto	Dương Thị Út 1976;Làm ruộng	
	21/10/2004			Kinh	2023-2027		
	091204001600			Không	Đoàn		
40	Lê Quốc Huy	Sinh viên	Tổ 04 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Không	12/12	Lê Văn Phúc;1973;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH TP.HCM	Tổ 04 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	ĐH Công nghệ	Đặng Thị Liên;1976;Nội trợ	
	10/01/2005			Phụ Thuộc	Phần mềm		
	091205007195			Kinh	Đoàn		
41	Trần Gia Lạc	Sinh viên	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Giang; 1978; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Khồng	ĐH Cần Thơ	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH KT xây dưng	Lê Thị Nhàn; 1984; Nội trợ	
	04/04/2007			Kinh	9/2025-12/2029		
	091207000231			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
42	Lương Minh Trường	Sinh viên	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lương Văn Sang 1982; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH CN TP. HCM	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Marketing	Lê Thị Bích Tuyền 1983; Nội trợ	
	30/03/2005			Kinh	2023-2027		
	091205016974			Không	Đoàn		
43	Phạm Phú Hoàng Hải	Sinh viên	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Phú Cương 1972; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH CNKT	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH GTVT	Nguyễn Thị Thanh Xuân 1977; Nội trợ	
	14/06/2005	TP Hồ Chí Minh		Kinh	9/2023 - 9/2027		
	091205014510			Không	Đoàn		
44	Huỳnh Lê Công Trọng Hiếu	Sinh viên	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Huỳnh Văn Thủ 1971; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH QTKD - KS	Lê Thị Kim Chi 1976; Nội trợ	
	15/02/2005			Kinh	2023-2027		
	091205002486			Không	Đoàn		
45	Lưu Khánh Toàn	Sinh viên	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lưu Văn Tỷ; 1967; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH TT - Thư viện	Trần Thị Phương; 1970; Nội trợ	
	28/03/2008			Kinh	8/2026-9/2030		
	091208001597.			Không	Đoàn		
46	Phan Minh Triết	Sinh viên	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phan Minh Trí; 1978; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nguyễn Tất Th	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Y khoa	Võ Thị Mộng Thu; 1978; Nội trợ	
	28/03/2008			Kinh	2026-8/2030		
	091208009943.			Không	Đoàn		
47	Vũ Nguyễn Nhật Anh	Sinh viên	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Vũ Đức Huỳnh 1976; Giáo viên	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH SP Toán	Nguyễn Thị Thanh Nhàn 1978; Giáo viên	
	30/05/2007			Kinh	2025-09/2029		
	091207013245			Không	Đoàn		
48	Nguyễn Quốc Trường	Sinh viên	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Quốc Thái; 1980; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Kinh tế QT	Trịnh Thị Duyên; 1981; Nội trợ	
	09/01/2008			Kinh	2026-8/2030		
	091208003533.			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
49	Phạm Tấn Phát	Sinh viên	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Văn Lợi 1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH TP.HCM	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Trần Thị Xuân 1991;Làm ruộng	
	06/08/2007			Kinh	Khoá 2025-2029		
	091207013641			Không	Đoàn		
50	Trần Văn Hay	Sinh viên	Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Rớt 1979;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Ôtô	Trần Thị Kim Thoa 1984;Làm ruộng	
	13/09/2007			Kinh	Khoá 2025-2029		
	091207004404			Không	Đoàn		
51	Trần Trí Thiện	Sinh viên	Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Đạm;1980;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Công nghệ	Ngô Hồng Phượng;1980;Làm ruộng	
	08/02/2007			Kinh	Đảng viên		
	091207000404			Không	Đoàn		
52	Đoàn Văn Phúc	Sinh viên	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Đoàn Chiến Thắng 1980;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Văn Thị Ngọc Lan 1983;Nội trợ	
	25/11/2005			Kinh	2023-10/2027		
	091205001615			Không	Đoàn		
53	Nguyễn Hoàng Nam	Sinh viên	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Thanh Nhàn; 1979; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH QTKD	Nguyễn Thị Loan; 1983; Nội trợ	
	14/10/2005			Kinh	2023-2027		
	091205001610			Không	Đoàn		
54	Nguyễn Hữu Nhân	Sinh viên	Tổ 2 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Phúc; 1979; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH KHTN	Tổ 2 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Sinh học	Bùi Thị Thu Mì; 1979; Làm mướn	
	29/12/2006	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2024-8/2028		
	091206002532			Không	Đoàn		
55	Nguyễn Võ Quang Minh	Sinh viên	Tổ 3 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Khắc Dũng; 1966; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nông Lâm	Tổ 3 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học	Võ Thị Thu; 1966; Làm ruộng	
	11/11/2005	TP.HCM		Kinh	CN-TT		
	091205001643			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
56	Cao Tấn Thiệt	Sinh viên	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Cao Văn Tài; 1985; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đông Á	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH NN Trung	Nguyễn Thu Hồng; 1987; Nội trợ	
	03/08/2004			Kinh	2023-2027		
	091204001633			Không	Đoàn		
57	Võ Chí Hiếu	Sinh viên	Tổ 15 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Võ Hoàng Gấu; 1969;Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 15 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Lê Thị Liễn; 1968;Nội trợ	
	02/05/2006			Kinh	2024-8/2028		
	091206001658			Không	Đoàn		
58	Võ Văn Minh	Sinh viên	Tổ 15 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Võ Xuân Bình; 1973;Làm mướn	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 15 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Nguyễn Thị Đẹp; 1979;Nội trợ	
	15/01/2006			Kinh	2024-8/2028		
	091206001641			Không	Đoàn		
59	Nguyễn Hoài Nam	Sinh viên	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Hoài Hận; 1982;Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Học viện CN BCV	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Danh Thị Mỹ Hạnh;1985;Nội trợ	
	03/01/2006	TP HCM		Kinh	2024-2029		
	091206019031			Không	Đoàn		
60	Nguyễn Văn Hiền	Sinh viên	Tổ 13 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Hải; 1976;Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 13 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Đặng Thị Mỹ Xuyên; 1980;Làm ruộng	
	19/10/2005			Kinh	2023-2027		
	091205011239			Không	Đoàn		
61	Lê Phạm Thiên Trường	Sinh Viên	Tổ 09 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Đức Tú;1970;Làm ruộng	Điểm 1, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Bách khoa	Tổ 09 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Cơ khí	Phạm Thanh Tiền;1974;Nội trợ	
	13/10/2005	Hà Nội		Kinh	2023-2027		
	091205001617			Không	Đoàn		
62	Đoàn Ngọc Tuấn	Sinh viên	Tổ 5, Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đoàn Kiên Giang; 1982; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Thủ Dầu Một	Tổ 5, Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNKT Ôtô	Vũ Thị Oanh; 1983; Làm ruộng	
	17/10/2008	TP.HCM		Kinh	2026-2030		
	091208004618			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
63	Trần Văn Túc	Sinh viên	Tổ 5, Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Phú; 1982; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Tôn Đức Thắn	Tổ 5, Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Luật	Trần Thị Nga; 1987; Làm ruộng	
	19/06/2008			Kinh	2026-9/2030		
	091208013959			Không	Đoàn		
64	Phan Tuấn Kiệt	Sinh viên	Tổ 2 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phan Thanh Vũ 1983; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 2 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH KT Phần mềm	Đỗ Thị Thúy Thơm 1983; Nội trợ	
	21/03/2006			Kinh	2024-2028		
	091206006018			Không	Đoàn		
65	Đinh Tiến Dũng	Sinh viên	Tổ 6 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đinh Công Luận 1973; Làm ruông	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 6 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH KH Cây trồng	Mai Thị Thủy 1977; Nội trợ	
	25/09/2006			Kinh	2024-2028		
	091206006509			Không	Đoàn		
66	Đinh Văn Đức	Sinh viên	Tổ 6 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đinh Văn Phiên 1967; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghiệp	Tổ 6 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Cơ khí	Tống Thị Gấm 1971; Nội trợ	
	29/04/2005	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2023-2028		
	091205018867			Không	Đoàn		
67	Nguyễn Văn Thưởng	Sinh viên	Tổ 5 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12		Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT	Tổ 5 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Trần Thị Hạnh 1980(Chết)	
	16/06/2003	TP.HCM		Kinh	2024-2028		
	091203008372			Không	Đoàn		
68	Trần Quốc Trí	Học sinh	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Tuấn 1979;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường Cao Đẳng	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ CN Ôtô	Lê Thị Tú Minh 1980; Làm ruộng	
	01/01/2008	Kiên Giang		Kinh	2023-3/2027		
	091208008705			Không	Đoàn		
69	Văn Tiến Thành	Sinh viên	Tổ 2, Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	12/12	Văn Hồng Thắng; 1977; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 2, Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc	CĐ QT Khách sạn	Nguyễn Thị Thuý; 1978; Làm ruộng	
	06/12/2008			Kinh	2026-2028		
	091208003371			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
70	Nguyễn Đức Phát	Sinh viên	Tổ 01 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	12/12	Nguyễn Đức Hùng;1985; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cửu Long	Tổ 01 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc	ĐH Điều dưỡng	Danh Thị Hoa;1985; Làm ruộng	
	28/04/2007			Kinh	2025-3/2029		
	091207007181			Không	Đoàn		
71	Lê Nguyên Vinh	Học sinh	Tổ 05 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Công Minh;1976;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường THPT	Tổ 05 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Học sinh	Lê Thị Huệ;1976; Giáo viên	
	02/02/2009	Nguyễn Trung Trực		Kinh			
	`091209018921			Không	Đoàn		
72	Phạm Văn An	Học sinh	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Phạm Văn Trường; 1986; Công nhân	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Cắt gọt KL	Nguyễn Thị Bích Du; 1990; Công nhân	
	08/02/2009			Kinh	2024-3/2029		
	091209014116			Không	Đoàn		
73	Nguyễn Duy Quyền	Sinh viên	Tổ 06, Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Cao; 1974; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 06, Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Công nghệ Ot	Nguyễn Thị Hằng; 1988; Nội trợ	
	03/07/2008			Kinh	Khóa 2023-2027		
	091208010220			Không	Đoàn		
74	Hà Trung Dũng	Sinh viên	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hà Đình Trương;1978; Thợ ảnh	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Ngôn ngữ anh	Đinh Thị Mỹ Kim;1985; Cán bộ	
	07/05/2008			Kinh	Khóa 2023-2027		
	091208015560			Không	Đoàn		
75	Phạm Anh Hào	Học Sinh	Tổ 7, Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phạm Hùng Cường; 1980; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường CĐ nghề K	Tổ 7, Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CN Ôtô	Đinh Thị Thanh Vân; 1986; làm ruộng	
	09/02/2008			Kinh	Khóa 2026-2028		
	091208003097			Không	Đoàn		
76	Nguyễn Hải Đăng	Sinh viên	Tổ 9, Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Đông; 1981; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 9, Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Điện- Điện tử	Nguyễn Thị Phúc; 1983; Làm ruộng	
	09/11/2008			Kinh	Khóa 2026-2028		
	091208005504			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
77	Vũ Đình Nghệ An	Sinh viên	Tổ 3, Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Vũ Đình Quang; 1966; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 3, Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH SP Sinh học	Hồ Thị Định; 1966; Giáo Viên	
	09/06/2008			Kinh	Khóa 2026-2030		
	091208016743			Không	Đoàn		
78	Trần Đình Sang	Sinh viên	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Đình Thanh;1980;làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Bách Khoa	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Xây dựng	Nguyễn Thị Như Quỳnh;1988; Nội trợ	
	29/04/2007	TP Hồ Chí Minh		Kinh	Khóa 2025-2027		
	091207013551			Không	Đoàn		
79	Hồ Bá Hào	Sinh viên	Tổ 02 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hồ Bá Công; 1984; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Ngân hàng TP.	Tổ 02 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH TC-NH	Nguyễn Thị Hoa; 1985; Nội trợ	
	28/04/2006			Kinh	Khóa 2024-2028		
	091206011240			Không	Đoàn		
80	Lê Duy Hiếu	Sinh viên	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Duy Mừng;1979; Làm ruông	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH KT Điện	Phan Thị Hoà;1978; Giáo viên	
	24/01/2006	TP.HCM		Kinh	Khóa 2024-2028		
	091206015124			Không	Đoàn		
81	Nguyễn Văn Hiếu	Sinh viên	Tổ 07 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Phước Định; 1984; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường ĐH GTVT	Tổ 07 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Lê Thị Thúy; 1985; Nội trợ	
	06/05/2005	TP.HCM		Kinh	Khóa 2024 - 2028		
	091205013135			Không	Đoàn		
82	Võ Thanh Phúc Kha	Sinh viên	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Võ Thanh Tâm; 1977; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường ĐH	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH XD	Trương Bích Thùy; 1979; Nội trợ	
	21/12/2004	Kiên Giang		Kinh	Khóa 2023 - 2027		
	091204012237			Không	Đoàn		
83	Lê Hoàng Phúc	Sinh viên	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Văn Hải; 1972; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường ĐH QT	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH QTKD	Nguyễn Thị Mộng Tuyền; 1974; Nội trợ	
	12/10/2005	TP.HCM		Kinh	Khóa 2023-2027		
	091205012092			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
84	Nguyễn Quốc Việt	Sinh viên	Tổ 5 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Hồng Khỏe 1981; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT	Tổ 5 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNKT Cơ khí	Nguyễn Thị Tuyết 1982; Nội trợ	
	23/01/2008	TP.Hồ Chí Minh		Kinh	Khóa 2026-2030		
	091208011655			Không	Đoàn		
85	Nguyễn Hữu Phong	Sinh viên	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	12/12	Nguyễn Hữu Phương 1982; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc	CĐ CNKT Cơ khí	Huỳnh Thị Hồng 1983; Nội trợ	
	16/10/2006			Kinh	Khóa 2024-2027		
	091206005641			Không	Đoàn		
86	Tô Văn Vương	Sinh viên	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	12/12	Tô Hồng Khanh 1974; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường ĐH XD	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc	ĐH XD	Lê Thị Hương 1975; Nội trợ	
	13/07/2005	Miền Tây		Kinh	Khóa 2023 - 2027		
	091205009514			Không	Đoàn		
87	Trần Vinh Quang	Học Sinh	Tổ 6, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12		Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	THPT Nguyễn Tru	Tổ 6, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	THPT Nguyễn Tru	Trần Thị Bé Lớn; 1987; Làm ruộng	
	01/08/2008			Kinh			
	091208013598			Không	Đoàn		
88	Trương Hồng Phúc	Sinh viên	Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trương Hồng Thanh 1980; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Mở TP.HCM	Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Luật-Kte	Phạm Thị Cẩm Tú 1979; Nội trợ	
	03/09/2006			Kinh	2024-2028		
	091206006391			Không	Đoàn		
89	Trần Chí Diễn	Sinh viên	Tổ 8 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Thanh Điều 1977; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường ĐH	Tổ 8 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Tự động hoá	Văn Thị Thùy Dương 1976; Nội trợ	
	02/10/2005	Kiên Giang		Kinh	2023-2027		
	091205007370			Không	Đoàn		
90	Nguyễn Trung Hảo	Sinh viên	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Nhất 1982; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CN KT Ôtô	Thiềm Thị Loan 1982; Nội trợ	
	18/06/2005			Kinh	2024-8/2028		
	091205012604			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
91	Nguyễn Thành Long	Sinh viên	Tổ 07 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Lanh;1977; Làm Ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Sư phạm	Tổ 07 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH SP Lịch sử	Nguyễn Thị Út;1986; Nội trợ	
	15/06/2007	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2025-2027		
	091207015090			Không	Đoàn		
92	Trần Văn Minh Thân	Học sinh	Tổ 03 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Thích; 1984;Ngư phủ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ nghề Kiên Gia	Tổ 03 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ kĩ thuật - ĐT	Quách Thị Tuyền; 1989; Làm mướn	
	04/05/2008			Kinh	2024-03/2028		
	091208017802			Không	Đoàn		
93	Trần Bảo Chấn	Sinh viên	Tổ 06 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Bảo Kha; 1978; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	Tổ 06 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Sư Phạm	Nguyễn Thị Thuý; 1980; Nội trợ	
	06/11/2008			Kinh	2026-2030		
	091208008479			Không	Đoàn		
94	Nguyễn Tâm Đạt	Sinh viên	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Tâm Tiến; 1981; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Trần Thị Phương Anh; 1988; Nội trợ	
	15/12/2007			Kinh	2025-2029		
	091207003152			Không	Đoàn		
95	Võ Minh Thuận	Sinh viên	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Võ Văn Hải, 1979(Chết)	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH SP Tiểu học	Hoàng Xuân Hương, 1977;Làm ruộng	
	31/08/2007			Kinh	2025-8/2029		
	091207009129			Không	Đoàn		
96	Nguyễn Phước Thịnh	Sinh viên	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Minh Khang;1985;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Y tế An Giang	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Điều dưỡng	Nguyễn Thị Hậu;1985;Làm ruộng	
	20/01/2007			Kinh	2025-2028		
	089207000551			Không	Đoàn		
97	Phạm Tuấn Kiệt	Sinh viên	Tổ 13 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phạm Thiện Khiêm;1976;Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 13 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Phạm Thị Trang, 1975;Buôn bán	
	30/05/2006			Kinh	2024-2028		
	091206002153			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
98	Phạm Quốc Huy	Sinh viên	Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phạm Văn Trầm; 1980; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Luật-Kte	Thị Sóc Phe; 1983; Buôn bán	
	15/02/2006			Kinh	2024-9/2028		
	091206002476			Không	Đoàn		
99	Võ Trung Hiếu	Sinh viên	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Võ Văn Hải, 1979(Chết)	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH An Giang	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH SP Toán	Hoàng Xuân Hương, 1977; Làm ruộng	
	23/10/2005			Kinh	2023/10/2027		
	091205000665			Không	Đoàn		
100	Nguyễn Thanh Giàu	Sinh viên	Tổ 03 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Thanh Phong, 1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 03 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH TC-NH	Nguyễn Thị Thắm, 1982:Làm ruộng	
	10/07/2005			Kinh	2023-2027		
	091205002565			Không	Đoàn		
101	Lê Thanh Trọng	Sinh viên	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Trọng Nghiêm; 1982; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Lê Thị Ngọc Bích; 1984; Nội trợ	
	16/10/2005	TP.HCM		Kinh	2023-6/2027		
	091205001528			Không	Đoàn		
102	Lâm Quốc Hiển	Sinh viên	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lâm Văn Vàng; 1972;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH KT-CN	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Đại học CNKT	Nguyễn Vũ Phượng; 1973;Nội trợ	
	23/05/2004	Cần Thơ		Kinh	Cơ điện tử		
	091204002827			Không	Đoàn		
103	Nguyễn Thanh Nhàn	Sinh viên	Tổ 12 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Hữu Ưu; 1989;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 12 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ KT Điện	Đỗ Thị Ngọc Ánh; 1971;Nội trợ	
	14/10/2007			Kinh	Điện tử		
	091207010270			Không	Đoàn		
104	Chu Gia Kiệt	Sinh viên	Tổ 07 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Chu Xuân Đạt; 1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Y Dược	Tổ 07 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Y khoa	Lê Mộng Thùy; 1986;Làm ruộng	
	27/04/2006	Buôn Ma Thuột		Kinh	2024-2028		
	091206002538			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
105	Trần Quảng Đại	Sinh viên	Tổ 08 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Mẫn; 1980;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT	Tổ 08 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CN Ôtô	Lê Thị Thu Thảo; 1986;Làm ruộng	
	08/11/2007	TP.Hồ Chí Minh		Kinh	2025-2029		
	091207003071			Không	Đoàn		
106	Trương Đại Vệ	Sinh viên	Tổ 07 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	12/12	Trương Văn Dễ, 1979; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT	Tổ 07 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc	ĐH QTKD	Lê Thị Thúy Vân, 1985; Nội trợ	
	06/03/2006	Cần Thơ		Kinh	2024-2028		
	092206003942			Không	Đoàn		
107	Võ Bá Minh Quân	Sinh viên	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	12/12	Võ Hoài Thanh; 1977; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nông Lâm	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Nguyễn Thị Ánh Tuyết; 1973; nội trợ	
	21/12/2006	TP.HCM		Kinh	2024-2028		
	091206002474			Không	Đoàn		
108	Nguyễn Bá Quang Vinh	Sinh viên	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	12/12	Nguyễn Bá Thọ,1966; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc	ĐH KH Cây trồng	Nguyễn Thị Kim Tho,1973; Nội trợ	
	21/08/2005			Kinh	2023-2027		
	091205002383			Không	Đoàn		
109	Trần Chí Bảo	Sinh viên	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Quân; 1975; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Đại Học Gia Định	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Truyền thông	Hồ Thị Diệu; 1974; Nội trợ	
	03/04/2007			Kinh	2025-2028		
	091207000399			Không	Đoàn		
110	Ngô Trần Tuấn Linh	Sinh viên	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Ngô Minh Hiếu, 1985; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghiệp	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH QTKD	Trương Thị Mai,1985; Nội trợ	
	09/10/2005	TP.HCM		Kinh	Khoá 2023-2027		
	091205002569			Không	Đoàn		
111	Nguyễn Hữu Nguyện	Sinh viên	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Thanh Liên;1979; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường ĐH TP.HC	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Tự động hoá	Ngô Thị Liên;1981; Nội trợ	
	24/06/2007			Kinh	2025-2030		
	091207002805			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
112	Nguyễn An Khang	Sinh viên	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Khoa, 1976; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Luật	Trương Thị Thoa, 1978; nội trợ	
	05/08/2005			Kinh	Khoá 2023-2027		
	091205018191			Không	Đoàn		
113	Trần Vĩ Kha	Sinh viên	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Nghiệp; 1970; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CN KT Ôtô	Trần Thị Lanh; 1976; Làm ruộng	
	13/12/2005			Kinh	2024-2028		
	091205002438			Không	Đoàn		
114	Nguyễn Nhân Quí	Sinh viên	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Minh Nhựt; 1978; Ngư phủ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ FPT Cần Thơ	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Lập trình Gam	Phạm Hữu Diệu; 1979; Nội trợ	
	24/11/2008			Kinh	2026-9/2028		
	091208013284			Không	Đoàn		
115	Nguyễn Văn Trí	Sinh viên	Tổ 03 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Cường;1971;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 03 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH QTKD	Trần Thị Kim Phượng;1970;Nội trợ	
	06/05/2007			Kinh	2025-9/2029		
	091207005045			Không	Đoàn		
116	Trương Văn Vỹ	Sinh viên	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trương Văn Trường; 1979; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH KT Hàng hải	Phạm Thị Hồng Nhung; 1979; Nội trợ	
	04/04/2006	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2024-2028		
	091206013226			Không	Đoàn		
117	Phan Thiện Lợi	Sinh viên	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phan Thiện Cảnh; 1980; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Văn Lang	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH TK đồ họa	Đặng Liều Tiến; 1983; Nội trợ	
	22/09/2006			Kinh	2024-8/2028		
	091206009548			Không	Đoàn		
118	Lê Tiến Đạt	Sinh viên	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Thanh Tân;1977;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Phạm Thị Lý;1981;Làm ruộng	
	12/01/2006			Kinh	Đoàn		
	91206002524			Không	2024-2028		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
119	Nguyễn Trường Giang	Sinh viên	Tổ 06 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Khoa 1968; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT Cần Thơ	Tổ 06 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Huỳnh Ngọc Thuý 1979; Nội trợ	
	27/12/2006			Kinh	2024-2028		
	091206001049			Không	Đoàn		
120	Lại Bá Tình	Sinh viên	Tổ 09 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lại Bá Tường; 1989;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ An Giang	Tổ 09 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Nuôi trồng TS	Đặng Kim Hồng; 1980;Nội trợ	
	05/06/2007			Kinh	2025-2028		
	091207105254			Không	Đoàn		
121	La Minh Khoa	Sinh Viên	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	La Phước Thành; 1982; Sữa máy	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Y khoa	Huỳnh Thị Út; 1982; Nội trợ	
	25/03/2004			Kinh	2022-9/2028		
	091404002969			Không	Đoàn		
122	Nguyễn Minh Nhựt	Sinh viên	Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Út Hết; 1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CN Oto	Nguyễn Thị Thu; 1981;Làm ruộng	
	19/09/2006			Kinh	2024-2028		
	091206001776			Không	Đoàn		
123	Lê Đăng Khoa	Sinh viên	Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12		Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Mở	Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Tài Chính NN	Trần Thị Bảy;1981;Làm ruộng	
	22/08/2005	TP.HCM		Kinh	2023-2027		
	091205012302			Không	Đoàn		
124	Huỳnh Văn Huy	Sinh viên	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Huỳnh Thanh Hải; 1983;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH SPKT	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CN Oto	Phan Kim Hoàng; 1984;Làm ruộng	
	09/11/2005	TP.HCM		Kinh	2023-2027		
	091205016503			Không	Đoàn		
125	Nguyễn Trí Tình	Sinh viên	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn To; 1977;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiến trúc	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Kiến trúc	Nguyễn Thị Mung; 1980;Nội trợ	
	08/02/2005	TP.HCM		Kinh	2023-2028		
	091205002459			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
126	Đoàn Nguyễn Hân Thịnh	Sinh viên	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đoàn Thành Đô; 1976; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Fulbright	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Hành chính c	Nguyễn Thị Cẩm Hà; 1982; Nội trợ	
	18/08/2003	Việt Nam		Kinh	2023-2027	Có vợ	
	091203003539			Không	Đoàn		
127	Trần Anh Kiệt	Sinh viên	Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Thanh Hải;1984;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH KHXH & NV	Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH TT - Thư viện	Nguyễn Thị Hồng;1986;Nội trợ	
	16/09/2007			Kinh	2025-2029		
	091207004761			Không	Đoàn		
128	Dương Duy Khương	Học sinh	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Dương Duy Nam;1977;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Trường THPT Sóc	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Trường THPT Sóc	Lâm Ngọc Nhi;1984;Nội trợ	
	24/08/2008			Kinh			
	091208004348			Không	Đoàn		
129	Bành Phúc Nguyên	Sinh viên	Tổ 09 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Bành Thanh Giang;1978;Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH sử phạm TP.H	Tổ 09 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Sư phạm Lịch	Đỗ Thị No;1978;Nội trợ	
	12/07/2007			Kinh	2025-2029		
	091207017717			Không	Đoàn		
130	Danh Lâm Vinh Nhu	Sinh viên	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Tú;1978;Làm hồ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Quản trị KD	Lâm Thị Xôm;1985;Nội trợ	
	15/12/2007			Kinh	2025-2029		
	091207009641			Không	Đoàn		
131	Nguyễn Thái Nguyên	Sinh viên	Tổ 07 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Luân;1988;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH TP Hồ Chí Mi	Tổ 07 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Thị Xà Qual;1986;Nội trợ	
	14/12/2007			Kinh	2025-2029		
	091207017712			Không	Đoàn		
132	Nguyễn Thanh Lâm	Sinh viên	Tổ 09 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Thanh Hoàng;1987;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 09 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Kĩ tế NN	Ngô Xuân Diệu;1983;Nội trợ	
	28/10/2007			Kinh	2025-2029		
	091207013316			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
133	Trương Tấn Lộc	Sinh viên	Tổ 07 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trương Gia Thành;1962;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 07 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Tài nguyên M	Ngô Xuân Ngọc;1963;Nội trợ	
	09/10/2007			Kinh	2025-2029		
	091207007850			Không	Đoàn		
134	Danh Liêm	Sinh viên	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Điệu;1972;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ FPT	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Thị Hạnh;1973;Nội trợ	
	18/08/2007			Kinh	2025-2029		
	091207009689			Không	Đoàn		
135	Huỳnh Thanh Nhã	Sinh viên	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Huỳnh Hà;1984;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CN Ô tô	Thị Bích Tuyền;1986;Nội trợ	
	28/04/2007			Kinh	Khoá 2025-2028		
	091207001820			Không	Đoàn		
136	Phan Gia Thiện	Sinh viên	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phan Chánh Lộc;1964;Cán Bộ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Đại Học Đồng Thá	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Dương Thị Châu Ngọc;1973;Nội trợ	
	26/05/2007			Kinh	2025-2029		
	091207003909			Không	Đoàn		
137	Dương Quốc Nam	Sinh viên	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Dương Mạnh Tiến;1969;Thợ ảnh	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH CN KT Cần Th	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Vox Thị Hoàng Oanh;1978;Nội trợ	
	07/03/2007			Kinh	2025-01/2030		
	091207008997			Không	Đoàn		
138	Danh Hên Lay	Sinh viên	Tổ 07 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Tâm; 1977; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 07 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Danh Thị Thu Hương; 1980; Nội trợ	
	18/12/2006			Kinh	2024-2028		
	091206003001			Không	Đoàn		
139	Chiêm Lý Quỳnh	Sinh viên	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Chiêm Văn Lý; 1984; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Tài nguyên M	Trịnh Thu Thuỷ; 1985; Nội trợ	
	14/01/2006			Kinh	2024-2028		
	091206002284			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
140	Lâm Huỳnh Dũng	Sinh viên	Tổ 05 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lâm Xót; 1973; Làm ruộng;	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 05 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CNKT Cơ khi	Huỳnh Thị Bình; 1975; Nội trợ	
	01/01/2006			Kinh	2024-3/2027		
	091206018696			Không	Đoàn		
141	Vũ Thế Anh	Sinh Viên	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Vũ Văn Giang; 1981; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT HCM	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Nguyễn Thị Hương; 1984; Nội trợ	
	01/08/2005			Kinh	09/2023-12/2027		
	091205013282			Không	Đoàn		
142	Đặng Quốc Tiến	Sinh viên	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đặng Quốc Dương; 1977; Quân Nhân	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Văn Lang	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Lưu Thị Út; 1976; Nội trợ	
	24/01/2004			Kinh	9/2022-8/2026		
	091204002967			Không	Đoàn		
143	Trương Quốc Bảo	Sinh viên	Tổ 9 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trương Thanh Tùng; 1972; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Mở	Tổ 9 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNKT Công t	Huỳnh Thị Diệu Hiền; 1974; Nội trợ	
	13/09/2004	TP Hồ Chí Minh		Kinh	9/2022-8/2026		
	091204018595			Không	Đoàn		
144	Danh Minh Đường	Sinh viên	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Phó; 1986; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CN Ôtô	Thị Bé Phượng; 1988; Nội trợ	
	14/08/2008			Khmer	2023-03/2027		
	091208009598			Phật	Đoàn		
145	Nguyễn Dương Trí Trường	Sinh viên	Tổ 12 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Quang Trung;1979;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	Tổ 12 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Sư phạm KH T	Dương Kim Hoa;1982;Nội trợ	
	12/11/2008			Kinh	2023-03/2027		
	091208010103			Không	Đoàn		
146	Phan Thành Công	Sinh viên	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phan Thế Hạnh;1986;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Ngô Thị Ngoan;1979;Nội trợ	
	05/05/2007			Kinh	Khoá 2025-2029		
	091207009932			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
147	Hồ Lâm Hy	Sinh viên	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hồ Thanh Hiền;1984;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNTT	Lâm Khánh Nhung;1986;Nội trợ	
	12/03/2007			Kinh	2025-2029		
	091207010268			Không	Đoàn		
148	Danh Hoàng Nam	Sinh viên	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Hồng; 1975; Giáo viên	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công Nghiệp	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CNKT máy tí	Thị Điệp; 1978; Nội trợ	
	26/02/2007	TP Hồ Chí Minh		Khmer	2025-2030		
	091207011096			Phật	Đoàn		
149	Nguyễn Thanh Hoà	Sinh viên	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Minh Hiếu;1977;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CN Ôtô	Huỳnh Thị Út Diệu;1990;Nội trợ	
	13/12/2007			Kinh	2025-03/2029		
	091207008570			Không	Đoàn		
150	Trần Ngọc Quý	Sinh viên	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Duy Long; 1980; Ngư phủ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ KT máy lạnh	La Thị Tuyết Mai; 1983; Nội trợ	
	28/08/2006			Kinh	Khoá 2024-2028		
	091206002519			Không	Đoàn		
151	Trần Quốc Hưng	Sinh viên	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Hoan; 1970; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghệ	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH QTKD	Vũ Hoàng Vân; 1983; Nội trợ	
	12/10/2006	TP Hồ Chí Minh		Kinh	Khoá 2024-2028		
	091206004330			Không	Đoàn		
152	Lâm Trung Hải	Sinh viên	Tổ 04 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lâm Trường Giang; 1984; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Y Dược	Tổ 04 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Y Khoa	Lê Thanh Diễm; 1978; Nội trợ	
	03/01/2006	Cần Thơ		Kinh	Khoá 2024-2030		
	91206007059			Không	Đoàn		
153	Lâm Vũ Khang	Sinh viên	Tổ 13 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lâm Văn Dũng;1975;Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 13 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Truyền thông	Huỳnh Kim Thoa;1980;Nội trợ	
	23/05/2006			Kinh	2025-2029		
	091206013411			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
154	Hoàng Gia Bảo	Sinh viên	Tổ 09 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hoàng Cường ;1978;Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kinh tế Đối ng	Tổ 09 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Logistics	Mai Thị Thu Huyền ;1980;Giáo viên	
	22/08/2006	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2024-2027		
	091206017002			Không	Đoàn		
155	Danh Hậu	Sinh viên	Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Thái; 1980; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Kiên Giang	Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CN Ôtô	Danh Thị Hường; 1982; Nội trợ	
	04/08/2006			Khmer	2023-3/2027		
	091206013671			Phật	Đoàn		
156	Đỗ Hoàng Anh	Sinh viên	Tổ 10 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đỗ Hoàng Tiến; 1979; Làm Mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH C.Nghiệp TP H	Tổ 10 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CNThông tin	Trần Kim Nương; 1980; Nội trợ	
	30/11/2005			Kinh	2023-2028		
	091205010032			Không	Đoàn		
157	Ngô Đạt Vi	Sinh viên	Tổ 04 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Ngô Văn Hiệp; 1971; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 04 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CN KT Ô tô	Lâm Thị Phẩm; 1982; Nội trợ	
	06/02/2005			Kinh	2023-2027		
	091205016035			Không	Đoàn		
158	Đoàn Gia Bảo	Sinh viên	Tổ 09 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đoàn Tất Long; 1975; Giáo viên	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Tôn Đức Thắn	Tổ 09 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH KT ĐK&TĐH	Trần Thị Ngọc; 1978; Giáo viên	
	12/10/2004			Kinh	2025-8/2027		
	091204001497			Không	Đoàn		
159	Đặng Ngọc Thịnh	Sinh viên	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đặng Ngọc Mạnh; 1962; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nam Cần Thơ	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Y khoa	Nguyễn Thị Thanh Tuyền; 1973; Nội trợ	
	08/10/2003			Kinh	2021-9/2027		
	091203001358			Không	Đoàn		
160	Nguyễn Quốc Tuấn	Học sinh	Tổ 9 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Thanh Điệp;1982;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ nghề KG	Tổ 9 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ KT điện tử	Nguyễn Thị Hằng Nga;1981;Làm ruộng	
	12/02/2009			Kinh	2024-2028		
	091209011515			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
161	Nguyễn Minh Trúc	Học sinh	Tổ 8 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Minh Trí;1964;Nội trợ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ nghề KG	Tổ 8 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ KT điện tử	Nguyễn Thị Huyền;1970;Làm mướn	
	02/01/2009			Kinh	2024-2028		
	091209016119			Không	Đoàn		
162	Nguyễn Thanh Tiến	Sinh viên	Tổ 11 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Thanh Tùng(Chết)	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 11 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH TNMT	Trần Kim Tường;1960;Nội trợ	
	22/07/2004			Kinh	2025-8/2027		
	091204012950			Không	Đoàn		
163	Nguyễn Hoàng Khang	Sinh viên	Tổ 09 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Hoàng Thanh ;1961; Bác sỹ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Y Tế Kiên Gia	Tổ 09 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Cao đẳng Dược	Đinh T. Mai ; 1968, Buôn bán	
	28/06/2006			Kinh	2024-2027		
	091206004443			Không	Đoàn		
164	Lê Văn Sang	Sinh viên	Tổ 11 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Văn Thanh; 1981; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 11 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Công nghệ KT XD	Lê Thị Giàu; 1982; Nội trợ	
	16/09/2005			Kinh	2022-2026		
	091205011916			Không	Đoàn		
165	Trần Nhựt Thành	Sinh viên	Tổ 10 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Nhật Trường; 1975; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT Cần Thơ	Tổ 10 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Ngôn ngữ Anh	Nguyễn Kim Xuyến; 1976; Nội trợ	
	26/02/2005			Kinh	9/2023-9/2027		
	091205016962			Không	Đoàn		
166	Danh Tình	Công nhân	Tổ 04 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Thoại; 1978; Làm mướn	Điểm D, khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	An Giang	Tổ 04 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Đẹp; 1977; (Chết)	
	28/12/2004			Khmer			
	091204013532			Phật			
167	Lâm Gia Khương	Sinh viên	Tổ 15 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lâm Trường Giang; Chết	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	Tổ 15 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH SP khoa tự nh	Trương Thị Ngọc Ly; 1976; Buôn bán	
	02/06/2008			Kinh	2026-2030		
	091208001153			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
168	Nguyễn Phước Thịnh	Sinh viên	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Phước Thiện; 1973; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH FPT TP.HCM	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Hứa Kim Liền; 1986; Buôn bán	
	13/02/2008			Kinh	2026- 9/2030		
	09120801277			Không	Đoàn		
169	Lâm Gia Hưng	Sinh viên	Tổ 04 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lâm Văn Tính;1970;Cán bộ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH KHXH & NV	Tổ 04 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Quan hệ QT	Dương Kiều Vân;1973; Buôn bán	
	10/07/2007	TP Hồ Chí Minh		Kinh	khóa 2025-2029		
	091207013462			Không	Đoàn		
170	Tô Hoà Phát	Sinh viên	Tổ 05 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Tô Hoà Hiệp; 1989; Hàn tiện	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần thơ	Tổ 05 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH An Toàn TT	Nguyễn Thị Huỳnh Mai; 1990; Nội trợ	
	02/08/2007			Kinh	2025-12/2029		
	091207002974			Không	Đoàn		
171	Nguyễn Tuấn Ngọc	Sinh viên	Tổ 16 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Dung;1972;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Đồng Tháp	Tổ 16 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH SP Tiếng Trun	Nguyễn Thị Thanh Hằng;1977;Buôn bán	
	12/09/2007			Kinh	2026-2030		
	091207017381			Không	Đoàn		
172	Lê Tuấn Anh	Sinh viên	Tổ 16 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Văn Của;1968;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH GTVT TP. HC	Tổ 16 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Logictic	Ngô Thị Huệ;1972;Nội trợ	
	12/07/2006			Kinh	2024-2027		
	091206002513			Không	Đoàn		
173	Lương Hoàng Tân	Sinh viên	Tổ 12 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lương Tất Thắng; 1976; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH kinh tế Tp HCI	Tổ 12 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Thương mại điện t	Nguyễn Thị Thúy An; 1984; Buôn bán	
	21/12/2006			Kinh	2024-2027		
	091206003661			Không	Đoàn		
174	Tống Hoàng Phúc	Sinh viên	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Tống Văn Hậu; 1980; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Kiên Giang	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CN Ô tô	Đỗ Thị Thuý Hằng; 1986; Buôn bán	
	24/09/2006			Kinh	2024-2028		
	091206002445			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
175	Trần Đăng Khoa	Sinh viên	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Hưởng; 1979; Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	không	ĐH Y Khoa Vinh	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Y khoa	Nguyễn Thị Tiền Em; 1982; Nội trợ	
	25/08/2005			Kinh	2023-2029		
	091205012241			Không	Đoàn		
176	Nguyễn Chí Dương	Sinh viên	Tổ 18 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Chí Thanh; 1980; Cán bộ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	không	ĐH TNMT	Tổ 18 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Khí hậu học	Nguyễn Thị Kim Lanh; 1981; Buôn bán	
	30/06/2005	Tp HCM		Kinh	9/2023-9/2027		
	091205012867			Không	Đoàn		
177	Hồ Lê Quốc Thịnh	Sinh viên	Tổ 18 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Hồ Quốc Trung; 1985; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	không	ĐH Công nghệ HC	Tổ 18 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CNTT	Lê Thị Ngọc Hoa; 1986; Nội trợ	
	09/05/2005			Kinh	2023-2027		
	091205002384			Không	Đoàn		
178	Lê Văn Sáng	SInh viên	Tổ 13 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Kim Thừa; 1981; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghệ	Tổ 13 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Viện CN Việt Hàn	Thị Vị; 1983; Nội trợ	
	28/10/2005	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2023 - 10/2027		
	091205018432			Không	Đoàn		
179	Ngô Gia Bảo	Sinh viên	Tổ 01 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Ngô Hoài Hận; 1988; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Y tế Kiên Gian	Tổ 01 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ điều dưỡng	Trần Thị Oanh; 1988; Nội trợ	
	18/05/2008			Kinh	7/2026-12/2029		
	091208011917			Không	Đoàn		
180	Văn Minh Long	Sinh viên	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Văn Văn Tình;1984;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Cao Thắng	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ CNKT Cơ khí	Trần Thị Nhựt;1982;nội trợ	
	09/06/2007			Kinh	2025-8/2028		
	091207005842			Không	Đoàn		
181	Phạm Vũ Hưng	Sinh viên	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm An Bình;1979; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghệ	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Logictic	Vũ Thị Hiếu; 1982; Buôn bán	
	13/08/2006	TP Hồ Chí Minh		Kinh	2024-2028		
	091206002468			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
182	Vũ Đức Trọng	Sinh viên	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Vũ Đức Lành; 1983; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Công nghệ HC	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Trần Hồng Dương;1987; Nội trợ	
	07/02/2005			Kinh	2023- 2027		
	091205007774			Không	Đoàn		
183	Vũ Vương Tấn Lộc	Sinh viên	Tổ 02 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Vũ Văn Nhân;1981;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CĐ Công nghệ	Tổ 02 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ CNTT	Lương Thị Loan;1984;Nội trợ	
	29/07/2006	Thủ Đức		Kinh			
	091206002424			Không	Đoàn		
184	Huỳnh Tấn Phát	Sinh viên	Tổ 06 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Huỳnh Văn Chính; 1972; Làm mướn	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Nông Lâm	Tổ 06 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Thú y	Quách Thị Hiếu; 1978; Nội trợ	
	03/01/2008			Kinh	9/2026-12/2030		
	091208006376			Không	Đoàn		
185	Lâm Hoàng Khang	Sinh viên	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lâm Tấn Đương;1981;Làm ruộng	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	Tôn Đức Thắng	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Điện tử VT	Dương Thị Kiều An;1975;Buôn bán	
	12/09/2007			Kinh	8/2026-9/2031		
	091207009665			Không	Đoàn		
186	Lưu Gia Truyền	Sinh viên	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lưu Vĩnh Cường; 1985; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH CNTT	Ngô Lệ Hoàng; 1988; Buôn bán	
	07/08/2008			Kinh	9/2026-12/2030		
	091208005767			Không	Đoàn		
187	Nguyễn Chí Bảo	Sinh viên	Tổ 18 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Chí Thanh; 1980; Cán bộ	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	KTCN Cần Thơ	Tổ 18 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Tự động hóa	Nguyễn Thị Kim Lanh; 1981; Buôn bán	
	10/09/2008			Kinh	9/2026-01/2031		
	091208014498			Không	Đoàn		
188	Nguyễn Tấn Lộc	Sinh viên	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Thanh Linh; 1984; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	CNKT TP.HCM	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Ngôn ngữ anh	Lưu Kim Ngọc; 1984; Nội trợ	
	10/03/2008			Kinh	8/2026-9/2030		
	089208015579			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
189	Lưu Gia Bửu	Sinh viên	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lưu Vĩnh Cường; 1985; Buôn bán	Điểm g, Khoản 1 Điều 41 Luật NVQS năm 2015
	Không	ĐH Cần Thơ	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Kỹ thuật Ôtô	Ngô Lệ Hoàng; 1988; Nội trợ	
	07/08/2008			Kinh	9/2026-12/2030		
	091208005357			Không	Đoàn		
190	Danh Hoàng		Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Danh Chuối 1983; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Kim Đang 1986; Nội trợ	
	19/12/2005			Kinh			
	091205009065			Không			
191	Lê Tấn Phát		Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Lê Văn Hùm 1980; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Bé Linh 1978; Nội trợ	
	08/02/2005			Kinh			
	091205005936			Không			
192	Danh Đô		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Danh Kel 1968; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Nhành 1967; Nội trợ	
	10/10/2003			Kinh			
	091203010239			Không			
193	Lê Hồng Phúc		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Lê Hồng Phong ;1978; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Đành; 1971; Nội trợ	
	4/10/2002			Kinh			
	091202007655			Không			
194	Liêu Tây		Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Liêu Đông 1985; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Châu Thị Lụa 1986; Nội trợ	
	14/03/2007			Kinh			
	091207014695			Không			
195	Đặng Quy Thoại		Tổ 05 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Đặng Văn Tuấn 1973;Làm mướn	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 05 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bích Hồng 1983;Nội trợ	
	04/07/2006			Kinh		Có Vợ	
	091206001655			Không		01 con	

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
196	Trần Tấn Lợi		Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12		Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Hoa 1978;Làm ruộng	
	23/11/2003			Kinh			
	091203014398			Không			
197	Đặng Khắc Định		Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Đặng Bá Diệp 1978; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Liễu 1980; Làm ruộng	
	18/02/2004			Kinh			
	091204013864			Không			
198	Lê Huỳnh Tuyền		Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Lê Văn Phong 1981; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Âu 1991; Làm ruộng	
	12/09/2003			Kinh			
	091203014041			Không			
199	Nguyễn Quốc Thành		Tổ 1 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Công; 1968; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 1 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Huệ; 1977; Nội trợ	
	`05/08/2002			Kinh			
	091202011092			Không			
200	Lê Nhật Bảo		Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Tiến Hạnh; 1972; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Xây dựng	Phan Thị Tánh; 1977; Nội trợ	
	20/11/2000			Kinh			
	091200015430			Không			
201	Võ Văn Dậu		Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12		Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Võ Thị Duyên Trị 1980; Làm mướn	
	15/01/2005			Kinh			
	091205008591			Không			
202	Huỳnh Văn Nhựt		Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12		Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Minh Trang 1972; Làm mướn	
	27/11/2003			Kinh			
	091203008007			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
203	Lê Minh Nhựt		Tổ 04 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Văn Tiến;1983 ;Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 04 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Thuỳ Bích;1984; Công nhân	
	04/06/2004			Kinh			
	091204008710			Không			
204	Trương Quốc Hào		Tổ 06 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trương Văn Thành, 1974; Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 06 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phước, 1979; Nội trợ	
	15/10/2003			Kinh			
	091203013862			Không			
205	Lê Tuấn Âu		Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Lê Văn Vũ,1983; Làm mướn	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Để,1986; Nội trợ	
	13/06/2005			Kinh			
	091205014498			Không			
206	Dương Văn Đen		Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Dương Ngọc Thảo, 1986: Làm mướn	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Liền, 1982; Nội trợ	
	27/10/2003			Kinh			
	091203004026			Không			
207	Lê Văn Quân		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Lê Chí Tâm; 1973; Ngư phủ	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Mai; 1974; Nội trợ	
	03/07/2005			Kinh			
	091205014279			Không			
208	Danh Nhật Anh		Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Lành; 1984;Làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Dành;1972;Nội trợ	
	13/10/2004			Khmer			
	091204011224			Không			
209	Nguyễn Thanh Sơn		Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Tèo;1982;Ngư phủ	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Nhi;1982;Nội trợ	
	09/12/2007			Kinh			
	091207007187			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
210	Lê Văn Vinh		Tổ 5 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Lê Văn Phong; 1975; Ngư phủ	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 5 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Thúy; 1977; Nội trợ	
	02/09/2005			Kinh			
	091205013547			Không			
211	Ngô Quốc Linh		Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Ngô Văn Tấn;1984;Buôn bán	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Giỏi;1984;Buôn bán	
	20/07/2005			Kinh			
	091205002896			Không			
212	Danh Hồng Phúc		Tổ 7 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Hí; 1981; Làm mướn	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 7 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Tuyết Thanh; 1983; nội trợ	
	28/01/2007			Kinh			
	091207017626			Không			
213	Văn Công Nghĩa		Tổ 2 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Văn Công Đức; 1964; làm ruộng	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức, chính trị
	Không		Tổ 2 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Hiệp; 1968; Nội trợ	
	25/01/2002			Kinh			
	091202008648			Không			
214	Danh Phan Khoa		Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Phát Son; 1969;(Chết)	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Đẹp; 1972; Nội trợ	
	25/07/2005			Khmer			
	091205003905			Phật	Đoàn		
215	Lê Tấn Phúc		Tổ 07 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Tấn Duy; 1975; Làm mướn	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 07 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Cà Hạnh; 1976; Nội trợ	
	23/02/2005			Kinh			
	091205010201			Không			
216	Phan Tấn Thương		Tổ 10 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Phan Văn Khiêm; 1979; Làm mướn	Không đủ tiêu chuẩn đạo đức chính trị
	Không		Tổ 10 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Quyên; 1979; Nội trợ	
	01/09/2005			Kinh			
	091205016459			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
217	Danh Chí Khang	Tu sĩ	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Mạnh;1981;Làm ruộng	Tu sĩ
	Không	Chùa Khrme Sóc x	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Chanh Đa;1989;Nội trợ	
	17/12/2007			Khmer			
	091207017716			Phật			
218	Danh Hữu Tình	Tu sỹ	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Cường; 1970; Công nhân	Tu sĩ
	Không	Chùa Khmer SX	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hỏi; 1985; Nội trợ	
	03/04/2005			Khmer			
	091205018304			Phật			
219	Huỳnh Luân	Tu sỹ	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Huỳnh Lân; 1975; Làm mướn	Tu sĩ
	Không	Chùa Khrme	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Xà Rưm; 1980; Nội trợ	
	18/03/2004	Sóc Xoài		Khmer			
	091204016085			Phật	Đoàn		
220	Chao Danh Biễu	Tu sỹ	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Chao Som; 1979; Làm Ruộng	Tu sĩ
	Không	Chùa Khrme Sx	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Sãn; 1979; Nội trợ	
	07/10/2003			Khmer			
	091203009408			Phật			
221	Danh Chương	Tu sĩ	Tổ 8 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Phương;1976; Làm hồ	Tu sĩ Chùa khmer Sóc Xoài
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 8 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lụm;1979; Nội trợ	
	16/02/2009			Khmer			
	091209014148			Phật			
222	Danh Chí Nguyên	Tu sĩ	Tổ 17 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Danh Ngớt;1985; Làm ruộng	Tu sĩ Chùa khmer Sóc Xoài
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 17 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Xinh;1985; Nội trợ	
	17/01/2009			Khmer			
	091209000067			Phật			
223	Danh Nhân	Tu sĩ	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Hiền; 1976; Làm mướn	Tu sĩ Chùa khmer Sóc Xoài
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Ánh; 1982; Nội trợ	
	20/03/2008			Khmer			
	091208014196			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
224	Danh Duy Tường	Tu sĩ	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Nhựt;1974;Làm ruộng	Tu sĩ
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Đành;1974;Nội trợ	Chùa khmer Sóc Xoài
	21/04/2007			Khmer			
	091207017369			Phật			
225	Danh Thanh Vũ	Tu sỹ	Tổ 17 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh Thơ; 1984; Thợ hồ	Tu sĩ
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 17 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lâm Anh; 1985; Nội trợ	Chùa khmer Sóc Xoài
	24/09/2006			Khmer			
	091206018732			Phật	Đoàn		
226	Danh Lực	Tu sĩ	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Sanh;1983;Làm mướn	Tu sĩ
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Linh;1981;Nội trợ	Chùa khmer Sóc Xoài
	12/03/2006			Khmer			
	091206005812			Phật			
227	Danh Đà Ni	Tu sĩ	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Hiền ;1976; Làm mướn	Tu sĩ
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Ánh ;1982; Nội trợ	Chùa khmer Sóc Xoài
	28/02/2004			Khmer			
	091204002581			Phật			
228	Danh Quỳnh Nấc	Tu sĩ	Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Danh Diêm; 1965; Giáo viên	Tu sĩ
	Không	Chùa Hòn me	Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Ánh; 1974; Nội trợ	Chùa khmer Sóc Xoài
	07/11/2004			Khmer			
	091204018539			Phật			
229	Lý Hoàng	Tu sĩ	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lý Tâm; 1975; Công Nhân	Tu sĩ
	Không	Chùa khmer SX	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Huệ; 1978; Công nhân	Chùa khmer Sóc Xoài
	10/03/2003			Khmer			
	091203008844			Phật			
230	Danh Phương	Tu sỹ	Tổ 04 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Danh E ;1969;Sửa xe	Tu sĩ
	Không	Chùa Khrme SXi	Tổ 04 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tiến ;1971;Nội trợ	Chùa khmer Sóc Xoài
	10/02/2003			Khmer			
	091203001326			Phật	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
231	Danh Thanh Lộc	Làm mướn	Tổ 4 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Danh Thanh Lợi; 1980; Làm ruộng	Tu sĩ
	Không	Thành Công, Mỹ T	Tổ 4 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Chữ; 1981; Nội trợ	
	12/03/2003			Khmer			
	091203001340			Phật	Đoàn		
232	Lê Văn Dừa	Làm mướn	Tổ 02 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Văn Cu;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Th	Tổ 02 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thuý Diễm;1981;Nội trợ	
	23/04/2008			Kinh			
	091208004559			Không			
233	Nguyễn Tấn Đạt	Làm mướn	Tổ 08 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Hoàng Phương;1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Th	Tổ 08 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Thu Phương;1981;Nội trợ	
	08/06/2008			Kinh			
	091208013159			Không			
234	Nguyễn Văn Lộc	Làm mướn	Tổ 10 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Phước;1988;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 10 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Sương;1990;Nội trợ	
	12/10/2008			Kinh			
	091208006320			Không			
235	Phạm Dương Ngọc Phú	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Phạm Ngọc Hải; 1976; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Sương; 1977; Nội trợ	
	24/10/2008			Kinh			
	091208015098			Không			
236	Nguyễn Văn Thành	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Giúp 1972;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phấn 1972;Nội trợ	
	02/11/2008			Kinh			
	91208018934			Không			
237	Lý Trần Phi	Làm ruộng	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lý Văn Trọng 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Ngọc Liên 1982; Nội trợ	
	19/01/2008			Kinh			
	091208011676			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
238	Võ Minh Quân	Công nhân	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Võ Văn Hùng 1964;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Loan 1971;Nội trợ	
	12/04/2007			Kinh			
	091207016789			Không			
239	Nguyễn Trọng Phúc	Làm ruộng	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Thọ 1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thanh Tiền 1980;Nội trợ	
	02/06/2007			Kinh			
	091207015801			Không			
240	Võ Hoàng Trọng	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Võ Văn Mến 1988;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Muội 1988;Công nhân	
	16/05/2007			Kinh			
	091207010067			Không			
241	Trần Văn Sang	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Dao 19886;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thắm 1984;Nội trợ	
	26/03/2007			Kinh			
	091207000129			Không			
242	Võ Văn Trường	Làm ruộng	Tổ 10 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Võ Văn Vũ 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 10 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Mai Thị Vân 1984;Nội trợ	
	19/09/2007			Kinh			
	091207002835			Không			
243	Nguyễn Minh Phụng	Làm ruộng	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Nhỏ 1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nói (Chết)	
	29/04/2007			Kinh			
	089207011857			Không			
244	Nguyễn Phú Quý	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Ngọc Phú 1983(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dướng	Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đầy 1986; Làm mướn	
	13/08/2007			Kinh			
	091207007737			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
245	Nguyễn Hoàng Phúc	Làm ruộng	Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Vũ 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Cương 1975;Nội trợ	
	17/04/2007			Kinh			
	091207013437			Không			
246	Cao Sơn Hà	Làm mướn	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Cao Út Sơn 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dướng	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Loan 1979;Làm ruộng	
	25/02/2006			Kinh			
	091206008972			Không			
247	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	Làm ruộng	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Tấn Đạt 1987;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lúa 1991;Nội trợ	
	02/03/2006			Kinh			
	091206001674			Không			
248	Huỳnh Văn Huy	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Huỳnh Văn Bình 1988;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Thanh 1982;Nội trợ	
	21/08/2006			Kinh			
	091206003507			Không			
249	Võ Văn Hiếu	Làm mướn	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Võ Văn Phong (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Châu;1974;Làm mướn	
	12/02/2005			Kinh			
	091205001636			Không			
250	Cao Văn Đạt	Làm mướn	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Cao Văn Mới;1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Th	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Út;1989;Nội trợ	
	01/02/2005			Kinh			
	091205001638			Không			
251	Nguyễn Văn Hoàng	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trương Bảo Huy;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TPHCM	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nga;1982;Làm mướn	
	09/03/2005			Kinh			
	091205008882			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
252	Nguyễn Quốc Việt	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Lượm 1964;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TPHCM	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cúc 1964;Nội trợ	
	21/06/2005			Kinh			
	091205003782			Không			
253	Đặng Minh Trí	Làm ruộng	Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đặng Bá Lành 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tuyết 1977;Nội trợ	
	19/09/2005			Kinh			
	091205004950			Không			
254	Nguyễn Văn Chiến	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Phỉ 1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Hồng Minh 1978;Làm mướn	
	27/07/2005			Kinh			
	091205018938			Không			
255	Võ Hồng Trí	Làm mướn	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Võ Hồng Tâm 198;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dướng	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Muội 1986;Làm mướn	
	23/01/2005			Kinh			
	091205015080			Không			
256	Nguyễn Như Ngọc	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Tuấn 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Khắc Lan 1980;Nội trợ	
	04/06/2005			Kinh			
	912050011010			Không			
257	Trương Hoài Vĩ	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trương Thanh Phong (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Dương Ngọc Hiền;1984;Làm mướn	
	06/01/2005			Kinh			
	091205018612			Không			
258	Nguyễn Phi Hùng	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Phụng 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Ly 1985;Nội trợ	
	17/07/2005			Kinh			
	091205003123			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
259	Ngô Minh Hảo	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Ngô Minh Điền 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hiếu 1980;Làm mướn	
	13/06/2005			Kinh			
	091205018763			Không			
260	Nguyễn Bùi Ngọc Đức	Công nhân	Tổ 2 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Sang Giàu 1981 ;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Kim Thùy 1982;Nội trợ	
	09/01/2005			Kinh			
	091205018559			Không			
261	Nguyễn Văn Đạt	Làm ruộng	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Thành 1967;Làm ruông	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mai 1975;Nội trợ	
	25/10/2005			Kinh			
	091205001607			Không			
262	Trương Nhật Hào	Công nhân	Tổ 17 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trương Minh Hồng;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 17 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thanh Khiết;1985;Nội trợ	
	12/12/2005			Kinh			
	091205008561			Không			
263	Nguyễn Văn Chí	Làm ruộng	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Tuấn Anh 1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Cẩm Hân 1980;Nội trợ	
	10/04/2004			Kinh			
	091204001639			Không			
264	Trần Văn Nhựt Chiều	Làm mướn	Tổ 15 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Tuấn 1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 15 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mộng Tuyền 1977;Nội trợ	
	01/01/2004			Kinh			
	091204019110			Không			
265	Tô Hữu Bằng	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Tô Hữu Tý 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 2 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Hồng Chi 1985;Nội trợ	
	10/12/2004			Kinh			
	091204009068			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
266	Nguyễn Thành Trọng	Làm mướn	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hiền 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Điệp Em 1979;Nội trợ	
	23/03/2004			Kinh			
	089204007928			Không			
267	Lưu Hoàng Phú	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lưu Công Ngọc 1976;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Thắm 1977;Nội trợ	
	22/ 11/ 2004			Kinh			
	049204001335			Không			
268	Trần Văn Ru Bi	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Nghề 1986;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Thắm 1977;Làm mướn	
	22/11/2004			Kinh			
	091204015541			Không			
269	Trần Thanh Lập	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Thanh Phong 1974;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phượng 1977;Nội trợ	
	12/04/2004			Kinh			
	091204017543			Không			
270	Nguyễn Phúc Tình	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Được 1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Bế 1978;Làm mướn	
	13/11/2004			Kinh			
	091204003353			Không			
271	Huỳnh Văn Tân	Làm mướn	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Huỳnh Văn Tiền;1979;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Hai;Nội trợ	
	13/09/2004			Kinh		Có vợ	
	091204004736			Không		01 con	
272	Huỳnh Tấn Kiệt	Làm ruộng	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Sáu;1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kiều;1987;Nội trợ	
	25/10/2003			Kinh			
	091203001393			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
273	Võ Văn Nhí	Làm mướn	Tổ 10 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Võ Văn Dũng;1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Thu;1979;Nội trợ	
	11/05/2003			Kinh			
	091203014823			Không			
274	Huỳnh Tâm Phúc	Làm mướn	Tổ 07 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Huỳnh Chí Tâm(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình,Mỹ Thu	Tổ 07 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Nhãn;1986;Làm mướn	
	09/04/2003			Kinh			
	091203004722			Không			
275	Lê Văn Kiệt	Làm ruộng	Tổ 11 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Lê Văn Tuấn 1975;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 11 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phú Thị Mỹ Hạnh 1976;Nội trợ	
	06/06/2003			Kinh			
	091203015683			Không			
276	Lâm Văn Thiện	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Lâm Văn Mới 1968(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 2 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Hận 1971;Làm ruộng	
	10/02/2003			Kinh			
	091203015411			Không			
277	Trần Thanh Tiến	Làm ruộng	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Liêm 1973;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 14 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Bích Thuyền 1978;Nội trợ	
	19/01/2003			Kinh			
	091203014660			Không			
278	Cao Hoàng Phúc	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Cao Văn Tài 1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Vãng 1966;Làm mướn	
	10/11/2003			Kinh			
	091203000552			Không			
279	Dương Văn Ngà	Làm ruộng	Tổ 10 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Dương Văn Qúi 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 10 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Bích Loan 1981;Nội trợ	
	13/05/2003			Kinh			
	091203014452			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
280	Nguyễn Phúc Duy	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Út 1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Nhiên 1984;Làm ruộn	
	14/02/2003			Kinh			
	091203003738			Không			
281	Nguyễn Văn An	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Hàn 1981;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Lài 1982;Nội trợ	
	28/07/2003			Kinh			
	091203001390			Không			
282	Lê Văn Ngỏi	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn No 1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thắm 1980;Làm mướn	
	04/12/2003			Kinh			
	091203006724			Không			
283	Võ Văn Phúc	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Võ Văn Hùng 1964;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Loan 1971;Nội trợ	
	12/09/2003			Kinh			
	091203004943			Không			
284	Nguyễn Minh Khang	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Thế Dũng;1974;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 13 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Mến;1979;Nội trợ	
	23/08/2003			Kinh			
	091203011357			Không			
285	Trương Hoàng Phi	Công nhân	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trương Thanh Phong;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Phường;1983;Nội trợ	
	7/14/2003			Kinh			
	091030214551			Không			
286	Lê Văn Lợi	Công nhân	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Lê Văn Tài 1969;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 12 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Quyền 1969;Nội trợ	
	21/06/2003			Kinh			
	091030145214			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
287	Ngô Lê Thanh Hậu	Làm mướn	Tổ 9 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Ngô Văn Ngoan 1987;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Mỹ Hạnh 1984;Nội trợ	
	13/06/2003			Kinh			
	091203004658			Không			
288	Trần Văn Nhân	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Nhớ; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Kim Anh; 1981; Làm ruộng	
	22/5/2002			Kinh			
	091202004581.			Không			
289	Trần Ngọc Thiện	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Trần Văn Phi; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Giang; 1984; Nội trợ	
	3/2/2002			Kinh			
	091202014561.			Không			
290	Ngô Lê Thanh Hậu	Làm ruộng	Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Ngô Văn Ngoan; 1987; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Mỹ Hạnh; 1984; Nội trợ	
	6/3/2002			Kinh			
	0912020145215.			Không			
291	Nguyễn Văn Kiên	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Nguyễn Văn Hiền; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Cảnh; 1978; Nội trợ	
	26/8/2002			Kinh			
	091202006952.			Không			
292	Nguyễn Văn Cường	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Phong; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Thu ;1975; Nội trợ	
	29/8/2002			Kinh			
	091202005191.			Không			
293	Ngô Hoàng Đủ	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Tiền; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô thị Xương; 1983; Nội trợ	
	3/9/2002			Kinh			
	091202000704.			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
294	Trần Hoàng Mai	Làm ruộng	Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Thị Mỹ Tiên; 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Văn Lâm; 1980; Nội trợ	
	7/8/2002			Kinh			
	091202002456.			Không			
295	Nguyễn Thành Tân	Làm ruộng	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hiền; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 11 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Điệp Em; 1978; Nội trợ	
	1/7/2002			Kinh			
	089202017644.			Không			
296	Trịnh Phi Hồng	Làm ruộng	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trịnh Phú Đầu; 1958; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Bình, Mỹ Thu	Tổ 14 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Bé Hai; 1973; Nội trợ	
	14/7/2002			Kinh			
	091202014137.			Không			
297	Lâm Văn Trường	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lâm Văn Thắng 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Châu Thị Thiềng 1986; Làm ruộng	
	27/01/2009			Kinh			
	091209019642			Không			
298	Bùi Thanh Vững	Làm ruộng	Tổ 04 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Bùi Thanh Bền; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 04 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tuyết Anh; 1982; Làm ruộng	
	30/05/2008			Kinh			
	091208013274			Không			
299	Phạm Quốc Quy	Làm ruộng	Tổ 08 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Phạm Văn Dương; 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 08 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thạnh Lợi; 1986; Làm ruộng	
	30/05/2008			Kinh			
	091208014586			Không			
300	Nguyễn Quốc Kiệt	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Thành; 1986; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Hát; 1987; Làm ruộng	
	31/05/2008			Kinh			
	091208007122			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
301	Cao Văn Ngoãn	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Cao Văn Dũng 1973; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Chi 1982; Nội trợ	
	07/3/2008			Kinh			
	091208013850			Không			
302	Lê Quốc Duy	Làm ruộng	Tổ 05 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Văn Dư; 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 05 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thúy An; 1987; Nội trợ	
	04/05/2007			Kinh			
	091207014526			Không			
303	Nguyễn Văn Chọn	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Hồ 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Hiền 1974; Nội trợ	
	29/7/2008			Kinh			
	091208007335			Không			
304	Trần Quốc Đạt	Công Nhân	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Sơn 1981; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Kiều Thị Bích Liên 1982; Nội trợ	
	05/5/2008			Kinh			
	091208010995			Không			
305	Đào Văn Hận	Làm mướn	Tổ 07 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 07 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đào Thị Bảy(Chết)	
	28/10/2007			Kinh			
	091207004258			Không			
306	Võ Văn Lên	Làm ruộng	Tổ 10 Hiệp Hòa,Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Võ văn Chủng 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa,Mỹ Thu	Tổ 10 Hiệp Hòa,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Quách Thị Sáu 1982; Nội trợ	
	01/01/2007			Kinh			
	091207006373			Không			
307	Trần Văn Thanh	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Hòa,Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Tuấn 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Hòa,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bằng Thị Nhị 1985; Nội trợ	
	26/05/2007			Kinh			
	091207004296			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
308	Lê Thanh Nhàn	Học Cắt tóc	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Bé Em 1972; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phượng 1978; Nội trợ	
	13/08/2007			Kinh			
	091207009430			Không			
309	Võ Thanh Toàn	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Võ Thanh Xuân 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Út 1987; Làm mướn	
	10/10/2007			Kinh			
	091207002273			Không			
310	Trần Vĩ Khang	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Văn Tám 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Điện 1977; Nội trợ	
	19/12/2007			Kinh			
	091207015963			Không			
311	Nguyễn Văn Thảo	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Hà 1987; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhung 1977; Nội trợ	
	1/9/2007			Kinh			
	091207012421			Không			
312	Nguyễn Thành Nhân	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Ngọc Thành 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Thủy 1981;Làm mướn	
	02/10/2007			Kinh			
	091207018061			Không			
313	Võ Văn Việt	Công nhân	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Võ Hùng Cường 1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đinh Thị Mỹ Châu 1980;Nội trợ	
	22/08/2007			Kinh			
	091207017373			Không			
314	Lê Văn Chăng	Làm ruộng	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Út 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng 1987; Nội trợ	
	30/12/2006			Kinh			
	091206002546			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
315	Phan Nhật Anh Không 27/05/2006 091206001651	Làm ruộng Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	6/12	Phan Văn Điền Em 1989; Làm ruộng Võ Thị Cúc 1987; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp
316	Nguyễn Văn Lẹ Không 08/10/2006 091206005669	Làm ruộng Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	5/12	Nguyễn Thành Long 1982; Làm ruộng Nguyễn Thị Chi 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
317	Phạm Văn Minh Không 25/05/2006 091206006369	Công nhân Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	4/12	Phạm Văn Khương 1985; Làm ruộng Nguyễn Thị Nhung 1982; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp
318	Phạm Hoàng Khang Không 26/06/2006 091206001661	Làm mướn Phú Quốc	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	7/12	Phạm Văn Vũ 1985; Làm ruộng Nguyễn Thị Bé Hậu 1983; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp
319	Nguyễn Văn Trình Không 26/03/2006 091206002415	Công nhân Bình Dương	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	6/12	Nguyễn Thanh Tuyền 1979;Làm ruộng Võ Kim Ngọc 1982; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp
320	Nguyễn Văn Đạt Không 17/02/2006 091206001669	Làm ruộng Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 07 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận Tổ 07 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	5/12	Nguyễn Phúc Hải; 1978; Làm ruộng Trần Thị Lợi; 1980; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp
321	Lý Thanh Dư Không 08/04/2006 091206000997	Làm ruộng Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 06 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận Tổ 06 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông Phụ Thuộc Kinh Không	5/12	Lý Văn Hiền; 1979; Làm ruộng Trương Thị Hồng Khánh; 1980; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
322	Huỳnh Thanh Tuấn	Công nhân	Tổ 07 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Huỳnh Việt Thanh; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 07 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Xuân; 1978; Làm ruộn	
	17/07/2006			Kinh			
	091206008555			Không			
323	Huỳnh Minh Trí	Làm ruộng	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Kim Tươi 1983 ;Làm ruộng	
	26/09/2005			Kinh			
	091205009251			Không			
324	Bùi Văn Duy	Làm ruộng	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Bùi Văn Vũ 1970 ; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Sậm 1982; Nội trợ	
	02/07/2005			Kinh			
	091205002971			Không			
325	Trần Hoài Phong	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Tụ 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thúy An 1982; Nội trợ	
	09/04/2005			Kinh			
	091205002482			Không			
326	Trần Thanh Quý	Làm Ruộng	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Văn Huyền 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hằng 1984 (chết)	
	01/06/2005			Kinh			
	091205003999			Không			
327	Lê Văn Quang	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Lê Văn Hăng 1974; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Lan 1976; Làm mướn	
	02/10/2005			Kinh			
	091205006993			Không			
328	Nguyễn Văn Hoài	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hùng 1976;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Mai 1976 (chết)	
	02/08/2005			Kinh			
	091205000482			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
329	Trần Vĩ Khan	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Chan; 1968; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Diệu Thanh; 1970; Nội trợ	
	09/10/2005			Kinh			
	091205006219			Không			
330	Phạm Hải Đăng	Làm ruộng	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Phạm Thanh Tuấn; 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Nở; 1985; Nội trợ	
	07/02/2005			Kinh			
	091205001017			Không			
331	Trần Văn Tú	Công nhân	Tổ 04 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Văn Tuấn; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 04 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bằng Thị Nhi; 1979; Nội trợ	
	25/03/2005			Kinh			
	091205005494			Không			
332	Huỳnh Văn Hài	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Non 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bé Ba 1974; Nội trợ	
	28/07/2004			Kinh			
	091204006262			Không			
333	Nguyễn Hoàng Chương	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Thanh Tuyền 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Kim Ngọc 1982; Nội trợ	
	28/02/2004			Kinh			
	091204004037			Không			
334	Đoàn Văn Linh	Công nhân	Tổ 5 Ấp Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đoàn Văn Hòa 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Ấp Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị An; Nội trợ	
	25/02/2004			Kinh			
	091204003170			Không			
335	Nguyễn Văn Mẫn	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Nguyễn Văn Viễn 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tuyền 1979; Nội trợ	
	19/12/2004			Kinh			
	091204012760			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
336	Lê Hoàng Tài	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Hoàng Tý; 1987; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thanh Tuyền; 1985; Nội trợ	
	08/02/2004			Kinh			
	091204002568			Không			
337	Nguyễn Vũ Trường	Công nhân	Tổ 11 Ấp Hiệp Hòa, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Ấp Hiệp Hòa, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Ngọc Bích; 1981; Làm mướn	
	21/07/2004			Kinh			
	091040141124			Không			
338	Dương Văn Giỏi	Công nhân	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Nang; 1987; Làm mướn	
	11/12/2004			Kinh			
	091204016886			Không			
339	Khưu Văn Giỏi	Làm mướn	Tổ 10 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Nguyễn Văn Nương; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 10 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Khưu Thị Lệ; 1980; Nội trợ	
	28/05/2004			Kinh			
	089204004857			Không			
340	Huỳnh Văn Hỏi	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Huỳnh Văn Non; 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bé Ba; 1974; Nội trợ	
	03/12/2003			Kinh			
	091203009249			Không			
341	Trần Văn Lượng	Làm ruộng	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Thanh Bình 1964; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Thanh 1969; Nội trợ	
	01/04/2003			Kinh			
	091203002233			Không			
342	Nguyễn Văn Trường	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Tuyền; 1979; làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Kim Ngọc; 1982; Nội trợ	
	14/05/2003			Kinh			
	091030014114			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
343	Nguyễn Thanh Lượng	Công nhân	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Tấn Thành; 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bé; 1972; Nội trợ	
	18/02/2003			Kinh			
	091203005162			Không			
344	Phạm Hữu Vinh	Làm ruộng	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Tài; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hòa, Mỹ Thu	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Viên; 1983; Làm mướn	
	29/04/2003			Kinh		Lê Hoài Phú 1980 (cha sau)	
	091203006910			Không			
345	Phạm Văn Hậu	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Hùng; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Xuân; 1979; Nội trợ	
	22/04/2003			Kinh			
	091203006772			Không			
346	Trần Văn Tình	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Minh Tâm; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tuyết Trinh; 1982; Nội trợ	
	12/07/2003			Kinh			
	091203004320			Không			
347	Lê Thanh Đạt	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Văn Tuấn; 1981; Nội trợ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Kim Đang; 1982; Nội trợ	
	12/05/2003			Kinh			
	091203012454			Không			
348	Danh Quẹo	Làm mướn	Tổ 13 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Danh Sáu; 1981: Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Hoà, Mỹ Thu	Tổ 13 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Vũ; 1982; Làm mướn	
	28/05/2003			Kinh			
	091203014068			Không			
349	Lê Ngọc Kiên	Công nhân	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Ngọc Sáng (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Hương 1961; Làm mướn	
	29/03/2002			Kinh			
	091202006842			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
350	Nguyễn Văn Vũ Hải	Công nhân	Tổ 8 Ấp Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Tứ; 1957; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Ấp Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thủy; 1965; Nội trợ	
	16/12/2002			Kinh			
	091202002932			Không			
351	Lê Văn Danh	Công nhân	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Văn Tài; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Kim Tiền; 1980; Nội trợ	
	26/01/2002			Kinh			
	091202012498			Không			
352	Cao Hoàng Em	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Cao Hoàng Giang; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		ĐặngThị Oanh; 1983; Nội trợ	
	09/07/2002			Kinh			
	091202007139			Không			
353	Võ Thành Đạt	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Võ Thành Rừng; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Trong; 1978; Nội trợ	
	28/02/2002			Kinh			
	091202012110			Không			
354	Nguyễn Xê Ngọc Kiên	Công nhân	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Nguyễn Thành Thơm; 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bích Liên; 1977; Nội trợ	
	03/09/2002			Kinh			
	091202012101			Không			
355	Nguyễn Vũ Linh	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Bé Tư; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bé; 1982; Nội trợ	
	09/07/2002			Kinh			
	091202214513			Không			
356	Bùi Văn Khang	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Bùi Văn Ái; 1963; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Hoà, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hết; 1966; Nội trợ	
	10/03/2002			Kinh			
	091202014185			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
357	Nguyễn Thanh Nhanh	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Nguyễn Thanh Nhàn; 1950; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Chi; 1976; Nội trợ	
	29/07/2002			Kinh			
	091202002500			Không			
358	Danh SoL	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Đồng; 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Hà; 1976; Nội trợ	
	24/07/2002			Kinh			
	091202008005			Không			
359	Lê Quốc Toàn	Làm Ruộng	Tổ 3 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Quốc Cường 1972;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 3 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Kim Huệ 1972;Nội trợ	
	16/06/2008			Kinh			
	091208008168.			Không			
360	Phạm Nguyễn Trung	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Tâm 1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thuậ	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lành 1989;Nội trợ	
	19/01/2008			Kinh			
	091208016070			Không			
361	Võ Minh Nhật	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Võ Văn Bá 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Kiều 1981;Nội trợ	
	20/01/2008			Kinh			
	091208007038			Không			
362	Phạm Minh Phụng	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phạm Anh Tuấn 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Mai 1980;Làm mướn	
	01/01/2007			Kinh			
	091207001668			Không			
363	Lê Long Đĩnh	Làm mướn	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Văn Duẩn 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Loan 1980;Làm mướn	
	04/04/2007			Kinh			
	091207011735			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
364	Trang Đông Hồ	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trang Trung Hiếu (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Mộng Dàng 1989;Làm mướn	
	23/11/2007			Kinh			
	091207017339			Không			
365	Nguyễn Trọng Phúc	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Nguyễn Văn Tiến 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bay 1983;Làm ruộng	
	29/05/2007			Kinh			
	091207013661			Không			
366	Phan Văn Khải	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Phan Văn Chăng 1973 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Yến 1978;Làm ruộng	
	28/04/2006			Kinh			
	091206010237			Không			
367	Huỳnh Văn Phong	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Huỳnh Văn Năm 1950 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Dung 1971;Làm ruộng	
	06/03/2006			Kinh			
	091206011070			Không			
368	Lý Văn Hiện	Công nhân	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lý Văn Huấn 1987;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tụy 1987;Nội trợ	
	05/06/2006			Kinh			
	091206012038			Không			
369	Nguyễn Văn Hân	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Hiếu 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hiền 1985;Nội trợ	
	10/8/2006			Kinh			
	091206008613			Không			
370	Nguyễn Văn Lắm	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Lộc 1973;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thuậ	Tổ 7 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hương 1970;Làm ruộng	
	08/7/2006			Kinh			
	091206002440			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
371	Lương Hữu Nghị	Công nhân	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Lương Văn Ngoãn 1981 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lương Thị Thanh Thảo 1990;Làm mướn	
	10/10/2006			Kinh			
	091206006624			Không			
372	Nguyễn Văn Thực	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Nguyễn Văn Rực 1976;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đỏ 1976;Làm ruộng	
	07/9/2006			Kinh			
	091206010564			Không			
373	Nguyễn Văn Hô	Ngư phủ	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Hỏi;1977;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mai;1977;Nội trợ	
	28/09/2006			Kinh			
	091206007384			Không			
374	Lê Hoài Hận	Làm mướn	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn Hết 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thuậ	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Thu 1981;Làm mướn	
	15/10/2005			Kinh			
	091205001619			Không			
375	Trần Phạm Thanh Vĩ	Làm ruộng	Tổ 8 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Thanh Nhơn 1986;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thuậ	Tổ 8 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thanh Tuyền 1986;Nội trợ	
	14/09/2005			Kinh			
	091205002385			Không			
376	Võ Văn Lộc	Làm mướn	Tổ 03 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Không	1/12	Võ Văn Tại (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 03 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông		Thị Phượng (Chết)	
	01/01/2005			Phụ Thuộc			
	091205001009			Kinh			
377	Nguyễn Nhựt Anh	Công nhân	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Không	3/12	Nguyễn Thanh Giang;1976;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông		Trần Thị Hiền;1982;Công nhân	
	03/05/2005			Phụ Thuộc			
	091205009107			Kinh			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
378	Trần Trọng Khá	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Trần Văn Trung 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thảng 1981;Nội trợ	
	01/06/2004			Kinh			
	091204007611			Không			
379	Bùi Phú Qúy	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Bùi Quốc Đảo;1975 (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Đỡ 1976;Làm mướn	
	19/09/2004			Kinh			
	091204010127			Không			
380	Lưu Đức Độ	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lưu Văn Hoài 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Mỹ Linh 1984;Làm ruộng	
	14/08/2004			Kinh			
	091204006491			Không			
381	Trần Tấn Lộc	Làm ruộng	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Hữu Vững 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Loan 1985;Nội trợ	
	27/01/2004			Kinh			
	091204002571			Không			
382	Đặng Bá Minh Nhựt	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đặng Bá Hùng Cường 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng 1979;Nội trợ	
	15/01/2003			Kinh			
	091203013944			Không			
383	Nguyễn Văn Thảo	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Minh 1974;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Cẩm Hường 1978;Nội trợ	
	28/03/2003			Kinh			
	091203001323			Không			
384	Trần Tấn Tài	Làm ruộng	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Hữu Vững 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 4 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Loan 1985;Nội trợ	
	07/01/2003			Kinh			
	091203002246			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
385	Nguyễn Văn Doan	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Được 1966;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lưu Thị Đẹp 1969;Nội trợ	
	05/08/2003			Kinh			
	091203010272			Không			
386	Lê Thành Tính	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Thành Bắc 1974;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thoản 1974;Làm ruộng	
	16/02/2003			Kinh			
	091203011637			Không			
387	Võ Văn Cầm	Làm mướn	Tổ 03 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Võ Văn Tại (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 03 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Phượng (Chết)	
	01/01/2003			Kinh			
	091203006855			Không			
388	Lê Thành Đến	Làm ruộng	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Xuân Bảo;1974;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thu	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hồng Nga;1973;Nội trợ	
	24/03/2003			Kinh			
	091203011185			Không			
389	Nguyễn Văn Hiếu	Làm mướn	Tổ Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Thảo;1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Lợi, Mỹ Thuậ	Tổ Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thi Nhạng;1973;Làm mướn	
	01/08/2003			Kinh			
	091203015810			Không			
390	Võ Thanh Hậu	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Võ Văn Hùng; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 3 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương thị Thủy; 1968; Nội trợ	
	3/9/2002			Kinh			
	091202009059			Không			
391	Huỳnh Văn Vẹn	Công nhân	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		bà nội Lê Thị Kim Hai; 1949; Làm mướn	
	13/02/2002			Kinh			
	091202001451			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
392	Lê Kiên Lâm	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Thành Bắc; 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thoản; 1974; Nội trợ	
	1/4/2002			Kinh			
	091202003960			Không			
393	Võ Văn Phúc	Công nhân	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Văn Bá; 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Kiều; 1981; Nội trợ	
	16/08/2002			Kinh			
	091202007581			Không			
394	Đỗ Mạnh Hùng	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đỗ Văn Diêu 1968 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 2 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hạnh; 1969; Làm mướn	
	16/05/2002			Kinh			
	091202012942			Không			
395	Danh Trúc	Làm mướn	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Chiến 1984; Thợ mộc	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thuậ	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Hồng Loan 1990; Nội trợ	
	04/01/2009			Kinh			
	091209010198			Không			
396	Nguyễn Văn Phúc	Làm ruộng	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Lộc 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thuậ	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Quyên 1981; Nội trợ	
	13/11/2008			Kinh			
	09120805069.			Không			
397	Danh Phúc Đạt	Làm mướn	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Hận 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sài gòn	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Nương 1986; Nội trợ	
	19/08/2008			Kinh			
	091208012841.			Không			
398	Nguyễn Văn Đạt	Ngư phủ	Tổ 05 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 05 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thắm; 1987; Làm mướn	
	12/09/2008			Kinh			
	091208000691			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
399	Đăng Văn Châu	Làm mướn	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đặng Văn Hải 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Huôi 1975; Nội trợ	
	17/12/2007			Kinh			
	091207005847			Không			
400	Danh Phong	Ngư phủ	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Danh Đặng 1985; Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Phanh 1980; Nội trợ	
	20/07/2007			Kinh			
	091207011070			Không			
401	Danh Phúc Thành	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Hận 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Nương 1979; Nội trợ	
	29/03/2007			Kinh			
	091207011658			Không			
402	Lê Hoàng Thái	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Văn Hút 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Út 1976; Nội trợ	
	28/09/2007			Kinh			
	091207010169			Không			
403	Lê Trí Nghĩa	Công nhân	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn Thơi 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lâm Thị Xuân Đào 1987; Nội trợ	
	03/01/2007			Kinh			
	091207008662			Không			
404	Nguyễn Bá Thắng	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Tuấn Anh 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đẹp 1988; Nội trợ	
	08/07/2007			Kinh			
	091207003361			Không			
405	Trần Văn Dương	Làm mướn	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Hoàng 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Gọn 1966; Nội trợ	
	21/03/2007			Kinh			
	091207000128			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
406	Nguyễn Văn Nhân	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Cương 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Rạch Giá	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Lùng 1980; Nội trợ	
	13/10/2007			Kinh		Có vợ	
	091207005550			Không			
407	Hồ Văn Đạt	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Hồ Văn Song; 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Đà; 1979;Nội trợ	
	10/07/2007			Kinh			
	091207017181			Không			
408	Bùi văn Dư	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Bùi Văn Tờ 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lệ Thủy; 1980;Làm ruộng	
	14/06/2007			Kinh			
	091207017146			Không			
409	Danh Nhật Anh	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Phol; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Út; 1981; Nội trợ	
	29/08/2007			Kinh			
	091207017482			Không			
410	Nguyễn Văn Hân	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Hiếu 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hiền 1985; Nội trợ	
	07/11/2006			Kinh			
	0912060086132			Không			
411	Phạm Tuấn Khanh	Công nhân	Tổ 11 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Thống 1969 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Loan 1971; Làm mướn	
	17/04/2006			Kinh			
	091206000999			Không			
412	Nguyễn Văn Dương	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hậu 1973 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thạch Lộc RG	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Thúy 1974; Làm mướn	
	04/03/2006			Kinh			
	091206012344			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
413	Danh Thanh Hoài	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Sung 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Ni 1988;Làm ruộng	
	30/08/2006			Kinh			
	091206003339			Không			
414	Danh Thanh Đan	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Danh Thanh Đa 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Coi 1977; Nội trợ	
	13/06/2005			Kinh			
	091205001613			Không			
415	Nguyễn Văn Ngoan	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Dũng 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Rạch Giá	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng 1977; Nội trợ	
	18/05/2005			Kinh			
	091205007689			Không			
416	Danh Thảo	Công nhân	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Bình; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Phi; 1983; Nội trợ	
	20/09/2005			Kinh			
	091205015300			Không			
417	Nguyễn Chí Hải	Công nhân	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Phúc; 1972; làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Luyến; 1975; Nội trợ	
	22/11/2005			Kinh			
	091205008439			Không			
418	Danh Thế	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Sà Ral 1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Cò 1987;Nội trợ	
	06/07/2005			Kinh			
	091205015346			Không			
419	Lê Hồng Hậu	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Hồng Phong 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Đành 1979;Nội trợ	
	09/07/2005			Kinh			
	091205006062			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
420	Lê Minh Tới	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Minh Tấn 1969;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Út 1970;Nội trợ	
	04/02/2005			Kinh			
	091205002980			Không			
421	Lưu Trần Phúc Hải	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lưu Văn Chúi;1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Tư 1972;Nội trợ	
	17/02/2005			Kinh			
	091205003701			Không			
422	Bùi Tấn An	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Bùi Thanh Sang 1983;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Yến Phương 1985;Làm ruộng	
	05/05/2005			Kinh			
	091205040841			Không			
423	Nguyễn Văn Vũ	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Dũng 1971;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Lệ Hằng 1978;Nội trợ	
	21/04/2005			Kinh			
	091205014045			Không			
424	Chiêm Hoàng Thanh	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Chiêm Văn Út 1973;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Khồng	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Nhanh 1976;Làm mướn	
	07/01/2005			Kinh			
	091205014273			Không			
425	Lý Chí Vỹ	Công nhân	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lý Thanh Tùng 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Khồng	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thúy 1981;Nội trợ	
	01/01/2005			Kinh			
	091205009085			Không			
426	Trương Hoàng Khang	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trương Tấn Cường 1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Điệp 1973;Làm mướn	
	24/04/2005			Kinh			
	091205004408			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
427	Hồ Văn Nẵng	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Hồ Văn Song 1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Đà 1982;Làm mướn	
	16/09/2005			Kinh			
	091205008770			Không			
428	Huỳnh Văn Hên	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Hùng 1968;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Trang 1970;Nội trợ	
	18/04/2005			Kinh			
	091205002944			Không			
429	Lê Thanh Truyền	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Thành Nhân 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Thu 1970; Nội trợ	
	17/02/2004			Kinh			
	091204015713			Không			
430	Nguyễn Anh Vũ	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Tâm 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ut Nhỏ 1985; Nội trợ	
	8/10/2004			Kinh			
	091204013037			Không			
431	Liêu Phước Sanh	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Liêu Qúi Phát 1950; làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thi Hồng 1976; Nội trợ	
	18/01/2004			Kinh			
	091204014761			Không			
432	Nguyễn Bảo Long	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Xuyên 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thi Diệu 1980; Nội trợ	
	08/02/2004			Kinh			
	091204005274			Không			
433	Nguyễn Việt Chí	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Việt Hùng 1982; làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Kiểm 1984; Nội trợ	
	04/06/2004			Kinh			
	091204003783			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
434	Lê Văn Tiệp	Làm mướn	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Thị Kim Tiền 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		có vợ	
	20/07/2004			Kinh			
	091204015511			Không			
435	Trương Bình Tới	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trương Bình Hòa 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kiều Trang 1977; Nội trợ	
	6/10/2004			Kinh			
	091204005129			Không			
436	Nguyễn Văn Trí Nghĩa	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Dũng 1971; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sài gòn	Tổ 10 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Hồng 1981; Nội trợ	
	15/03/2004			Kinh			
	091204009894			Không			
437	Huỳnh Tấn Phát	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Huỳnh Văn Ân 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Chi 1984; Nội trợ	
	16/9/2004			Kinh			
	091204016062			Không			
438	Lê Thành Khá	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Thành Tỷ 1987; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thu Thúy 1986; Nội trợ	
	02/01/2004			Kinh			
	091204015184			Không			
439	Nguyễn Thanh Tuấn	Làm ruộng	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Bảy 1975;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Phượng Mai 1987;Nội trợ	
	07/07/2004			Kinh			
	091204000973			Không			
440	Nguyễn Thành Được	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Tấn 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phương Thắm 1983;Nội trợ	
	16/07/2004			Kinh			
	091204001637			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
441	Trần Hữu Đậm	Làm ruộng	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Phố 1970;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Ngọt 1982;Làm ruộng	
	16/08/2004			Kinh			
	091204016635			Không			
442	Danh Dũng	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Danh Ton 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Phương 1981;Nội trợ	
	13/08/2004			khmer			
	091204010502			Không			
443	Trần Văn Trung	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Văn Cường 1970;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Hạnh 1975;Nội trợ	
	16/09/2004			Kinh			
	091204003418			Không			
444	Danh Vàng	Công nhân	Tổ 06 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Phol; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Út; 1981; Nội trợ	
	11/11/2004			Kinh			
	091204011347			Không			
445	Huỳnh Văn Hải	Ngư phủ	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Huỳnh Văn Tới 1974; làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhã 1979; Nội trợ	
	10/04/2003			Kinh			
	091203009249			Không			
446	Đỗ Văn Giang	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đỗ Văn Đường 1960; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Thơ 1968; Nội trợ	
	03/07/2003			Kinh			
	091203014365			Không			
447	Danh Kiệt	Công nhân	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Ton 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Phương 1981;Nội trợ	
	28/6/2003			Kinh			
	091203006538			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
448	Ngô Thanh Trường	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Ngô Thanh Tùng 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mun;1983;Nội trợ	
	09/10/2003			Kinh			
	091203002254			Không			
449	Danh Tố	Ngư phủ	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Danh Tư 1961 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Diên 1977;Làm mướn	
	09/03/2003			khmer			
	091203010448			Không			
450	Nguyễn Văn Lên	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Sơn 1985;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Phượng 1984;Nội trợ	
	24/06/2003			Kinh			
	091203009798			Không			
451	Nguyễn Hữu Hiếu	Làm ruộng	Tổ 06 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Hữu Phước; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 06 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Khoa; 1981; Nội trợ	
	13/02/2003			Kinh			
	087203006425			Không			
452	Hồ Quốc Bình	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Hồ Văn Thái; 1971; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nga; 1972; Nội trợ	
	28/12/2002			Kinh			
	091202002497			Không			
453	Danh Khả	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Danh Huynh; 1932; (ông ngoại)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 3 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc			
	1/1/2002			khmer			
	091202003725			Không			
454	Danh Dược	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Danh Mạnh; 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thạch Thị Huệ; 1970; Nội trợ	
	27/04/2002			Kinh			
	091202002843			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
455	Danh Lượng	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Danh Thol; 1971; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Út; 1972; Nội trợ	
	9/10/2002			Kinh			
	091202001624			Không			
456	Lê Văn Mọi	Làm ruộng	Tổ 11 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Lê Văn Thiện; 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 11 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Diệu Hiền; 1981; Nội trợ	
	26/9/2002			Kinh			
	091202011820			Không			
457	Lê Văn Hiệp	Làm ruộng	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Lê Văn Thiện; 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 2 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Gọn; 1969; Nội trợ	
	16/04/2002			Kinh			
	091202009849			Không			
458	Hồ Văn Điều	Làm ruộng	Tổ 01 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Hồ Văn Lùng; 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 01 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bằng; 1978; Nội trợ	
	19/6/2002			Kinh			
	091202002629			Không			
459	Danh Quý	Làm ruộng	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Pha; 1976; Làm mướn	
	2/17/2002			khmer			
	091202012508			Không			
460	Danh Quyền	Ngư phủ	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Lý; 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 7 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Sal; 1972; Nội trợ	
	2/9/2002			khmer			
	091202004615			Không			
461	Chiêm Chí Thanh	Làm ruộng	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Chiêm Văn Út; 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thua	Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Nhanh; 1976; Nội trợ	
	2/4/2002			Kinh			
	091202014172			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
462	Trương Bình Dương	Làm ruộng	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trương Bình Hòa; 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Tân, Mỹ Thu	Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị kiều Trang; 1973; Nội trợ	
	14/2/2002			Kinh			
	091202005065			Không			
463	Trần Quang Qui	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Dũng Em 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Bé Sáu 1983; Nội trợ	
	01/02/2009			Kinh			
	091209005798			Không			
464	Phạm Thành Long	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Phạm Văn Ri 1983; (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Thanh Nhã 1988; Làm ruộng	
	05/05/2008			Kinh			
	091208005060.			Không			
465	Quách Hữu Tài	Công nhân	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Quách Văn Điện 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thúy Oanh 1982; Nội trợ	
	09/06/2008			Kinh			
	091208000544.			Không			
466	Mai Cường Quốc	Buôn bán	Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Mai Văn Tình 1978; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Trung, Mỹ T	Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Xuyến 1980; Buôn bán	
	24/04/2008			Kinh			
	09120800997.			Không			
467	Đặng Văn ngon	Công nhân	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đặng Văn Đô 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cầm Hồng 1982; Nội trợ	
	27/05/2007			Kinh			
	091207009296			Không			
468	Nguyễn Chí Bảo	Công nhân	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Hoài Tưởng 1985; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Diệu Hiền 1989; Làm mướn	
	23/11/2007			Kinh			
	091207013861			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
469	Nguyễn Thành Son	Làm mướn	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Tùng 1985; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Điểm 1990; Nội trợ	
	22/03/2007			Kinh			
	091207000389			Không			
470	Nguyễn Qúa Dương	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Nguyễn Văn Tánh 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Diệu Hiền 1980; Nội trợ	
	29/03/2007			Kinh			
	091207000403			Không			
471	Trần Văn Dương	Làm mướn	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Quy Bình 1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Thúy 1985; Nội trợ	
	16/05/2007			Kinh			
	091207002780			Không			
472	Trương Vĩ Khang	Làm mướn	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trương Văn Phương 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị mỹ Duyên 1981; Nội trợ	
	29/10/2006			Kinh			
	091206001681			Không			
473	Nguyễn Văn Nhựt Hào	Công nhân	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Thêm Anh 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tháo 1984; Nội trợ	
	9/11/2006			Kinh			
	091206008336			Không			
474	Nguyễn Tấn Trung	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Lùng 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Vui 1977; Nội trợ	
	29/09/2006			Kinh			
	091206003550			Không			
475	Nguyễn Nhật Hào	Làm mướn	Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Nhiều 1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hiền 1983; Nội trợ	
	30/05/2006			Kinh			
	091206002260			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
476	Trần Ngọc Thương	Công nhân	Tổ 02 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Ngọc Hùng; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Kiều; 1987; Nội trợ	
	04/01/2006			Kinh			
	091206013912			Không			
477	Trần Phúc Khang	Làm mướn	Tổ 1 Hiệp Trung , Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Phước Diện 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Trung , Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đoàn Thị Ngọc An 1981; Nội trợ	
	19/03/2005			Kinh			
	089205002971			Không			
478	Nguyễn Văn Cu Tý	Làm mướn	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Lượm 1965; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Mai 1969; Nội trợ	
	21/05/2005			Kinh			
	091205001002			Không			
479	Nguyễn Văn Dương	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Ngọc 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Pha 1986; Nội trợ	
	01/03/2005			Kinh			
	091205001609			Không			
480	Phạm Tuấn Kiệt	Công nhân	Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Phạm Văn Hoàng 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Hồng Thạnh 1980; Nội trợ	
	05/04/2005			Kinh			
	091205002938			Không			
481	Bùi Văn Dương	Công nhân	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Bùi Văn Bình 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Đẹp 1978; Nội trợ	
	25/05/2005			Kinh			
	091050121412			Không			
482	Nguyễn Hoàng Kiên	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Tâm 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Kim Văn 1981; Nội trợ	
	01/10/2005			Kinh			
	091205002395			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
483	Nguyễn Văn Ngọc	Công nhân	Tổ 09 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Hữu Duyên; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thông; 1978; Nội trợ	
	26/10/2005			Kinh			
	091205006825			Không			
484	Mai Quốc Cường	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Mai Văn Tình 1978; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Xuyến 1979; Buôn bán	
	14/01/2004			Kinh			
	091204003237			Không			
485	Phan Thành Phát	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phan Thành Tú 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Mai 1976; Nội trợ	
	20/05/2004			Kinh			
	091204015667			Không			
486	Nguyễn Văn Nhí	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Phong 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Nương 1984; Nội trợ	
	13/02/2004			Kinh			
	091204016860			Không			
487	Trần Nhật Hào	Làm mướn	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Dũng Em 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Bình Dương	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Bé Sáu 1983; Nội trợ	
	18/07/2004			Kinh			
	091204011780			Không			
488	Nguyễn Thanh Phong	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Cu 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Bích Liễu 1984; Nội trợ	
	13/02/2004			Kinh			
	091204015794			Không			
489	Nguyễn Tuấn Thanh	Công nhân	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Tùng 1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Hơn 1975; Nội trợ	
	09/11/2004			Kinh			
	091204003453			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
490	Bùi Ngọc Sơn	Công nhân	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Bùi Ngọc Lời 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Huỳnh Dao 1985; Làm mướn	
	26/06/2004			Kinh			
	091204014306			Không			
491	Huỳnh Thuận Kiên	Làm mướn	Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Huỳnh Văn Ên 1969; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Bình Dương	Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc			
	08/12/2004			Kinh			
	091204018670			Không			
492	Nguyễn Văn Ngọc	Ngư phủ	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	An giang	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Tha (chết)	
	19/08/2003			Kinh			
	091203008943			Không			
493	Huỳnh Hoàng Thân	Làm mướn	Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Huỳnh Văn Tám 1949; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thu Hồng 1955; Nội trợ	
	25/11/2003			Kinh			
	091203016189			Không			
494	Nguyễn Văn Vĩ	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Hiếu 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Mai Thị Kha Ly 1984; Nội trợ	
	11/5/2003			Kinh			
	091203066837			Không			
495	Nguyễn Văn Liền	Công nhân	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Lấy 1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Điệp 1973; Nội trợ	
	20/10/2003			Kinh			
	091203004452			Không			
496	Đinh Hữu Khang	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đinh Văn Cường 1973; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phụng 1971; Nội trợ	
	04/06/2003			Kinh			
	091203009429			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
497	Phạm Ngọc Thảo	Công nhân	Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Hoàng 1976; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Hồng Thạnh 1980; Nội trợ	
	15/05/2003			Kinh			
	091030211421						
498	Nguyễn Văn Tý	Công nhân	Tổ 12 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Ri 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Lệ 1979; Nội trợ	
	01/09/2003			Kinh			
	091203004737			Không			
499	Võ Tấn Beo	Công nhân	Tổ 14 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Võ Tuấn Khanh 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lanh 1983; Nội trợ	
	31/03/2003			Kinh			
	091203007024			Không			
500	Phạm Văn Tàu	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Thuyền 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Biện Thị Trang 1985; Nội trợ	
	09/07/2003			Kinh			
	089203005877			Không			
501	Nguyễn Linh Tâm	Công nhân	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Đàng;1976 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mai; 1963; Làm mướn	
	7/12/2002			Kinh			
	091020154611			Không			
502	Nguyễn Văn Vũ Luân	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Mộng Thúy; 1985; Làm mướn	
	13/10/2002			Kinh			
	091202001636			Không			
503	Nguyễn Văn Hậu	Công nhân	Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Cu; 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Ba; 1980; Nội trợ	
	24/09/2002			Kinh			
	091202004257			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
504	Nguyễn Thành Lâm	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Cao Sanh 1983; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thanh Tiến 1983; Buôn bán	
	02/02/2009			Kinh			
	091209016843			Không			
505	Trương Hoàng Phúc	Làm ruộng	Tổ 12 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trương Văn Giàu 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 12 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Kiều Anh 1986; Nội trợ	
	24/01/2009			Kinh			
	091209011175			Không			
506	Nguyễn Trí Nhân	Ngư Phủ	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Ngọc Ân 1980; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nhành 1982; Nội trợ	
	16/11/2008			Kinh			
	091208003725.			Không			
507	Lê Văn Hưởng	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Hưng 1979 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Trinh 1983;Nội trợ	
	28/08/2008			Kinh			
	092208003276.			Không			
508	Phạm Hoài Dương	Làm mướn	Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phạm Văn Phường 1985;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Muội 1986;Nội trợ	
	03/09/2008			Kinh			
	089208016559.			Không			
509	Tạ Văn Lưỡng	Làm mướn	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Tạ Văn Út 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Thảo 1973; Nội trợ	
	06/08/2008			Kinh			
	091208016441.			Không			
510	Lê Văn Nhiều	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lê Thị Hận 1976; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Phụ Thuộc			
	11/14/2008			Kinh			
	091208001901.			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
511	Nguyễn Hoàng Lâm	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Nguyễn Văn Tý;1989;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Chua;1988;Làm mướn	
	03/06/2008			Kinh			
	089208017052			Không			
512	Nguyễn Hoàng Nhu	Làm mướn	Tổ 07 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Thanh Nhàn;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ Tl	Tổ 07 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Loan;1983;Nội trợ	
	28/08/2008			Kinh			
	091208017311			Không			
513	Nguyễn Văn An	Làm mướn	Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Bình 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đào Thị Chốn 1980;Làm mướn	
	15/03/2007			Kinh			
	091207012997			Không			
514	Cao Văn Tiền	Làm ruộng	Tổ 4 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Cao Văn Nghiệp 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ Tl	Tổ 4 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Rở 1986;Nội trợ	
	03/11/2007			Kinh			
	091207013904			Không			
515	Trần Minh Tân	Làm mướn	Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Chí Tâm 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Thủy 1980;Nội trợ	
	22/07/2007			Kinh			
	091207015330			Không			
516	Nguyễn Hoàng Dĩ Khang	Làm mướn	Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Chinh 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. Hồ Chí Minh	Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hoàng Thị Chanh 1982;Làm mướn	
	16/07/2007			Kinh			
	091207007844			Không			
517	Lê Thanh Giàu	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Thanh Sang 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ Tl	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Trang 1982;Nội trợ	
	23/10/2007			Kinh		Có vợ	
	091207015974			Không		01 con	

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
518	Nguyễn Minh Luận	Làm mướn	Tổ 08 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Kiệt;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 08 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Giàu; 1982; Nội trợ	
	28/01/2007			Kinh			
	091206007821			Không			
519	Võ Hữu Giêng	Công nhân	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Văn Dũng 1985;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Ngọc Lan 1984;Làm mướn	
	02/03/2006			Kinh			
	091206001000			Không			
520	Trần Văn Sang	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Ngoan 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Giàu 1984;Nội trợ	
	03/04/2006			Kinh			
	091206001643			Không			
521	Trần Thanh Tuấn	Làm ruộng	Tổ 3 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Ngọc Hồ 1987;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ Tl	Tổ 3 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Mỹ Dung 1987;Nội trợ	
	22/04/2006			Kinh			
	091206015578			Không			
522	Tạ Văn Khải	Làm ruộng	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Tạ Văn Sáu 1967; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ Tl	Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Thật 1976; Nội trợ	
	25/06/2005			Kinh			
	091205002190			Không			
523	Nguyễn Duy Phong	Làm ruộng	Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Thanh 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ Tl	Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mỹ 1983; Nội trợ	
	01/08/2005			Kinh			
	091205002485			Không			
524	Nguyễn Văn Trí	Ngư Phủ	Tổ 12 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Được 1978;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 12 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Chuột 1980;Nội trợ	
	15/01/2005			Kinh		Có Vợ, 01 con	
	091205006262			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
525	Nguyễn Trường Huy	Công nhân	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Cậu Nguyễn Trường Hận 1984	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bích Liên 1987	
	23/11/2005			Kinh			
	091205007612			Không			
526	Lê Văn Kiệt	Làm mướn	Tổ 08 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Lê Văn Hai;1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 08 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Ngoãn;1976;Nội trợ	
	18/10/2005			Kinh			
	091205015808			Không			
527	Quách Phú Thắng	Công nhân	Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Quách Văn Điệp 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Kim Luyến 1982; Nội trợ	
	22/08/2004			Kinh			
	091204018643			Không			
528	Võ Quan Vinh	Công nhân	Tổ 8 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Võ Văn Lâm 1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 8 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Mai 1975;Nội trợ	
	16/07/2004			Kinh		Có vợ	
	091204003083			Không		02 con	
529	Nguyễn Tấn Đa	Làm mướn	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Hồng Yến 1976;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. Hồ Chí Minh	Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Văn Tấn 1975;Nội trợ	
	04/07/2004			Kinh			
	091204001617			Không			
530	Trần Lặc Long Hồ	Công nhân	Tổ 03 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Thành Tâm 1973;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Mỹ Thanh 1973;Làm mướn	
	19/04/2004			Kinh			
	091204019049			Không			
531	Bùi Minh Nhựt	Làm mướn	Tổ 06 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Bùi Văn Xiếu;1973;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 06 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hồng Mai;1982;Làm mướn	
	05/07/2004			Kinh			
	091204010955			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
532	Lê Văn Mãi	Làm mướn	Tổ 04 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Lê Văn Giao;1974;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hiệp Thành, Mỹ T	Tổ 04 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Hương;1979;Nội trợ	
	15/07/2004			Kinh		Có vợ	
	084204002850			Không		02 con	
533	Lê Hữu Qúi	Công nhân	Tổ 1 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Phúc Hải 1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bích Vân 1977;Làm mướn	
	08/06/2003			Kinh			
	091203008547			Không			
534	Nguyễn Phước Trung	Công nhân	Tổ 9 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Phước Bình;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Bích Hồng;1985;Nội trợ	
	01/05/2003			Kinh			
	089203002120			Không			
535	Võ Tấn Cường	Làm ruộng	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Võ Thành Long 1967;làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Bá Thiện 1970;Nội trợ	
	9/2/2008			Kinh			
	091208003688			Không			
536	Trần Văn Tiền	Làm ruộng	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Toàn 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Loan 1990;Nội trợ	
	10/2/2008			Kinh			
	089208024351			Không			
537	Trương Hoàng Phúc	Làm ruộng	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trương Văn Long 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Thi 1987;Nội trợ	
	19/07/2008			Kinh			
	091208017206.			Không			
538	Trần Văn Vinh	Công nhân	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Thà 1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nguyệt 1988;Nội trợ	
	3/8/2008			Kinh			
	091208002022.			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
539	Đào Tuấn Kiệt	Làm ruộng	Tổ 13 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Đào Xuân Mến 1973;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 13 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc 1975;Làm ruộng	
	15/08/2008			Kinh			
	091208011069.			Không			
540	Trần Ngọc Lễ	Làm ruộng	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Minh Vũ 1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Thủy 1986;Nội trợ	
	19/8/2008			Kinh			
	091208000660.			Không			
541	Võ Minh Nghĩa	Làm ruộng	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Văn Ngân 1971;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Loan 1980;Nội trợ	
	24/05/2008			Kinh			
	091208011696.			Không			
542	Nguyễn Phú Qúi	Công nhân	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Thoa 1980;Làm mướn	
	27/05/2008			Kinh			
	091208003702.			Không			
543	Huỳnh Tuấn Anh	Làm ruộng	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Huỳnh Văn Hạnh 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Bích Thủy 1978;Nội trợ	
	23/03/2008			Kinh			
	091208017512.			Không			
544	Lê Thanh Tuấn	Làm ruộng	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Lê Văn Hậu 1987;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Mãi 1993;Nội trợ	
	5/10/2008			Kinh			
	091208009799.			Không			
545	Nguyễn Ngọc Lễ	Làm ruộng	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Thức 1986;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tuyết Mai 1986;Làm ruộng	
	5/5/2008			Kinh			
	091208005897.			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
546	Phan Minh Tiến	Làm ruộng	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phan Văn Bé 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mỹ Linh 1981;Nội trợ	
	7/9/2008			Kinh			
	091208001738.			Không			
547	Phan Minh Nhí	Làm ruộng	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12		Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Lùng 1971;Làm ruộng	
	15/06/2008			Kinh			
	091208018425.			Không			
548	Hà Tấn Thành	Làm ruộng	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Hà Thanh Khá 1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Hà 1980;Nội trợ	
	26/04/2008			Kinh			
	091208012778.			Không			
549	Đặng Văn Tình	Làm ruộng	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đặng Văn Lâu 1985;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Nhi 1988;Nội trợ	
	20/02/2008			Kinh			
	091208007324.			Không			
550	Phạm Khánh Duy	Công nhân	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phạm Văn Giáp 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Bình dương	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Danh Thị Vân 1990;Nội trợ	
	29/10/2008			Kinh			
	0912080012227.			Không			
551	Lê Nguyễn Kha	Làm mướn	Tổ 08 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Văn Vị;1986;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 08 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thuý Loan;1983;Nội trợ	
	27/03/2008			Kinh			
	091208016696			Không			
552	Huỳnh Văn Khánh	Làm mướn	Tổ 08 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12		Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 08 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Liễu; 1987; Làm mướn	
	24/04/2008			Kinh			
	091208018107			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
553	Nguyễn Trần Anh Khoa	Làm ruộng	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Tâm 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nga 1988;Nội trợ	
	3/12/2007			Kinh			
	091207015066			Không			
554	Lê Quốc Thịnh	Làm ruộng	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Phi Thoàng 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thúy Duy 1984;Làm ruộng	
	23/07/2007			Kinh			
	091207006022			Không			
555	Đỗ Thành Được	Làm ruộng	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đỗ Văn Mót 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		PhanThị Lợi 1984;Nội trợ	
	21/05/2007			Kinh			
	091207011160			Không			
556	Lê Tuấn Kiệt	Làm ruộng	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn Đức 1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Trúc Ly 1986;Nội trợ	
	24/03/2007			Kinh			
	091207006131			Không			
557	Nguyễn Phước Thiện	Làm ruộng	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Ngọc Phúc 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lưu Ngọc Hoa 1979;Nội trợ	
	22/08/2007			Kinh			
	089207021125			Không			
558	Trần Ngọc Sơn	Làm ruộng	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Mác 1976;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thùy Linh;1979;Nội trợ	
	23/05/2007			Kinh			
	091207005718			Không			
559	Trần Quang Khải	Làm mướn	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Trần Văn Tiến 1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kiều Mai Lý 1983;Làm mướ	
	22/05/2007			Kinh			
	091207016054			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
560	Trương Văn Ngọc	Làm mướn	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trương Văn Hào 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Thủy 1980;Nội trợ	
	12/10/2007			Kinh			
	091207008670			Không			
561	Huỳnh Thanh Tuấn	Làm ruộng	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Huỳnh Thanh Hùng 1968;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phụng 1982;Làm ruộng	
	11/5/2007			Kinh			
	091207023986			Không			
562	Phạm Vũ Khang	Làm ruộng	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	2/12	Phạm Trường Phong 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhanh 1984;Nội trợ	
	06/03//2007			Kinh			
	091207010468			Không			
563	Đỗ Tấn Nghiêm	Công nhân	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đỗ Văn Điền 1982;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	không	Đồng Nai	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Phượng 1984;Nội trợ	
	28/03/2007			Kinh			
	091207015610			Không			
564	Nguyễn Văn Qúi	Công nhân	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Sang 1989;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Bình Dương	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Ngọc Thu 1989;Nội trợ	
	26/04/2007			Kinh			
	091207003618			Không			
565	Tạ Văn Hải	Công nhân	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Tạ Văn Đất 1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	P.Bình Dương	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Gấc 1976;Nội trợ	
	07/12/2007			Kinh			
	091207001591			Không			
566	Đinh Văn Kiệt	Làm mướn	Tổ 09 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Đinh Văn Ngọc; 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 09 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Duyên; 1980; Nội trợ	
	18/07/2007			Kinh			
	091207013877			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
567	Võ Văn Lộc	Làm mướn	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Văn Em 198;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Cẩm Duyên 1980;Nội trợ	
	12/04/2006			Kinh			
	091206016754			Không			
568	Nghiêm Anh Minh	Làm ruộng	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nghiêm Văn Hùng 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Loan 1983;Làm ruộng	
	21/05/2006			Kinh			
	091206004294			Không			
569	Nguyễn Thành Nhân	Làm ruộng	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Hận 1987;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Em 1984;Nội trợ	
	6/7/2006			Kinh			
	091206011812			Không			
570	Lê Phú Hải	Làm ruộng	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Minh Thắng 1986;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thắm 1988;Nội trợ	
	25/05/2006			Kinh			
	091206001636			Không			
571	Ngô Xuân Mến	Làm ruộng	Tổ 01 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Ngô Thành Lập 1966;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 01 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Gạt 1970;Nội trợ	
	24/04/2006			Kinh			
	091206012236			Không			
572	Lê Văn Dững Em	Làm ruộng	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Văn Giàu 1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Thắm 1978;Làm ruộng	
	03/01/2006			Kinh			
	091206001005			Không			
573	Phạm Văn Hùng	Công nhân	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Phạm Xà Mo 1966;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Đồng nai	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Liên 1971;Làm mướn	
	20/6/2006			Kinh			
	091206011379			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
574	Trần Huyền Thanh	Công nhân	Tổ 14 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Thanh Vân 1976;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	không	Đồng nai	Tổ 14 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thanh Thủy 1976;Nội trợ	
	30/12/2006			Kinh			
	089206023155			Không			
575	Cao Minh Trọng	Công nhân	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Cao Văn Nhựt 1971;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Phượng 1972;Làm mướn	
	22/05/2006			Kinh			
	091206004063			Không			
576	Nguyễn Minh Khang	Làm ruộng	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Dũng 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bé Hai 1982; Nội trợ	
	9/2/2006			Kinh			
	091206002555			Không			
577	Phan Minh Tân	Làm mướn	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Phan Văn Bé; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mỹ Linh; 1979; Nội trợ	
	01/01/2006			Kinh		Có vợ	
	091206017200			Không		01 con	
578	Trương Thanh Nhẫn	Làm mướn	Tổ 09 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Văn Giang;1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 09 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Loan;1990;Nội trợ	
	15/08/2006			Kinh			
	091206019253			Không			
579	Lâm Tấn Quang	Làm ruộng	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lâm Văn Giàu;1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hoa;1987;Nội trợ	
	29/10/2006			Kinh			
	091206011841			Không			
580	Trần Quyền Linh	Làm mướn	Tổ 03 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Mỹ; 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 03 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Loan;1972;Làm mướn	
	30/12/2006			Kinh			
	089206023013			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
581	Trần Vinh Quang	Công nhân	Tổ 11 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Trận 1954;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Đẹp 1961;Làm mướn	
	13/08/2005			Kinh			
	091205010352			Không			
582	Huỳnh Văn Tâm	Công nhân	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Thiện 1974;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Chặc 1978;Nội trợ	
	12/08/2005			Kinh			
	091205003741			Không			
583	Lưu Văn Lễ	Công nhân	Tổ 11 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lưu Văn Lại 1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lý 1982;Làm mướn	
	04/12/2005			Kinh			
	091205009264			Không			
584	Phan Văn Mảnh	Công nhân	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phan Văn Dũng 1969;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Lấm 1964;Nội trợ	
	11/01/2005			Kinh			
	091205014783			Không			
585	Trương Văn Hạt	Công nhân	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trương Văn Hào 1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Thủy 1978;Làm mướn	
	07/07/2005			Kinh			
	091205011638			Không			
586	Trần Tấn Phú	Công nhân	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nguyệt 1987;Làm mướn	
	09/02/2005			Kinh			
	091205006209			Không			
587	Nguyễn Văn Nghiêm	Công nhân	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Phong 1975;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đào Thị Tuyết 1983;Nội trợ	
	29/09/2005			Kinh			
	089205008816			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
588	Trần Trung Tuyến	Công nhân	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Thanh Cường 1974;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phượng 1975;Nội trợ	
	15/05/2005			Kinh			
	091205006523			Không			
589	Võ Thành Nhân	Làm ruộng	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Võ Văn Hiền 1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		PhanThị Bê 1980;Làm ruộng	
	17/02/2005			Kinh			
	091205011453			Không			
590	Trần Thành Đạt	Làm mướn	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Xuyên 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 05 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Hương 1976;Nội trợ	
	24/07/2005			Kinh			
	091205018826			Không			
591	Phan Văn Hoà	Làm mướn	Tổ 07 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Phan Văn Dũng; 1981; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 07 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Lắm;1982;Làm mướn	
	06/03/2005			Kinh			
	091205002870			Không			
592	Hồ Văn Vỹ	Làm mướn	Tổ 14 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Hồ Văn Chia;1987;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 14 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc			
	16/04/2005			Kinh			
	091205015603			Không			
593	Lê Văn Tuấn	Làm ruộng	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Tốt 1977;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lanh 1979;Làm ruộng	
	06/05/2004			kinh			
	091204012728			không			
594	Trần Trung Ngoan	Làm ruộng	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Trung Giang 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Cẩm Hà 1986;Nội trợ	
	24/02/2004			kinh			
	091204000642			không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
595	Đoàn Thanh Khang	Làm ruộng	Tổ 11 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đoàn Trị An 1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 11 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Ngọc Anh 1983;Làm ruộng	
	25/08/2004			Kinh			
	091204015823			Không			
596	Trương Văn Nhơn	Làm ruộng	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trương Văn Ân 1970;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Tân 1981;Làm ruộng	
	20/04/2004			Kinh			
	091204005483			Không			
597	Trần văn Còn	Làm ruộng	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Trần Văn Toàn 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Loan 1980;Làm ruộng	
	03/12/2004			Kinh			
	089204008214			Không			
598	Lê Văn Qúi	Làm ruộng	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Lê Đức Thành 1962;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Loan 1983;Nội trợ	
	12/02/2004			Kinh			
	091204010366			Không			
599	Nguyễn Minh Trí	Công nhân	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Dũng 1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hai 1976;Làm mướn	
	19/9/2004			Kinh			
	091204002547			Không			
600	Lâm Hoài Thanh	Công nhân	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lâm Văn Dưỡng 1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc			
	29/07/2004			kinh			
	091204007552			không			
601	Võ Ngọc Qúy	Công nhân	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Võ Văn Thích 1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Mộng Kiều 1982;Làm mướn	
	31/10/2004			kinh			
	091204511258			không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
602	Nguyễn Văn Kiệt	Công nhân	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Thăng 1984; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 18 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Tiến 1986; Nội trợ	
	28/10/2004			Kinh			
	091204006696			Không			
603	Lê Văn Thái	Công nhân	Tổ 03 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn Ngọc1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Tô Thị Lượm 1977;Làm mướn	
	10/04/2003			Kinh			
	091203014530			Không			
604	Đặng Văn Đông	Làm ruộng	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Nhớ 1968;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Đầm 1966;Làm ruộng	
	11/03/2003			Kinh			
	091203002231			Không			
605	Trần Hữu Lộc	Làm ruộng	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Phước 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị kiều 1982;Làm mướn	
	6/8/2003			Kinh			
	091203011945			Không			
606	Trần Văn Tới	Làm ruộng	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Trần Văn Lành 1977;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 12 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hà; 1978 ;Làm mướn	
	4/2/2003			Kinh			
	091203015851			Không			
607	Phạm Đức Hòa	Làm ruộng	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Sỏi 1982 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 6 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Châu 1982;Làm ruộng	
	21/10/2003			Kinh			
	091203010811			Không			
608	Lê Văn Thoại	Công nhân	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Ngọc 1973;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Tô Thị Loan 1976;Nội trợ	
	10/4/2003			Kinh		Lê Thị Hảo Hảo 2003	
	091203555674			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
609	Lê Dương Thái Hòa	Làm ruộng	Tổ 04 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Nhàn 1975;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 04 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Ngọc Hà; 1976;Làm ruộng	
	3/9/2003			Kinh			
	091203006977			Không			
610	Hà Văn Giang	Công nhân	Tổ 04 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Hà Văn Ngọc 1976;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 04 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thắm 1978;Làm mướn	
	24/10/2003			Kinh			
	089203003548			Không			
611	Tạ Hồng Hảo	Công nhân	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Tạ Văn Hon 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Ngọc Hạnh 1982;Làm mướn	
	13/03/2003			Kinh			
	091203008067			Không			
612	Trần Bá Tỷ	Công nhân	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Bá Triệu 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng nai	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mỹ Thuận 1981;Nội trợ	
	16/11/2003			Kinh			
	091203004461			Không			
613	Lê Vĩ Khang	Công nhân	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Phước Ân 1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng nai	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Hằng 1976;Làm mướn	
	12/30/2003			Kinh			
	091203013271			Không			
614	Nguyễn Thanh Phương	Công nhân	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hòa 1968 (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Thu Thủy 1975;Làm mướn	
	25/10/2003			Kinh			
	091203013124			Không			
615	Lê Văn Dũng	Làm ruộng	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Giàu; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Thắm; 1978; Nội trợ	
	3/5/2002			Kinh			
	091202003011			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
616	Nguyễn Văn Trung	Làm ruộng	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Hữu Phước; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Kim Oanh; 1977; Nội trợ	
	13/03/2002			Kinh			
	091202015114			Không			
617	Phạm Minh Khôi	Làm ruộng	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phạm Văn Trang; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Hảo, Mỹ Thu	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tím; 1983; Nội trợ	
	6/9/2002			Kinh			
	091202012153			Không			
618	Trương Văn Dương	Công nhân	Tổ 7 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trương Văn Minh; 1967; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Điệp; 1967; Nội trợ	
	4/28/2002			Kinh			
	091202006304			Không			
619	Quách Văn Quang	Công nhân	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Thanh Phong; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Quách Thị Liên; 1978; Nội trợ	
	3/12/2002			Kinh			
	091202011247			Không			
620	Lê Thành Nghĩa	Công nhân	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Bá Tấn; 1974;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Bích; 1986; Nội trợ	
	4/15/2002			Kinh		Lê Thị Thúy Nga 2003	
	091202007346			Không		02 con	
621	Nguyễn Tấn Dương	Công nhân	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Công Thăng; 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng nai	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đào; 1986; Nội trợ	
	26/05/2002			Kinh			
	091202006349			Không			
622	Nguyễn Văn Tiến	Công nhân	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hiền; 1979; Làm ruộng	
	9/8/2002			Kinh			
	091202045458			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
623	Đỗ Thành Công	Làm ruộng	Tổ 4, Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Đỗ Xuân Trường Em; 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thái, Mỹ Th	Tổ 4, Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Hậu; 1981; Làm ruộng	
	02/12/2008			Kinh			
	091208004376			Không			
624	Hồ Minh Tiến	Làm ruộng	Tổ 5, Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hồ Hữu Hạnh; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thái, Mỹ Th	Tổ 5, Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đinh Thị Xuyên; 1983; Làm ruộng	
	12/08/2008			Kinh			
	091208012292			Không			
625	Nguyễn Đăng Khoa	Sữa Máy	Tổ 6, Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Sơn; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thái, Mỹ Th	Tổ 6, Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Hiệp; 1976; Làm ruộng	
	02/12/2008			Kinh			
	091208010080			Không			
626	Hồ Bửu Nhân	Làm ruộng	Tổ 05 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Hồ Bửu Vẹn; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thái, Mỹ Th	Tổ 05 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thơ; 1987; Nội trợ	
	25/10/2007			Kinh			
	091207006176			Không			
627	Nguyễn Trọng Phúc	Công nhân	Tổ 04 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Tấn Đạt; (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 04 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Thúy; 1985; Buôn bán	
	01/11/2007			Kinh			
	091207016716			Không			
628	Đỗ Duy Khiêm	Công nhân	Tổ 4 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Đỗ Duy Huy; 1979; Làm ruông	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Kim Xuyến; 1984; Nội trợ	
	10/07/2006			Kinh			
	068206006985			Không			
629	Nguyễn Đăng Khoa	Làm mướn	Tổ 6 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Tính 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thái, Mỹ T	Tổ 6 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mai 1983; Nội trợ	
	10/05/2006			Kinh			
	091206008989			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
630	Văn Lâm Anh	Làm Công nhân	Tổ 4 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Văn Thành Tiến 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Nhung 1975; Nội trợ	
	29/06/2004			Kinh			
	091204012991			Không			
631	Trần Văn Đạt	Làm thuê	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Trường; 1984; Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thị Hồng Xương; 1989; Làm thuê	
	24/10/2008			Kinh			
	089208015966			Không			
632	Hồ Hải Đăng	Làm ruông	Tổ 5, Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Hồ Thanh Việt; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 5, Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Phương; 1984; Làm ruộng	
	18/12/2008			Kinh			
	091208008273			Không			
633	Võ Phước Tính	Công nhân	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Võ Văn Dũng Em 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Bích Tuyền 1988; Làm ruộng	
	21/01/2007			Kinh			
	091207006767			Không			
634	Nguyễn Thành Lộc	Làm ruộng	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Thành Mẫn;1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bảo Ngọc;1984; Làm ruộng	
	28/05/2007			Kinh			
	091207011445			Không			
635	Lê Văn Duy	Làm ruộng	Tổ 03 Phước Thanh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Lê Văn Cường;1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 03 Phước Thanh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Bảy;1984; Buôn bán	
	23/11/2007			Kinh			
	091207007628			Không			
636	Võ Phi Sang	Làm ruộng	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Võ Phi Sơn 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Ngọc Mai 1981; Nội trợ	
	14/06/2006			Kinh			
	091206006581			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
637	Nguyễn Văn Minh	Công nhân	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Trường 1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thạnh Lộc	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thị Hồng Xương 1989; Làm ruộng	
	25/04/2006			Kinh			
	091206015583			Không			
638	Huỳnh Tấn Lực	Công nhân	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Muội 1971; Làm ruộng	
	25/05/2006			Kinh			
	091206004512			Không			
639	Lý Thành Tiêu	Ngư phủ	Tổ 03 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Lý Đình Hải 1986;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bạc Liêu	Tổ 03 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lưu Ngọc Hà 1985; Làm ruộng	
	05/12/2005			Kinh			
	091205013512			Không			
640	Lê Văn Lộc	Công nhân	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Lê Văn Chính 1981;Làm ruông	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thạnh Lộc	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Thị Phèn 1982; Làm ruộng	
	02/09/2005			Kinh		Có vợ	
	091205005388			Không		01 con	
641	Trần Duy Linh	Làm mướn	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Trần Huy Đạt;1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lương Thị Bé Hai;1987; Nội trợ	
	09/07/2005			Kinh			
	091205013438			Không			
642	Nguyễn Văn Sang	Công nhân	Tổ 3 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Điệp 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhân 1976; Nội trợ	
	01/01/2005			Kinh			
	091205010055			Không			
643	Huỳnh Hữu Nhân	Công nhân	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	3/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Muội 1971; Làm ruộng	
	17/10/2005			Kinh			
	091205004787			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
644	Bạch Trần Trung Kiên	Công nhân	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Phượng 1983; Làm ruộng	
	29/03/2004			Kinh			
	091204013332			Không			
645	Nguyễn Minh Toàn	Làm ruộng	Tổ 03 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Nguyễn Thanh Hải 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 03 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Tiên 1981; Làm ruộng	
	08/06/2003			Kinh			
	091203005343			Không			
646	Nguyễn Thanh Thái	Làm ruộng	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Thắng 1972;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ	Tổ 04 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thùy Trang 1975; Làm ruộng	
	28/05/2003			Kinh			
	091203016825			Không			
647	Trần Văn Út	Công nhân	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Trần Văn Chính 1974;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 05 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Phạm Thu Hiền 1972; Làm ruộng	
	05/05/2003			Kinh			
	091203006699			Không			
648	Nguyễn Văn Nhiệm	Công nhân	Tổ 01 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Thuyết 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 01 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhàn 1972; Nội trợ	
	20/07/2003			Kinh			
	091203006929			Không			
649	Trần Minh Thuận	Làm mướn	Tổ 02 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Trần Linh Giang; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 02 Phước Thạnh, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Châu Thị Ngân; 1979; Nội trợ	
	11/08/2003			Kinh			
	089203004424			Không			
650	Đinh Văn Trung	Công nhân	Tổ 3 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đinh Văn Tèo; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lượm; 1981; Nội trợ	
	`01/01/2002			Kinh			
	091202002847			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
651	Lý Vũ Linh	Làm ruộng	Tổ 4 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lý Vũ Phương; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 4 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Tô Thị Đẹp; 1977; Nội trợ	
	21/09/2002			Kinh			
	091202003196			Không			
652	Trần Hoàng Linh	Thợ hồ	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trần Hoàng Long; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Phượng; 1983; Nội trợ	
	`05/05/2002			Kinh			
	091202004083			Không			
653	Trần Văn Tùng	Làm ruộng	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Trần Văn Thanh; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Thạnh, Mỹ T	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Lan; 1978; Nội trợ	
	`10/09/2002			Kinh			
	091202014429			Không			
654	Nguyễn Thanh Nhàn	Công nhân	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Hưng; 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 5 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Ngọt; 1975; Nội trợ	
	24/09/2002			Kinh			
	091202003931			Không			
655	Đinh Ngọc Thuận	Làm mướn	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Đinh Văn Khem Em; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bạch Thị Út; 1979; Nội trợ	
	05/12/2008			Kinh			
	091208003145			Không			
656	Nguyễn Văn Mến	Làm ruộng	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Dũ; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Kiều; 1986; Nội trợ	
	25/03/2007			Kinh			
	091207002260			Không			
657	Trương Thanh Tiến	Làm mướn	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trương Thanh Tiền; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Rạch Giá	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Trúc; 1980; Nội trợ	
	18/01/2007			Kinh			
	091207003461			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
658	Huỳnh Văn Tài	Công nhân	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Huỳnh Hữu Ân; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Hằng; 1980; Nội trợ	
	16/06/2007			Kinh			
	091207007155			Không			
659	Lê Hồng Chương	Làm mướn	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Lê Hà Tươi; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đào Thị Thu Thanh; 1982; Nội trợ	
	08/09/2007			Kinh			
	089207018492			Không			
660	Nguyễn Vũ Hải	Làm mướn	Tổ 11 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Vũ Linh; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 11 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hồng Nhung; 1983; Nội trợ	
	20/12/2007			Kinh			
	091207013153			Không			
661	Huỳnh Vũ Hạo	Công nhân	Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Huỳnh Văn Út; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đỗ Thị Tiến; 1984; Nội trợ	
	02/07/2006			Kinh			
	091206002269			Không			
662	Nguyễn Hoàng Khải	Công nhân	Tổ 6 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Hoàng Anh; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 6 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Mum; 1988; Nội trợ	
	31/07/2006			Kinh			
	091206015697			Không			
663	Phạm Văn Bảo	Làm mướn	Tổ 8 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Phạm ngọc Minh; 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 8 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Đẹp; 1981; Nội trợ	
	29/01/2006			Kinh			
	091206018721			Không			
664	Nguyễn Chí Bảo	Làm mướn	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Út Anh; 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Hà Tiên	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Điệp; 1967; Nội trợ	
	23/12/2006			Kinh			
	091206002544			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
665	Phan Ngọc Phúc	Công nhân	Tổ 11 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phan Thanh Tâm; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thúy; 1981; Nội trợ	
	13/01/2006			Kinh			
	091206016146			Không			
666	Phạm Lê Văn Mạnh	Làm mướn	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Văn Lành; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Ngọc Tiền; 1980; Nội trợ	
	03/10/2006			Kinh			
	091206003656			Không			
667	Nguyễn Nhân Hậu	Công nhân	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Hận; 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Kim Thoa; 1975; Nội trợ	
	17/04/2005			Kinh			
	091205016449			Không			
668	Nguyễn Chí Hải	Công nhân	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Bá Tùng; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ý; 1988; Nội trợ	
	14/07/2005			Kinh			
	091205018045			Không			
669	Nguyễn Duy Khánh	Làm ruộng	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 04 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kiều; 1982; Làm mướn	
	04/09/2004			Kinh			
	091204012699			Không			
670	Phạm Thanh Tính	Công nhân	Tổ 06 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phạm Thanh Tuấn; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 06 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phán; 1982; Nội trợ	
	16/11/2004			Kinh			
	091204008380			Không			
671	Nguyễn Quang Vinh	Công nhân	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 08 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Phượng; 1974; Làm ruộng	
	20/12/2004			Kinh			
	091204000480			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
672	Cao Nhật Linh	Công nhân	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Cao Hồng Phước; 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	14/04/2004			Kinh			
	091204005425			Không			
673	Dương Tuấn Hải	Làm mướn	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Dương Văn Mỹ; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Thiền; 1983; Công nhân	
	15/02/2004			Kinh			
	08604002280			Không			
674	Lê Đang Trường	Công nhân	Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Thanh Việt; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Nên; 1980; Nội trợ	
	20/11/2003			Kinh			
	091203008876			Không			
675	Nguyễn Tuấn Anh	Công nhân	Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Phú Thái; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 01 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Chúc Mai; 1980; Nội trợ	
	19/09/2003			Kinh			
	091203006543			Không			
676	Nguyễn Cao Thiện	Làm ruộng	Tổ 02 Phước Tân, Mỹ thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Cao Trí; 1968; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 02 Phước Tân, Mỹ thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Lệ; 1972; Nội trợ	
	03/08/2003			Kinh			
	091203013633			Không			
677	Phạm Thanh Pháp	Làm mướn	Tổ 06 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Thanh Tuấn; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 06 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phán; 1982; Nội trợ	
	13/01/2003			Kinh			
	091203009087			Không			
678	Nguyễn Chí Thanh	Làm mướn	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Út Anh; 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 09 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Điệp; 1976; Nội trợ	
	12/03/2003			Kinh			
	091203008043			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
679	Trương Thanh Nguyên	Làm ruộng	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Trương Thanh Hùng; 1948; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	10/10//2003			Kinh			
	091203015364			Không			
680	Trần Văn Linh	Công nhân	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Văn Dô; 1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Phượng; 1987; Nội trợ	
	`20/12/2003			Kinh			
	091203004377			Không			
681	Phạm Văn Dương	Ngư phủ	Tổ 8 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Cù Thị Dễ 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 8 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Đẹp; 1985; Nội trợ	
	16/08/2002						
	091202017211						
682	Phạm Hoàng Duy	Làm mướn	Tổ 9 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Phạm Văn Lành; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 9 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Hằng;1981; Nội trợ	
	25/08/2002						
	091202002498						
683	Nguyễn Trọng Ân	Làm ruộng	Tổ 10 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Thanh Phương;1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 10 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Hài;1979; Nội trợ	
	06/06/2002						
	091202002601						
684	Đặng Văn Minh	Làm ruộng	Tổ 10 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đặng Văn Cưng;1957; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 10 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lạc;1964; Nội trợ	
	20/07/2002						
	091202010207						
685	Ngô Trường Giang	Làm ruộng	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Ngô Hoàng Anh;1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Tân, Mỹ Th	Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Ánh Hồng;1984; Nội trợ	
	09/09/2002						
	091202011433						

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
686	Nguyễn Hoàng Phong	Sửa xe	Tổ 3 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Bá Thế 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 3 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đinh Thị Lài 1983; Nội trợ	
	23/02/2008			Kinh			
	091208005014			Không			
687	Lê Công Hậu	Làm Công nhân	Tổ 4 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Thanh Tùng 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Xuyên 1990; Nội trợ	
	12/01/2008			Kinh			
	091208007931			Không			
688	Huỳnh Phước Dinh	Công nhân	Tổ 2, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Huỳnh Phước Hiệp; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Rạch giá	Tổ 2, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nở; 1982; Làm ruộng	
	18/08/2008			Kinh			
	091208005014			Không			
689	Lê Văn Quy	Công nhân	Tổ 3, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Hồng Oảnh; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 3, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phương; 1986; Nội trợ	
	13/10/2008			Kinh			
	091208003408			Không			
690	Phạm Tấn Thành	Công nhân	Tổ 4, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phạm Văn Thạch; 1986; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 4, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Bé Hai; 1986; Nội trợ	
	27/12/2008			Kinh			
	09120801200			Không			
691	Trương Thành Đạt	Làm ruộng	Tổ 5, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trương Minh Hiếu; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 5, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Anh; 1985; Làm ruộng	
	28/12/2008			Kinh			
	091208010808			Không			
692	Đinh Minh Khánh	Làm ruộng	Tổ 7, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đinh Văn Trác; 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 7, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị thuý; 1984; Làm ruộng	
	29/12/2008			Kinh			
	091208012514			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
693	Đỗ Văn Ân	Làm ruộng	Tổ 7, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đỗ Văn Cường; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 7, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Vũ Thị Thơm; 1985; Làm ruộng	
	01/08/2008			Kinh			
	091208008713			Không			
694	Lê Quốc Thái	Công nhân	Tổ 8, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Thanh Tòng; 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Mai; 1982; Nội trợ	
	24/07/2008			Kinh			
	091208013282			Không			
695	Nguyễn Văn Khoẻ	Làm ruộng	Tổ 9, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Mạnh; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 9, Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Bích; 1987; Làm ruộng	
	11/09/2008			Kinh			
	091208011961			Không			
696	Bùi Văn Khang	Làm mướn	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Bùi Văn Ngư; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Ngọc Thắm; 1984; Nội trợ	
	31/03/2008			Kinh			
	091208015299			Không			
697	Nguyễn Văn Quá	Làm mướn	Tổ 9 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Mạnh; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 9 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Bích; 1987; Làm ruộng	
	11/09/2008			Kinh			
	091208006310			Không			
698	Đặng Hoài Nhân	Làm mướn	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Lê Văn Hồ; 1987; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng; 1987; Làm ruộng	
	07/11/2008			Kinh			
	091208006498			Không			
699	Lê Minh Thôi	Công nhân	Tổ 04 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Lê Văn Đủ; 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 04 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hồng; 1983; Nội trợ	
	16/12/2008			Kinh			
	091208007867			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
700	Đỗ Phước Nghĩa	Tài xế	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Đỗ Văn Tùng 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Bích Hợp 1976; Nội trợ	
	03/01/2007			Kinh			
	091207014816			Không			
701	Võ Bảo Quân	Làm mướn	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Võ Thanh Bình; 1985; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phượng; 1987; Nội trợ	
	14/03/2007			Kinh			
	089207012165			Không			
702	Danh Minh Thắng	Làm mướn	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Danh Bần; 1981; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Thị Thắm; 1989; Nội trợ	
	25/03/2007			Kinh			
	091207003721			Không			
703	Nguyễn Hữu Đại	Làm ruộng	Tổ 04 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Tự; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 04 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Liên; 1985; Nội trợ	
	17/04/2007			Kinh			
	091207012106			Không			
704	Huỳnh Vũ Kha	Làm mướn	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Huỳnh Thanh Dương; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Thị Nhung; 1976; Nội trợ	
	19/04/2007			Kinh			
	091207011451			Không			
705	Huỳnh Tấn Phát	Làm mướn	Tổ 03 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Huỳnh Văn Hên; 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 03 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thu Hiền; 1978; Nội trợ	
	10/05/2007			Kinh			
	091207009342			Không			
706	Huỳnh Văn Bạc	Làm ruộng	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Huỳnh Minh Châu; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thị Tho; 1983; Nội trợ	
	31/05/2007			Kinh			
	091207007588			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
707	Võ Trường Giang	Làm mướn	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	3/12	Võ Đức Trọng; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thắm; 1981; Nội trợ	
	20/09/2007			Kinh			
	091207008171			Không			
708	Võ Thanh Hùng	Làm mướn	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Võ Thanh Dũng; 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Kim Châu; 1985; Nội trợ	
	23/09/2007			Kinh			
	091207005785			Không			
709	Huỳnh Quốc Yên	Làm ruộng	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Huỳnh Văn Trường 1983;(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mến 1983; Nội trợ	
	22/09/2006			Kinh			
	091206012112			Không			
710	Lê Văn Việt	Làm ruộng	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Lê Văn Minh 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trương Thị Dung 1975; Nội trợ	
	08/10/2006			Kinh			
	091206011366			Không			
711	Trần Minh Toàn	Công Nhân	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Trần Văn Ngon 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mộng Thơ 1970; Nội trợ	
	31/08/2006			Kinh			
	091206010455			Không			
712	Huỳnh Quốc Khánh	Làm ruộng	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Huỳnh Văn Trường 1983;(chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Phan Thị Mến 1983; Nội trợ	
	25/04/2005			Kinh		Có vợ	
	091205013556			Không			
713	Nguyễn Quốc Bảo	Công nhân	Tổ 7 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Sáu Xuyên 1981; Làm ruộn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Mộng 1983; Nội trợ	
	11/11/2005			Kinh			
	091205012552			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
714	Nguyễn Văn Phúc	Làm mướn	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Nguyễn Thanh Vũ 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trương Thị Ngân 1984; Nội trợ	
	25/05/2005			Kinh			
	091205010258			Không			
715	Huỳnh Tấn Linh	Làm mướn	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Huỳnh Thanh Dương 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. HCM	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Thị Nhung 1976; Nội trợ	
	04/12/2005			Kinh			
	091205014477			Không			
716	Nguyễn Văn Mơ	Công nhân	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Lê Văn Mộng 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. HCM	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bích Tuyền 1983; Nội trợ	
	10/05/2005			Kinh			
	091205014380			Không			
717	Nguyễn Trần Quốc Danh	Công nhân	Tổ 03 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Nguyễn Quốc Tiến 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc			
	10/04/2005			Kinh			
	091205003849			Không			
718	Nguyễn Quốc Bảo	Công nhân	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Sáu Xuyên; 1974; Làm ruộ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Mộng; 1972; Nội trợ	
	11/11/2005			Kinh			
	091205012552			Không			
719	Danh Lộc	Làm mướn	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Danh Bành 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Đỗ Thị kiều Trinh 1980; Nội trợ	
	20/10/2004			Kinh			
	091204017014			Không			
720	Đặng Văn Quang	Làm Ruộng	Tổ 04 Tràm Dưỡng, Mỹ thuận	Trung Nông	6/12	Đặng Văn Cường 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ t	Tổ 04 Tràm Dưỡng, Mỹ thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lan 1982; Nội trợ	
	11/01/2004			Kinh			
	091204012530			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
721	Lê Chí Tâm	Làm cửa nhôm	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Lê Văn Thôi 1963; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. HCM	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Hoa 1972; Nội trợ	
	10/06/2004			Kinh			
	091204009307			Không			
722	Lê Văn Giúp	Làm nệm	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Lê Tấn Dũng 1973; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Đào Thị Cẩm Hà 1971; Nội trợ	
	20/05/2004			Kinh			
	091204016628			Không			
723	Trần Thanh Tuấn	Làm Ruộng	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Trần Văn Dũ 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ t	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thị Huệ 1982; Nội trợ	
	06/12/2004			Kinh			
	091204010977			Không			
724	Nguyễn Hùng Phát	Công nhân	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Hùng Hải 1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. HCM	Tổ 07 Tràm Dưỡng, Mỹ thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lùng 1973; Nội trợ	
	22/12/2004			Kinh			
	091204016173			Không			
725	Trần Văn Tỷ	Ngư phủ	Tổ 08 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Trần Văn Chiến 1969; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 08 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Châu Thị Mộng Thi 1977; Nội trợ	
	09/09/2004			Kinh			
	091204010537			Không			
726	Nguyễn Ngọc Sáng	Công nhân	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	7/12	Nguyễn Thanh Điền 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lê Thị Nâu 1984; Nội trợ	
	19/01/2004			Kinh			
	091204005887			Không			
727	Huỳnh Văn Tâm	Công nhân	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Huỳnh Văn Khoa 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Tăng Thị Ngọc Minh 1983; Nội trợ	
	02/04/2004			Kinh			
	091204006493			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
728	Nguyễn Ngọc Thạch	Làm mướn	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Nguyễn Quang Minh 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Loan 1974; Nội trợ	
	19/10/2004			Kinh			
	091204004541			Không			
729	Huỳnh Văn Linh	Công nhân	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Huỳnh Văn Dương 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Thị Nhung 1976; Nội trợ	
	09/12/2004			Kinh			
	091200009218			Không			
730	Hồng Văn Thanh	Công nhân	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Hồng Văn Sáo 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Huyền 1982; Nội trợ	
	01/01/2004			Kinh			
	091204003133			Không			
731	Ngô Hoàng Trung	Ngư phủ	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Ngô Phước Giàu 1981; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phan Thiết	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Nga 1983; Nội trợ	
	20/05/2004			Kinh			
	091204012864			Không			
732	Ngô Văn Tú	Công nhân	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	4/12	Ngô Văn Thắng 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mào 1981; Nội trợ	
	18/08/2003			Kinh		Có vợ	
	091203004554			Không			
733	Lê Quá Hên	Làm Ruộng	Tổ 4 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn Hùng 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 4 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Nơi 1981; Nội trợ	
	28/02/2003			Kinh			
	091203008604			Không			
734	Huỳnh Văn Hiếu	Làm ruộng	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Huỳnh Văn Tông 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 10 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thị Bầu 1978; Nội trợ	
	31/07/2003			Kinh			
	091203012778			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
735	Dương Phi Hùng	Công nhân	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	6/12	Dương Văn Sơn 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Trần Thị Kim Thương 1971; Nội trợ	
	37/11/2003			Kinh			
	091203014755			Không			
736	Nguyễn Việt Hậu	Công nhân	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	5/12	Nguyễn Việt Hùng 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Lại Thị Hiếu 1976; Nội trợ	
	24/12/2003			Kinh			
	091203006958			Không			
737	Nguyễn Văn Tường	Làm mướn	Tổ 1 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Linh; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 1 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Dung; 1979; Nội trợ	
	20/03/2002			Kinh			
	091202012328			Không			
738	Huỳnh Văn Hùng	Làm ruộng	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Hiệp; 1981;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nở; 1982; Làm ruộng	
	01/08/2002			Kinh			
	091202001110			Không			
739	Danh Lễ	Làm ruộng	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Danh Bành; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Kiều Trinh; 1980; Nội trợ	
	20/06/2002			Kinh			
	091202004789			Không			
740	Trần Chí Thọ	Công nhân	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Toàn; 1976; Làm ruộng	
	20/06/2002			Kinh			
	091202003218			Không			
741	Nguyễn Văn Phong	Công nhân	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Văn Cứng; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hiền; 1984; Nội trợ	
	02/06/2002			Kinh			
	091202002639			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
742	Ngô Văn Tài	Công nhân	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	3/12	Ngô Văn Thắng; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mão; 1981; Nội trợ	
	01/01/2002			Kinh			
	091202002448			Không			
743	Nguyễn Duy Sự	Làm ruộng	Tổ 3 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Tám Út; 1961; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 3 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Chiên; 1973; Nội trợ	
	10/09/2002			Kinh			
	091202007548			Không			
744	Huỳnh Văn Trên	Công nhân	Tổ 5 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Huỳnh Văn Chiến; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 5 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đinh Thị Mực; 1981; Nội trợ	
	14/04/2002			Kinh			
	091202003059			Không			
745	Nguyễn Trung Thành	Làm ruộng	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Nhứt;1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo, Mỹ Th	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thiều Thị Loan;1982;Làm ruộng	
	22/01/2009			Kinh			
	091209003729			Không			
746	Trương Minh Kha	Sữa xe	Tổ 7, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trương Văn Nỹ; 1986; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Rạch Giá	Tổ 7, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Minh Nguyệt; 1990; Nội trợ	
	24/08/2008			Kinh			
	091208009544			Không			
747	Nguyễn Hoàng Lực	Làm ruộng	Tổ 09, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn văn Lợi; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo, Mỹ Th	Tổ 09, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thuý Oanh; 1980; Nội trợ	
	05/04/2008			Kinh			
	091208005672			Không			
748	Nguyễn Thành Thái	Shipper	Tổ 05 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Sỹ; 1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Rạch Giá	Tổ 05 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Thúy; 1980; Nội trợ	
	14/04/2007			Kinh			
	0912070094565			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
749	Nguyễn Tỷ Phú	Làm mướn	Tổ 03 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Việt Hùng; 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo, Mỹ Th	Tổ 03 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Khôn; 1971; Nội trợ	
	18/04/2007			Kinh			
	091207002602			Không			
750	Phan Hữu Hào	Làm mướn	Tổ 01 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phan Hữu Cường;1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo, Mỹ Th	Tổ 01 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Mai Thị Hồng; 1973; Nội trợ	
	09/10/2007			Kinh			
	091207012214			Không			
751	Trần Văn Diệp	Làm ruộng	Tổ 04 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Nhuận; 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo, Mỹ Th	Tổ 04 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lưu Kim Tiền; 1986; Nội trợ	
	12/12/2007			Kinh			
	091207006536			Không			
752	Nguyễn Quốc Quy	Làm mướn	Tổ 3 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Tỷ 1961; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo, Mỹ Th	Tổ 3 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Út 1971; Nội trợ	
	09/06/2006			Kinh			
	091206006607			Không			
753	Phạm Thanh Quy	Ngư phủ	Tổ 6 Phước Hảo , Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Phạm Văn Trang 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 6 Phước Hảo , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Bích Hạnh 1988; Nội trợ	
	19/11/2006			Kinh			
	091206010540			Không			
754	Phan Đức Thuận	Làm mướn	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cần thơ	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Ngọc Bích 1986; Làm ruộng	
	21/01/2005			Kinh			
	091205002981			Không			
755	Ngô Thành Thương	Làm ruộng	Tổ 5 Phước Hảo , Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Ngô Văn Đặng 1974; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo , Mỹ Th	Tổ 5 Phước Hảo , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Diệp Thị Hẩn 1978; Nội trợ	
	14/06/2004			Kinh			
	091204008629			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
756	Châu Văn Khá	Thợ nhôm	Tổ 6 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Châu Văn Ngan 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo , Mỹ Tl	Tổ 6 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thu Vân 1984; Nội trợ	
	01/01/2004			Kinh			
	091204013686			Không			
757	Trần Công Hậu	Làm ruộng	Tổ 6 Phước Hảo , Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Hiền; 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo , Mỹ Tl	Tổ 6 Phước Hảo , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Cao Thị Ngọt; 1984; Nội trợ	
	04/06/2004			Kinh			
	091204013522			Không			
758	Trần Văn Khang	Làm Hồ	Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Trần Văn Bình 1971; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Ràng 1967; Nội trợ	
	02/07/2004			Kinh			
	091204006112			Không			
759	Lê Thanh Bằng	Công nhân	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Lê Văn Của 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thanh Lan 1983; Nội trợ	
	01/04/2004			Kinh			
	091204011324			Không			
760	Phạm Đan Trường	Công nhân	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Phạm Thanh Phong 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Lệ Thơ 1983; Nội trợ	
	19/10/2004			Kinh			
	091204013505			Không			
761	Phan Văn Hậu	Làm ruộng	Tổ 3 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phan Văn Ngọt 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo , Mỹ Tl	Tổ 3 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Bé 1980; Nội trợ	
	23/06/2003			Kinh			
	091203013191			Không			
762	Đặng Vĩ Hào	Công nhân	Tổ 4 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Đặng Văn Tân 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	KCN Thạnh Lộc	Tổ 4 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Diệp Thị Huyền 1982; Nội trợ	
	07/05/2003			Kinh		Nguyễn Thị Bích Trâm 2003	
	091203014567			Không		01 con	

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
763	Nguyễn Văn Ngà	Làm ruộng	Tổ 4 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Đồng 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo , Mỹ Tl	Tổ 4 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nga 1977; Nội trợ	
	03/06/2003			Kinh			
	091203014700			Không			
764	Lưu Minh Tâm	Ngư phủ	Tổ 5 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Lưu Vũ 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tắc Cậu	Tổ 5 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Thu 1971; Nội trợ	
	03/10/2003			Kinh		Nguyễn Thị Thuỳ Linh; 2004	
	091203013387			Không			
765	Nguyễn Văn Dương	Công nhân	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Cường 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Trúc Ly 1982; Nội trợ	
	01/05/2003			Kinh			
	091203009071			Không			
766	Đặng Ngọc Quá	Công nhân	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Đặng Ngọc Vàng; 1971; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 7 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy; 1983; Nội trợ	
	20/04/2002			Kinh			
	091202006645			Không			
767	Nguyễn Chí Sơn	Làm mướn	Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Bé Bảy; 1975; Làm ruộng	
	18/05/2002			Kinh			
	091202004575			Không			
768	Nguyễn Bửu Danh	Làm ruộng	Tổ 4 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Bửu Giúp; 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phước Hảo , Mỹ Tl	Tổ 4 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Bé; 1980; Nội trợ	
	17/04/2002			Kinh			
	091202014408			Không			
769	Trần Thành Đạt	Xuất khẩu	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Nhớ; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	lao động	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Giảng Thị Trinh; 1979; Nội trợ	
	18/09/2002	Đài Loan		Kinh			
	091202016713			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
770	Nguyễn Hữu Trọng	Làm Công nhân	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Tác; 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thanh Thủy ;1977; Nội trợ	
	10/10/2002			Kinh			
	091202004653			Không			
771	Danh Hoàng Phương	Làm mướn	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Phe;1985;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cản Đất, Mỹ Thuậ	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Đa;1988;Làm ruộng	
	07/02/2009			Kinh			
	091209017321			Không			
772	Lê Thanh Phong	Công nhân	Tổ 13 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Thanh Sang;1985; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long Xuyên	Tổ 13 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	29/01/2009			Kinh			
	091209003969			Không			
773	Danh Toàn	Công nhân	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Vũ;1983;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đào Thị Loan;1986;Công nhân	
	28/02/2009			Kinh			
	091209011034			Không			
774	Nguyễn Văn Hạo	Làm mướn	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hường; 1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cản Đất, Mỹ Thuậ	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đào Thuý Kiều; 1977;Nội trợ	
	11/12/2008			Kinh			
	091208005532			Không			
775	Huỳnh Phương Bình	Làm mướn	Tổ 14 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Huỳnh Vũ Phương; 1981 ;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 14 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Liễu Huệ; 1980 ;Làm mướn	
	07/10/2007			Kinh			
	091207016598			Không			
776	Hồ Quốc Linh	Công nhân	Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hồ Thanh Toàn;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Quí;1985;Nội trợ	
	23/02/2007			Kinh			
	091207000268			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
777	Trịnh Gia Minh	Ngư phủ	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Trịnh Văn Ngon;1972;Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh Nhàn;1970;Nội trợ	
	08/11/2007			Kinh			
	091207003300			Không			
778	Lê Hoàng An	Công nhân	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Văn Vũ, 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Huyền, 1981;làm mướn	
	09/07/2006			Kinh			
	091206010683			Không			
779	Trương Hoàng Kiệt	Làm mướn	Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trương Hoàng Em;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cản Đất, Mỹ Thuậ	Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lệ;1980;Buôn bán	
	26/03/2006			Kinh			
	091206002465			Không			
780	Dương Văn Tình	Công nhân	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Dương Văn Trí; 1987; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP. Hồ Chí Minh	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thái Thuý Kiều; 1986 ;Công nhân	
	19/06/2006			Kinh			
	091206002431			Không			
781	Danh Toàn	Công nhân	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Đường;1982;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cà Mau	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Trúc Linh;1984;Nội trợ	
	22/08/2006			Kinh			
	091206013951			Không			
782	Nguyễn Bá Cường	Công nhân	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hậu;1981;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Thùy, 1981;Làm mướn	
	20/04/2005			Kinh			
	091205013497			Không			
783	Trần Thanh Tiến	Lao động	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Thanh Tiền (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hàn Quốc	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Liên, 1981;XKLĐ	
	23/03/2005			Kinh			
	91205014597			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
784	Đặng Hữu Phúc	Công nhân	Tổ 11 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Đặng Văn Út Hai, 1983;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 11 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thanh Dân, 1984;Công nhân	
	05/10/2005			Kinh			
	094205002854			Không			
785	Đào Văn Mến	Công nhân	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Đào Văn Hiệp;1986; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mộng Kha; 1987;Công nhân	
	27/06/2005			Kinh			
	091205002057			Không			
786	Danh Giàu	Làm rẫy	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Dè 1966;Làm rẫy	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lọ 1968; Làm rẫy	
	31/05/2005			Khmer			
	091205002448			Phật			
787	Lê Văn Vũ	Làm mướn	Tổ 16 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Tiền;1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cản Đất, Mỹ Thuậ	Tổ 16 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trịnh Thị Phấn;1981;Làm ruộng	
	29/09/2005			Kinh		Có vợ	
	091205017159					01 con	
788	Võ Hoàng Minh	Công nhân	Tổ 06 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Võ Văn Kiệm;1961;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 06 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Ngọc;1964; Công nhân	
	17/12/2005			Khmer			
	091205002377						
789	Lê Nguyễn Nhất Trường	Công nhân	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Vũ, 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Huyền, 1981;Làm mướn	
	16/01/2004			Kinh			
	091204011108						
790	Vũ Nhựt Trường	Tài xế	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Vũ Anh Dũng, 1977;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Rạch Giá	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Huệ, 1978;Nội trợ	
	18/09/2004			Kinh			
	91204002160			Công giáo			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
791	Võ Xuân Thắng	Công nhân	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Võ Văn Lợi(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 12 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Hồng Đào;1976;Công nhân	
	24/04/2004			Kinh			
	091204002525						
792	Huỳnh Phước Diện	Công nhân	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Huỳnh Văn Hai;1975;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Trầm;1976;Công nhân	
	01/05/2004			Kinh			
	091204018406						
793	Trần Chí Linh	Công nhân	Tổ 04 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Triệu, 1979;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Lâm Đồng	Tổ 04 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đoàn Thị Nhanh, 1980;Công nhân	
	06/02/2003			Kinh			
	091203014528						
794	Nguyễn Văn Nhiều	Phụ hồ	Tổ 07 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Nguyễn Văn Tấn, 1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cản Đất, Mỹ Thuậ	Tổ 07 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thắm, 1978;Làm mướn	
	09/04/2003			Kinh			
	091203003844			Không			
795	Phạm Thanh Kha	Ngư phủ	Tổ 14 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phạm Văn Đông;1984;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 14 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Thanh Thảo;1985;Công nhân	
	22/11/2003			Kinh			
	091203009729			Không			
796	Phùng Diệu Minh	Công nhân	Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phùng Tấn Đạt, 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Lâm Đồng	Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Ngọc, 1980; Nội trợ	
	20/12/2003			Kinh			
	091203003881			Không			
797	Bùi Ngọc Hồ	Công nhân	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Bùi Ngọc Sông;1976;Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 02 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Út Chính;1984;Buôn bán	
	26/02/2003			Kinh			
	089203004941			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
798	Nguyễn Duy Cảnh	Công nhân	Tổ 11 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Duy Thái; 1969; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 11 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Vũ Thị Hoa; 1973; Nội trợ	
	04/06/2005			Kinh			
	091205010072			Công giáo			
799	Trần Minh Nhật	Công nhân	Tổ 01 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Minh Sương,; 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình phước	Tổ 01 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Ngọc Anh; 1981;Nội trợ	
	15/06/2004			Kinh			
	091204001746			Không			
800	Nguyễn Văn An	Công nhân	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Xuân; 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Lê Thị Chúc; 1983; Nội trợ	
	07/06/2008			Kinh			
	091208018574			Không			
801	Khưu Thanh Tuấn	Công nhân	Tổ 03 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	6/12	Khưu Văn Chanh,1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Nguyễn Thuý Hồng,1985; Nội trợ	
	25/09/2007			Kinh			
	091207012223			Không			
802	Nguyễn Hữu Thanh	Công nhân	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Sơn, 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Võ Thị Túy, 1975; Nội trợ	
	18/07/2007			Kinh			
	91207014797			Không			
803	Trương Văn Thành	Làm ruộng	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	7/12	Trương Văn Tòng,1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Nguyễn Kim Đô, 1984; Nội trợ	
	06/03/2006			Kinh			
	091206002528			Không			
804	Tô Quốc Thịnh	Làm mướn	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	1/12	Tô Văn Chính, 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Trần Thị Thơm, 1984; Nội trợ	
	05/04/2006			Kinh			
	091206016328			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
805	Nguyễn Văn Linh	Làm ruộng	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Xuân; 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Lê Thị Chúc; 1984; Nội trợ	
	06/08/2006			Kinh			
	091206004266			Không			
806	Phạm Văn Lâu	Công nhân	Tổ 08 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	5/12	Phạm Văn Nghiệp, 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Ngô Thị Màng, 1982; Nội trợ	
	09/07/2005			Kinh			
	091205004354			Không			
807	Lê Ngọc Ân	Công nhân	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	7/12	Lê Văn Tình (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Ông nội: Lê Văn Tiếp, 1956; Làm mướn	
	24/10/2004			Kinh			
	091204013301			Không			
808	Phạm Hoàng Giang	Công nhân	Tổ 06 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	6/12	Phạm Văn Được, 1965; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 06 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Phan Thị Lài, 1975; Nội trợ	
	24/10/2004			Kinh			
	091204009698			Không			
809	Võ Hữu Sang	Công nhân	Tổ 07 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	6/12	Võ Hữu Hạnh, 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 07 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Dương Thị Luyến, 1980; Nội trợ	
	07/02/2004			Kinh			
	091204014844			Không			
810	Nguyễn Tiến Anh	Công nhân	Tổ 05 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	7/12	Nguyễn Minh Hùng, 1977, Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 05 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Trần Thị Thẳng, 1982; Nội trợ	
	21/05/2004			Kinh			
	091204002384			Không			
811	Trần Trung Hiếu	Làm mướn	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	1/12	Trần văn Dữ, 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 02 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Tô Kim Phụng, 1988; Nội trợ	
	26/07/2003			Kinh			
	091203010336			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
812	Huỳnh Văn Thép	Công nhân	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	5/12	Huỳnh Văn Thắng(chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Nga; 1974; Làm ruộng	
	26/11/2002			Kinh			
	091202001862			Không			
813	Nguyễn Vũ Đông	Công nhân	Tổ 05 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Hòa; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 05 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Trương Thị Hiền; 1965; Nội trợ	
	15/04/2002			Kinh			
	091202001723			Không			
814	Trần Thanh Tân	Làm ruộng	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	7/12	Trần Thanh Nhuận; 1963; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 09 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Bùi Thị Hận; 1967; Nội trợ	
	20/02/2002			Kinh			
	091202001816			Không			
815	Nguyễn Hồ Quốc Việt	Làm Mướn	Tổ 9 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Bảy;1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 9 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Bích Hạnh;1984; Nội trợ	
	13/02/2009			Kinh			
	091209005034			Không			
816	Danh Hào	Làm ruộng	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Mel; 1983; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Ngư phủ	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Dơn; 1982; Nội trợ	
	18/03/2008			Khmer			
	091208007506			Phật			
817	Phạm Thanh Thương	Làm ruộng	Tổ 02 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phạm Thanh Tình;1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 02 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thuỳ;1984; Làm ruộng	
	11/12/2008			Kinh			
	091208009869			Không			
818	Huỳnh Công Danh	Làm ruộng	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Huỳnh Văn Giang; 1983; Làm hồ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Cẩm Tài; 1984; Nội trợ	
	06/12/2008			Kinh			
	091208011845			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
819	Phạm Thanh Tiến	Làm ruộng	Tổ 09 Sơn Thuân, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phạm Văn Phúc; 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuân, Mỹ Th	Tổ 09 Sơn Thuân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hồng; 1974; Làm ruộng	
	03/05/2008			Kinh			
	089208004230			Không			
820	Hà Minh Phát	Làm ruộng	Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hà Minh Giang; 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Mỹ Nhung; 1983; Nội trợ	
	28/07/2008			Kinh			
	091208010032			Không			
821	Trần Văn Linh	Ngư phủ	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Trần Văn Bình; 1986; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Diễm; 1986; Nội trợ	
	04/02/2008			Kinh			
	091208017836			Không			
822	Võ Văn Nhớ	Đi biển	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Võ Văn Còn,1980; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Lình Huỳnh	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Ba,1982; Nội trợ	
	21/09/2007			Kinh			
	091207013278			Không			
823	Lê Thành Trường	Ngư phủ	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Thành Côi,1968; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Hồng,1975, Nội trợ	
	05/09/2007			Kinh			
	091207017616			Không			
824	Danh Trọng	Ngư phủ	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Thanh, 1985; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Kha, 1983; Nội trợ	
	11/12/2007			Kinh			
	091207006294			Không			
825	Trần Văn Nghĩa	Làm ruộng	Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Văn Hiền, 1984 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	01/09/2007			Kinh			
				Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
826	Lê Văn Thắm	Ngư phủ	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Lê Văn Hùng; 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Côn đảo	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Trúc; 1986; Làm mướn	
	15/06/2007			Kinh			
	091207002486			Không			
827	Huỳnh Hữu Đức	Làm mướn	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Huỳnh Phong Lưu; 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Nhanh; 1975; Nội trợ	
	05/07/2007			Kinh			
	091207013231			Không			
828	Phạm Văn Qui	Công nhân	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Ngọc Phương,1966; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Lợi,1977; Nội trợ	
	26/03/2006			Kinh			
	091206002815			Không			
829	Nguyễn Đăng Khoa	Công nhân	Tổ 8 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Thanh Tùng, 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 8 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Tuyết Lan, 1979; Nội trợ	
	04/08/2006			Kinh			
	089206003781			Không			
830	Trần Quốc Việt	Làm mướn	Tổ 02 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Chí,1986; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 02 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Kim Sương,1998; Nội trợ	
	23/05/2006			Kinh			
	091206002649			Không			
831	Trịnh Chí Toàn	Ngư phủ	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trịnh Chí Tâm,1987; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Kim Cương,1988; Nội trợ	
	02/09/2006			Kinh			
	09104002160			Không			
832	Nguyễn Ngọc Huynh	Làm mướn	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hưng, 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhị, 1984; Làm ruộng	
	27/09/2006			Kinh			
	091206007119			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
833	Danh The	Ngủ Phủ	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Bal, 1980; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Côn đảo	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thương, 1980; Nội trợ	
	22/08/2006			Khmer			
	091206002467			Không			
834	Nguyễn Quốc Toàn	Công nhân	Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Tuấn, 1986: Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Vẹn, 1984; Nội trợ	
	03/05/2006			Kinh			
	091206002814			Không			
835	Ngô Văn Tự	Ngư phủ	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Ngô Văn Lập, 1971; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Cà Mau	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Tuyết, 1975; Nội trợ	
	21/05/2006			Kinh			
	091206016855			Không			
836	Trần Văn Sáng	Ngư phủ	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Trần Văn Sơn, 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	kiên Giang	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Thị Cẩm Loan, 1978; Nội trợ	
	19/10/2006			Kinh			
	091206015690			Không			
837	Phạm Thanh Tuyền	Công nhân	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Phạm Văn Phúc,1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hồng,1974; Nội trợ	
	12/08/2006			Kinh			
	091206014230			Không			
838	Trần Vĩnh Thái	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Phước, 1983, Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Hoàng Ni, 1986; Nội trợ	
	13/11/2006			Kinh			
	091206004764			Không			
839	Nguyễn Minh Trí	Công nhân	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Bửu Chi, 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Quậy, 1979;Nội trợ	
	07/01/2006			Kinh			
	091206002154			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
840	Võ Văn Lực	Công nhân	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Võ Văn Còn; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình dương	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Ba; 1979; Nội trợ	
	20/06/2006			Kinh			
	091206015073			Không			
841	Nguyễn Văn Màu	Ngư phủ	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Lượm; 1983; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Rạch giá	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Xuyên;1985; Nộ trợ	
	05/02/2006			Kinh			
	091206007179			Không			
842	Bùi Trọng Phúc	Làm mướn	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Bùi Minh Thành,1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Son,1979; Nội trợ	
	07/06/2006			Kinh			
	091206011486			Không			
843	Lê Chí An	Công nhân	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Văn Dững, 1967; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Phượng,1973; Nội trợ	
	07/02/2006			Kinh			
	091206010975			Không			
844	Nguyễn Văn Vĩ	Làm ruộng	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Quốc Việt, 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ, 1986; Nội trợ	
	30/06/2006			Kinh			
	091206002550			Không			
845	Nguyễn Văn Phú	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Quốc Việt, 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ, 1986; Nội trợ	
	30/06/2006			Kinh			
	091206002435			Không			
846	Nguyễn Tấn Bảo	Công nhân	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Bảy, 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Bích Hạnh, 1985; Nội trợ	
	29/03/2005			Kinh			
	091205001720			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
847	Dương Văn Tấn	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Dương Ngọc Thảo,1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Liền, 1982; Nội trợ	
	20/01/2005			Kinh			
	091205002450			Không			
848	Dương Văn Tới	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Dương Ngọc Thảo, 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 06 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Liền, 1982; Nội trợ	
	10/01/2005			Kinh			
	091205011717			Không			
849	Trương Quốc Lợi	Làm ruộng	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trương Văn Hở, 1973, Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Tích, 1973; nội trợ	
	26/03/2005			Kinh			
	093205007782			Không			
850	Trương Văn Thức	Ngư phủ	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Phước Hiền, 1976; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Diễm, 1985; nội trợ	
	20/05/2005			Kinh			
	091204003707			Không			
851	Nguyễn Văn Trường	Làm mướn	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Thanh Vĩ, 1974; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Diệu, 1981; Nội trợ	
	19/08/2005			Kinh			
	091205002389			Không			
852	Huỳnh Hữu Nghĩa	Làm mướn	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Huỳnh Văn Lễ, 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thúy, 1981; Nội trợ	
	05/04/2005			Kinh			
	091205002547			Không			
853	Trần Hoàng Thảo	Công nhân	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Trần Văn Thuận,1972; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh, 1974; nội trợ	
	03/01/2005			Kinh			
	091205014808			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
854	Lê Văn Tân	Ngư phủ	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Lê Văn Hùng; 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Côn đảo	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Trúc; 1986; Làm mướn	
	21/03/2005			Kinh			
	091205010537			Không			
855	Huỳnh Văn Dương	Công nhân	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Huỳnh Văn Dũ; 1984; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Thùa; 1983; Nội trợ	
	20/04/2005			Kinh			
	091205011376			Không			
856	Trần Thạch Trung	Làm mướn	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Thạch Sung; 1984; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Lê Thu; 1985; Nội trợ	
	28/11/2005			Kinh			
	089205024809			Không			
857	Nguyễn Hữu Tình	Công nhân	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Hữu Phụng, 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đoàn Thanh Thúy, 1981; Mội trợ	
	05/03/2004			Kinh			
	091204045130			Không			
858	Huỳnh Ngọc Hào	Làm ruộng	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Huỳnh Ngọc Bửu, 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Thu Hương, 1981; Nội trợ	
	12/03/2004			Kinh			
	091204004701			Không			
859	Nguyễn Khánh Hội	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Đồng, 1979; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Thu Hận, 1983; Nội trợ	
	04/11/2004			Kinh			
	091204002828			Không			
860	Nguyễn Hoàng An	Làm Tài xế	Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Định, 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không		Tổ 05 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Tròn, 1981; Nội trợ	
	29/06/2004			Kinh			
	089204005610			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
861	Nguyễn Hoàng Tụ	Làm ruộng	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Khải, 1973; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tuyết Mai, 1973; Làm mướn	
	09/09/2004			Kinh			
	089204007931			Không			
862	Trịnh Quốc Việt	Ngư phủ	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trịnh Thắng; 1989; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Côn đảo	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Nhí 1985; Nội trợ	
	22/10/2004			Kinh			
	091204003027			Không			
863	Trần Văn Khải	Làm mướn	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Khanh, 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thuận, Mỹ Th	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Nhanh, 1977; Làm mướn	
	30/12/2003			Kinh			
	091203005710			Không			
864	Tồ Điền Khánh Vân	XKLĐ	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Tô Điền Thuận, 1972; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đài Loan	Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Bích Thủy, 1984; Nội trợ	
	13/05/2003			Kinh			
	087203004036			Không			
865	Đăng Huy Cường	Ngư phủ	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Đặng Trường Ngoan, 1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Lình Huỳnh	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Hai, 1984; Nội trợ	
	05/07/2003			Kinh			
	091203014624			Không			
866	Lê Tuấn Hải	Công nhân	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Lê Văn Đủ, 1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Để, 1984; Làm mướn	
	26/04/2003			Kinh			
	091203013382			Không			
867	Lê Tuấn Anh	Thợ hớt tóc	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Hùng Cường,1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Bích Liên, 1982; Nội trợ	
	22/05/2003			Kinh			
	091203011264			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
868	Tạ Tấn Thành	Làm ruộng	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Tạ Phương Nam;1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 11 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Huỳnh Em;1977; Nội trợ	
	20/03/2002			Kinh			
	091202011737			Không			
869	Cao Văn Trường	Ngư phủ	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Lình Huỳnh	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Còn;1962; Nội trợ	
	09/03/2002			Kinh			
	091202003896			Không			
870	Huỳnh Ngọc Nhật	làm mướn	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Huỳnh Ngọc Bửu;1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Thu Hương;1981; Nội trợ	
	28/05/2002			Kinh			
	091202003646			Không			
871	Danh Hữu Đại	Làm mướn	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Tân;1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Chính;1984; Nội trợ	
	28/04/2002			Khmer			
	091202001830			Không			
872	Lê Văn Hùng	Ngư phủ	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Chính;1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 09 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Sen; 1977; Nội trợ	
	17/09/2002			Kinh			
	091202011067			Không			
873	Mai Văn Quý	Công nhân	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tho;1981; Làm ruộng	
	02/10/2002			Kinh			
	091202004715			Không			
874	Trịnh Thanh Toàn	Công nhân	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trịnh Thanh Tuấn;1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhung;1977; Nội trợ	
	26/04/2002			Kinh			
	091202004563			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
875	Nguyễn Tấn Khá	Công nhân	Tổ 5 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Kê Em;1973;Buôn Bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 5 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Băng Tuyền;1981;Buôn bán	
	06/01/2009			Kinh			
	091209011533			Không			
876	Dương Văn Phát	Làm mướn	Tổ 1 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Dương Văn Tây;1979;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 1 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thái Thị Đẹp;1977;Công nhân	
	09/02/2009			Kinh			
	091209002492			Không			
877	Phan Vũ Khang	Buôn Bán	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phan Văn Nhung;1986;Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Hậu;1988;Nội trợ	
	21/01/2009			Kinh			
	091209019862			Không			
878	Lê Ngọc Quy	Làm mướn	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Lê Văn Nghĩa; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thu Thảo; 1990; Nội trợ	
	17/04/2008			Kinh			
	091208001598			Không			
879	Trương Văn Thuận	Làm mướn	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Lê Văn Tư; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Kim Tiền;1985;Nội trợ	
	14/12/2008			Kinh			
	091208005560			Không			
880	Trần Thanh Hải Đăng	Làm mướn	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Trần Thanh Xuân; 1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Cao Thị Huyến; 1986; Nội trợ	
	25/08/2008			Kinh			
	091208004096			Không			
881	Nguyễn Văn Phát	Ngư phủ	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Trung; 1980; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hiền; 1974; Nội trợ	
	26/11/2008			Kinh			
	091208015850			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
882	Trần Trọng Hiếu	Công nhân	Tổ 01 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Chủ hộ: Trần Văn Quang;1970;Làm ruộn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 01 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Mỹ Nương;1991;Nội trợ	
	14/01/2008			Kinh			
	091208012775			Không			
883	Trần Văn Hải	Công nhân	Tổ 05 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Văn Thạnh;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Tuyết Nga;1984;Nội trợ	
	03/06/2008			Kinh			
	089208020583			Không			
884	Trần Văn Trí	Công nhân	Tổ 05 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Thạnh;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Tuyết Nga;1984;Nội trợ	
	03/06/2008			Kinh			
	089208024034			Không			
885	Danh Huy	Ngư phủ	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Rớt; 1965; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ý;1979 (chết)	
	15/06/2008			Kinh			
	091208018075			Không			
886	Dương Tấn Phong	Ngư phủ	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Dương Tấn Tiết;1970; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Dung;1971; Nội trợ	
	18/11/2007			Kinh			
	091207017711			Không			
887	Nguyễn Duy Thái	Ngư phủ	Tổ 02 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Sĩ;1979;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh Vững;1989;Nội trợ	
	29/09/2007			Kinh			
	091207015684			Không			
888	Nguyễn Văn Mãi	Làm mướn	Tổ 01 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Viết Ghi;1974;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 01 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đoàn Thị Kiều Nương;1979;Nội trợ	
	03/05/2007			Kinh			
	091207017748			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
889	Phạm Hoài Thương	Ngư phủ	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phạm Văn Đoàn;1987;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thi;1985;Nội trợ	
	15/10/2007			Kinh			
	091207017413			Không			
890	Nguyễn Văn Trường	Ngư phủ	Tổ 04 Mỹ Hoà, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Chung;1983;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 04 Mỹ Hoà, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Khánh; 1983;Nội trợ	
	05/04/2007			Kinh			
	046207000691			Không			
891	Dương Thanh Nhàn	Công nhân	Tổ 02 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Hùng Cường;1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 02 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Diễm Kiều; 1989; Làm ruộng	
	08/04/2007			Kinh			
	091207012182			Không			
892	Trần Văn Tý	Ngư phủ	Tổ 7 Mỹ Hoà, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Trần Văn Hùng;1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Linh Huỳnh	Tổ 7 Mỹ Hoà, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tuyết Thu; 1979; Buôn bán	
	24/07/2007			Kinh			
	091207017718			Không			
893	Trần Hoàng Sơn	Ngư phủ	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Hoàng Giang; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Quách Thị Bé Tư; 1986; Nội trợ	
	03/12/2006			Kinh			
	091206005311			Không			
894	Nguyễn Văn Đại	Ngư Phủ	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Tứ; 1981; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Chúc; 1986; Nội trợ	
	31/7/2006			Kinh			
	091206017145			Không			
895	Trần Thanh Quốc Bảo	Ngư Phủ	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Thanh Xuân; 1983; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Cao Thị Huyến; 1986; Nội trợ	
	25/05/2006			Kinh			
	091206010238			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
896	Phạm Cường	Ngư Phủ	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phạm Hùng; 1982; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Thu; 1983; Nội trợ	
	10/01/2006			Kinh			
	091206003538			Không			
897	Đặng Văn Vũ	Làm mướn	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Đặng Văn Được;1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Giào; 1972; Nội trợ	
	29/11/2006			Kinh			
	091206004311			Không			
898	Nguyễn Văn Mạnh	Ngư phủ	Tổ 04 Mỹ Hoà, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Thanh Đáng;1979; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Linh Huỳnh	Tổ 04 Mỹ Hoà, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hạnh; 1982; Làm mướn	
	23/04/2006			Kinh		Ly hôn	
	091206006021			Không			
899	Nguyễn Tấn Lộc	Công nhân	Tổ 02 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Công Khanh; 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 02 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Diễm Phúc; 1990; Làm mướ	
	05/05/2005			Kinh		Ly hôn	
	091205003456			Không			
900	Trần Văn Phàm	Làm mướn	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Phố; 1970; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Bé Hai; 1976; Nội trợ	
	10/07/2005			Kinh			
	0892050003437			Không			
901	Dương Quốc Tùng	Làm mướn	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Dương Quốc Thái; 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thanh Thơ; 1982; Nội trợ	
	09/05/2005			Kinh			
	091205005053			Không			
902	Nguyễn Hoàng Nam	Công nhân	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hạnh;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Mận; 1987; Làm mướn	
	03/08/2005			Kinh			
	091205015010			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
903	Nguyễn Văn Điền	Làm mướn	Tổ 01 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Nguyễn Văn Hiệp; 1971; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 01 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hương; 1976; Nội trợ	
	13/11/2005			Kinh			
	091205005090			Không			
904	Phan Văn Liêu	Ngư phủ	Tổ 03 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phan Văn Ánh; 1965; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hòn Nghệ	Tổ 03 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Mai Thị Bé; 1976; Nội Trợ	
	18/03/2005			Kinh			
	091205004524			Không			
905	Tôn Văn Hậu	Công nhân	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Tôn Thị Kiều Oanh;1986;Làm mướn	
	08/08/2005			Kinh			
	091205012029			Không			
906	Trà Vũ Duy	Làm mướn	Tổ 06 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trà Quan Quyền;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 06 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bích;1984;Nội trợ	
	05/08/2005			Kinh			
	091205003400			Không			
907	Nguyễn Tấn Tới	Công nhân	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Tấn Giàu; 1980; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Thơ; 1981; Nội trợ	
	24/12/2005			Kinh			
	091205006641			Không			
908	Cao Văn Kiên	Làm mướn	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Cao Thị Nguyên; 1977; Làm mướn	
	10/09/2005			Kinh			
	091205008710			Không			
909	Trần Chí Linh	Ngư phủ	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Trần Văn Rớc; 1973; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hòa;x1974; Nội trợ	
	10/09/2004			Kinh			
	091204012108			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
910	Phạm Văn Còn	Làm mướn	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Phạm Văn Ngợi; 1966; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị My; 1985; Nội trợ	
	19/01/2004			Kinh			
	091204005188			Không			
911	Hà Minh Sang	Ngư Phủ	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Hà Văn Sơn; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Bích Ly; 1969; Nội trợ	
	20/01/2004			Kinh			
	091204004014			Không			
912	Nguyễn Thanh Như	Làm mướn	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Hoàng Sang; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm thị Lưu; 1983; Nội trợ	
	11/06/2004			Kinh			
	091204007494			Không			
913	Nguyễn Hữu Huỳnh	Làm mướn	Tổ 2 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Hữu Ngân; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 2 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Tuyết Giang; 1977; Nội trợ	
	04/10/2003			Kinh			
	091203016519			Không			
914	Lê Chí Tâm	Làm mướn	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Lê Út Em; 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Tiên	Tổ 09 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Sạn; 1976; Nội trợ	
	15/12/2003			Kinh			
	091203004635			Không			
915	Hồ Thanh Hiếu	Thợ chụp ảnh	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hồ Thanh Cường; 1971 ; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Chầm; 1968 ; Nộ trợ	
	21/11/2003			Kinh			
	091203013285			Không			
916	Nguyễn Duy Khanh	Ngư Phủ	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Thanh Tấn; 1981; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Cẩm; 1982; nội trợ	
	20/12/2003			Kinh			
	091203000758			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
917	Nguyễn Tấn Khương	Ngư phủ	Tổ 5 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Kê Em; 1973; Làm Mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 5 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Băng Tuyền; 1981; Nội trợ	
	06/05/2003			Kinh			
	091203011697			Không			
918	Nguyễn Ngọc Huy	Làm ruộng	Tổ 03 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Chà Gìa; 1976, Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 03 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thu; 1978, Nội trợ	
	31/07/2003			Kinh			
	091203008686			Không			
919	Nguyễn Văn Toàn	Ngư phủ	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Trung;1974;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng tàu	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hiền;1980;Nội trợ	
	23/01/2003			Kinh			
	091203008520			Không			
920	Nguyễn Văn Vẹn	Ngư phủ	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Trung;1974;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hiền;1980;Nội trợ	
	23/01/2003			Kinh			
	091203015119			Không			
921	Lăng Văn Hiếu	Làm mướn	Tổ 7 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lăng Văn Hoa; 1985 ; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 7 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thùy Linh;1988; Làm mướn	
	16/05/2003			Kinh		có vợ	
	091203007222			Không			
922	Lê Văn Khoa	Làm mướn	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Chí Tú; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Biình Phước	Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Thị Hường; 1977;Nội trợ	
	16/10/2003			Kinh			
	091203014044			Không			
923	Trương Văn Đấu	Làm mướn	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trương Văn Chiến; 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Quách Thị Ngọc; 1979; Nội trợ	
	04/06/2002			Kinh			
	091202010586			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
924	Dương Văn Quân	Ngư phủ	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Dương Tất Tiết; 1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Dung; 1971; Làm mướn	
	21/09/2002			Kinh			
	091202002148			Không			
925	Phan Văn Hiển	Công nhân	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phan Văn Lâm ;1980; ,Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hiền;1979; Nội trợ	
	10/06/2002			Kinh			
	091202008533			Không			
926	Nguyễn Chí Khang	Buôn bán	Tổ 7 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Chí Hải; 1978, Sữa máy	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Hòa, Mỹ Thuậ	Tổ 7 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thúy Linh; 1981 Buôn bán	
	07/03/2002			Kinh			
	091202008453			Không			
927	Nguyễn Minh Nhựt	Ngư Phủ	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Tấn Bình; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 9 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Tuyết Nhung; 1978; Nội trợ	
	13/08/2002			Kinh		Có vợ	
	091202008248			Không		1 con	
928	Nguyễn Văn Đủ	Ngư phủ	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Ngàn; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 8 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Út; 1975; Nội trợ	
	20/02/2002			Kinh			
	091202012892			Không			
929	Lê Văn Vũ	Làm mướn	Tổ 1 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Rớt; 1970, Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 1 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thanh Hồng; 1972, nội trợ	
	25/06/2002			Kinh			
	087202011953			Không			
930	Hà Văn Linh	Ngư phủ	Tổ 3 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hà Văn Quàng;1976;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 3 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Hằng; 1978; Nội trợ	
	20/10/2002			Kinh			
	091202016633			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
931	Trương Phúc Khang	Ngư phủ	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trương Nhựt Trường;1978;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 07 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Cúc;1981;Nội trợ	
	21/10/2002			Kinh			
	091202016574			Không			
932	Nguyễn Thanh Kha	Công nhân	Tổ 2 Ấp Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Thanh Nhiều;1982;Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 2 Ấp Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Tiên;1991;Làm thuê	
	01/02/2009			Kinh			
	091209014966			Không			
933	Dương Chí Hậu	Công nhân	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Dương Chí Hiền;1983;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Chanh; 1984;Nội trợ	
	10/01/2008			Kinh			
	091208013130			Không			
934	Phạm Quốc Vương	Làm ruộng	Tổ 09 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phạm Thạch Hổ; 1985;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Số Bốn, Mỹ Thuận	Tổ 09 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lâm Thị Bích Chi; 1990;Nội trợ	
	17/03/2008			Kinh			
	091208011980			Không			
935	Trần Thanh Tình	Làm ruộng	Tổ 02 Số Bốn,Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Trần Thanh Tiền; 1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Số Bốn, Mỹ Thuận	Tổ 02 Số Bốn,Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Liên: 1982;Nội trợ	
	16/11/2008			Kinh			
	091208011780			Không			
936	Võ Hoài Nam	Làm ruộng	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Võ Hoài Thanh; 1984(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Lắm; 1985;Làm mướn	
	02/08/2007			Kinh			
	091207002156			Không			
937	Quách Gia Bảo	Làm ruộng	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Quách Văn Hận; 1988;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu;1993;Nội trợ	
	27/03/2007			Kinh			
	091207005849			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
938	Nguyễn Văn Tuấn	Ngư phủ	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Mum; 1985;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Mỹ Trinh; 1990;Nội trợ	
	08/02/2007			Kinh			
	091207000393			Không			
939	Trương Thành Sam	Công nhân	Tổ 07 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trương Thành Sang;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 07 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Lượm;1982;Làm mướn	
	17/01/2007			Kinh			
	091207013012			Không			
940	Võ Sĩ Luân	Buôn bán	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Võ Văn Sang; 1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Thu Vân 1977;Buôn bán	
	28/10/2006			Kinh			
	091206001830			Không			
941	Hồ Quốc Huy	Đi biển	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Hồ Văn Nghĩa; 1988;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đoàn Mộng Trinh; 1986;Làm mướn	
	20/03/2006			Kinh			
	091206008837			Không			
942	Dương Văn Tình	Ngư phủ	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Dương Văn Lành;1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Chiếm; 1980;Làm mướn	
	28/08/2006			Kinh			
	091206002463			Không			
943	Nguyễn Tấn Đạt	Công nhân	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Bằng Văn Tuông;1978 ;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;1980;Làm ruộng	
	23/02/2006			Kinh			
	091206002637			Không			
944	Danh Tiến Quy	Đi biển	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Trung;1982;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Kiều;1985;Làm mướn	
	14/02/2006			Khmer	Đoàn		
	091206002420			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
945	Đặng Văn Thọ	Công nhân	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Đặng Văn Phú;1972;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Kiều Kim Phượng;1977;Làm mướn	
	15/07/2006			Kinh			
	091206011677			Không			
946	Võ Văn Dương Đông	Làm mướn	Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Võ Công Trường;1984;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Số Bốn, Mỹ Thuận	Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Hằng;1987;Làm mướn	
	29/12/2005			Kinh			
	091205002055			Không			
947	Nguyễn Ngọc Sơn	Công nhân	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Hận; 1985;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị My; 1984;Làm mướn	
	22/02/2005			Kinh			
	091205000481			Không			
948	Trần Văn Hà	Công nhân	Tổ 01 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Sơn;1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 01 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Ngoan; 1984;Làm mướn	
	14/04/2004			Kinh			
	091204002826			Không			
949	Lê Văn Nghĩa	Làm ruộng	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Nhứt; 1976;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Thanh Nga; 1978;Nội trợ	
	23/02/2004			Kinh			
	091204002717			Không			
950	Dương Văn Như Muốn	Làm ruộng	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Dương Văn Hòa; 1976;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lý Thị Kim Cương; 1978;Làm ruộng	
	25/04/2004			Kinh			
	091204002532			Không			
951	Phạm Minh Tâm	Ngư phủ	Tổ 9 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Thạch Hổ; 1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 9 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lâm Thị Bích Chi;1982;Làm mướn	
	31/08/2004			Kinh			
	089204015915			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
952	Nguyễn Hoàng Luật	Công nhân	Tổ 02 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Thanh Hùng: 1976;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Huệ: 1977;Nội trợ	
	09/06/2004			Kinh			
	091204008760						
953	Phạm Văn Giang	Ngư phủ	Tổ 06 ấp Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Văn Trường; 1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 06 ấp Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Điệp;1987;Làm mướn	
	01/12/2003			Kinh		Có vợ;01 con	
	091203010375			Không			
954	Nguyễn Đức Minh	Làm mướn	Tổ 05 ấp Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Trí;1966(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	17/10/2003	Mỹ Thuận	Tổ 05 ấp Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Trang; 1972;Làm mướn	
	26/04/2003			Kinh			
	091203003248			Không			
955	Nguyễn Văn Có	Công nhân	Tổ 04 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Đời;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP.HCM	Tổ 04 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Lụa;1974;Nội trợ	
	28/02/2003			Kinh			
	091203012387			Không			
956	Trịnh Văn Thừa	Làm mướn	Tổ 04 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trịnh Văn Lý;1970;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Số Bốn, Mỹ Thuận	Tổ 04 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Tuyế;1971;Làm mướn	
	09/09/2003			Kinh			
	091203012048			Không			
957	Trần Thanh Phúc	Làm ruộng	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Trần Thanh Tâm; 1976;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Điệp; 1977;Nội trợ	
	19/02/2003			Kinh			
	091203004776			Không			
958	Phạm Hữu Nhiều	Buôn bán	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Phạm Hữu Vàng; 1982; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Mai; 1981; Buôn bán	
	19/01/2008			Kinh			
	091208003041			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
959	Cao Minh Phát	Làm mướn	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Cao Văn Mên;1968;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hòn Sơn	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Gái;1968; Nội trợ	
	22/01/2008			Kinh			
	091208000858			Không			
960	Lê Văn Dương	Làm mướn	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Văn Sinh;1973;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hòn Sơn	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhi;1976;Nội trợ	
	22/03/2008			Kinh			
	091208002137			Không			
961	Nguyễn Thái Văn	Buôn bán	Tổ 14 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Phong; 1984; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 14 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nguyên; 1988; Buôn bán	
	21/10/2008			Kinh			
	091208018692			Không			
962	Lâm Quốc Toản	Công nhân	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Lâm Thiện;1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đủ;1988;Nội trợ	
	09/03/2008			Kinh			
	091208017958			Không			
963	Trần Văn Tiến	Công nhân	Tổ 03 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Hòa;1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 03 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Xuân;1979;Nội trợ	
	02/04/2008			Kinh			
	091208018722			Không			
964	Lê Thanh Nhơn	Công nhân	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Thanh Huy;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Đém;1987;Nội trợ	
	25/05/2008			Kinh			
	089208019574			Không			
965	Khưu Thanh Hùng	Công nhân	Tổ 07 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	CH:Võ Thị Hà;1956; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 07 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Khưu Văn Hiền;1988;Làm ruộng	
	13/04/2008			Kinh		Nguyễn Thị Dình; 1989; Làm mướn	
	091208005455			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
966	Nguyễn Nhật Anh	Công nhân	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Thanh Bi;1988;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguy Thị Mỹ Hận; 1989; Làm mướn	
	01/05/2008			Kinh			
	091208015010			Không			
967	Đoàn Dự	Ngư phủ	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đoàn Thanh Tuấn;1983;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Muội;1980;Nội trợ	
	20/09/2007			Kinh			
	091207014845			Không			
968	Dương Bảo Khang	Làm mướn	Tổ 14 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Dương Văn Càng;1988;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 14 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Ngọc Thắm;1988;Nội trợ	
	15/02/2007			Kinh			
	091207004452			Không			
969	Huỳnh Trọng Trí	Làm mướn	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Huỳnh Hiếu Nghĩa;1979;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Thắm;1979;Nội trợ	
	22/05/2007			Kinh			
	091207005262			Không			
970	Lê Hoàng Nguyên	Làm mướn	Tổ 09 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Lê Văn Chí;1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 09 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Mai Thị Thuý Liễu;1989;Nội trợ	
	24/03/2007			Kinh			
	091207007648			Không			
971	Danh Minh Hào	Công nhân	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Danh Mức;1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thạnh Lộc	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bạc;1970;Làm ruộng	
	25/03/2007			Kinh			
	091207015503			Không			
972	Ngô Văn Kiệt	Sửa xe	Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Ngô Văn Lộc;1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ phú	Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Lượng;1983;Nội trợ	
	29/04/2007			Kinh			
	091207014955			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
973	Nguyễn Văn Lộc	Làm mướn	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hiền;1974;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thuý Hằng;1975;Nội trợ	
	14/02/2007			Kinh			
	091207016722			Không			
974	Nguyễn Văn Vui	Làm mướn	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Minh Phụng;1974;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Hiền;1974;Nội trợ	
	31/07/2007			Kinh			
	091207018109			Không			
975	Phạm Thanh Dân	Ngư phủ	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Thanh Tâm;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hoa;1980;Nội trợ	
	24/04/2007			Kinh			
	091207004985			Không			
976	Trần Bá Huy	Thợ nhôm	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Phú Sĩ;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Trúc My;1980;Nội trợ	
	02/08/2007			Kinh			
	091207011209			Không			
977	Nguyễn Duy	Ngư phủ	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Phương;1980;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Vui;1975;Nội trợ	
	03/06/2007			Kinh			
	046207126377			Không			
978	Trương Văn Trường Phi	Làm mướn	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Trương Văn Nhãn;1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Huyền;1981;Nội trợ	
	30/05/2006			Kinh			
	091206012244			Không			
979	Nguyễn Chí Linh	Ngư phủ	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Chí Tâm; 1984; Làm thuê	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Tiền Em; 1986; Nội trợ	
	14/08/2006			Kinh			
	091206002441			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
980	Võ Văn Hữu	Làm ruộng	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Võ Văn Hậu;1985;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Kiều;1981;Làm ruộng	
	09/01/2006			Kinh			
	091206007040			Không			
981	Nguyễn Thái Học	Làm mướn	Tổ 14 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguyễn Văn Phong;1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Tổ 14 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nguyên;1979;Nội trợ	
	20/08/2006			Kinh			
	091206007850			Không			
982	Cao Thành Thật	Công nhân	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Cao Trường Giang;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đẹp;1980;làm mướn	
	13/09/2006			Kinh			
	091206003446			Không			
983	Nguyễn Chí Cường	Công nhân	Tổ 09 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Văn Hiếu; 1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thạnh Lộc	Tổ 09 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lý Thu Sương; 1987; Nội trợ	
	11/04/2005			Kinh			
	091205007745			Không			
984	Danh Tài	Làm ruộng	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Thành; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Hồng; 1985; Nội trợ	
	17/07/2005			Kinh			
	091205009275			Không			
985	Đào Minh Quý	Làm mướn	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đào Minh Quang; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Vân; 1979; Nội trợ	
	16/09/2005			Kinh			
	091205016094			Không			
986	Lâm Đặng Hoàng Duy	Làm mướn	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Mỹ Dung; 1977; Nội trợ	
	22/05/2005			Kinh			
	092205014578			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
987	Danh Tấn Kiệt	Công nhân	Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Danh Tấn Hoàng; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Trung; 1983; Nội trợ	
	19/10/2004			Kinh			
	091204012425			Không			
988	Danh Sà Vương	Công nhân	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Thí Rum; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đào Thị Sữa; 1980; Nội trợ	
	14/01/2004			Kinh			
	091204009748			Không			
989	Nguyễn Tấn Hùng	Làm Mướn	Tổ 03 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Tấn Dũng;1981 ; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 03 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Út Giao ;1982;Nội trợ	
	13/07/2004			Kinh			
	091204017226			Không			
990	Đoàn Thanh Liêm	Ngư Phủ	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đoàn Thanh Tuấn ;1983; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Muội;1985; Làm mướn	
	06/10/2004			Kinh		Có vợ	
	091204015983			Không		01 con	
991	Trần Chế Thanh	Công Nhân	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Thất ;1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Phương Lan ;1980; Nội trợ	
	23/11/2004			Kinh			
	091204003965			Không			
992	Lê Nhật Linh	Làm Mướn	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Sinh ;1973;Nuôi cá Hòn Nghệ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 02 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhi ;1976; Nội trợ	
	23/11/2004			Kinh			
	091204010039			Không			
993	Văn Công Hậu	Công Nhân	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Văn Công Phước ;1972; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thu Thủy ;1972; Nội trợ	
	16/10/2004			Kinh			
	091204007259			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
994	Ngô Trung Bình	Ngư phủ	Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Ngô Văn Bào; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trịnh Thị Ba; 1981; Nội trợ	
	09/03/2004			Kinh			
	91204013163			Không			
995	Nguyễn Văn Công Thức	Công Nhân	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Lễ;1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Lệ Thủy;1975; Nội trợ	
	10/07/2004			Kinh			
	091204011688			Không			
996	Nguyễn Minh Nhật	Làm mướn	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Hà Bửu;1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nghị;1972;Làm ruộng	
	26/10/2004			Kinh			
	091204005365			Không			
997	Đỗ Linh	Nuôi cá	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Đỗ Thu; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hòn nghệ	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Lái; 1986; Nội trợ	
	02/12/2003			Kinh			
	091203012130			Không			
998	Trần Hữu Đức	Làm mướn	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Trần Văn Nhứt; 1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Hạnh; 1979; Nội trợ	
	26/05/2003			Kinh			
	091203001370			Không			
999	Nguy Văn Hiếu	Ngư phủ	Tổ 08 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Nguy Văn Be; 1969; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 08 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Sên; 1969; Nội trợ	
	10/10/2003			Kinh			
	091203010718			Không			
1000	Huỳnh Thanh Tâm	Ngư phủ	Tổ Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Hồ Thanh Hùng; 1987; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Út; 1989; Nội trợ	
	08/12/2003			Kinh			
	091203010287			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1001	Nguyễn Anh Qui	Công Nhân	Tổ 07 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Em;1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 07 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Sáu;1973; Nội trợ	
	13/07/2003			Kinh			
	091203005089			Không			
1002	Nguyễn Chí Đông	Công nhân	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Thành Văn; 1972	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP HCM	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng; 1973; Nội trợ	
	29/07/2003			Kinh			
	091203016038			Không			
1003	Thái Văn Thuận	Công nhân	Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Thái Văn Sự;(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nga;1974;Nội trợ	
	25/09/2003			Kinh			
	091203010473			Không			
1004	Lê Văn Sang	Công nhân	Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Ánh; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Xuân;1976; Nội trợ	
	9/10/2003			Kinh			
	091203018512			Không			
1005	Cao Thành Dương	Làm Mướn	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Cao Thanh Tâm;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Pháp;1984;Nội trợ	
	08/02/2003			Kinh			
	091203013907			Không			
1006	Nguyễn Văn Bình	Làm Mướn	Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Nguyễn Tuấn Kiệt;1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Diễm;1979;Nội trợ	
	07/02/2003			Kinh			
	091203010444			Không			
1007	Cao Hữu Lợi	Ngư phủ	Tổ 1 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Cao Hữu Thạch;1977; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 1 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trịnh Kim Hai;1978; Nội trợ	
	09/06/2002			Kinh			
	091202005698			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1008	Dương Hoàng Nam	Làm mướn	Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Dương Chí Thanh;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thúy Kiều;1980;Nợi trợ	
	07/10/2002			Kinh			
	091202013596			Không			
1009	Lê Nhựt Hào	Làm Mướn	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Lê Long Hải;1975;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Kim Phượng;1979;Nội trợ	
	12/03/2002			Kinh			
	91202000455			Không			
1010	Phạm Hữu Hóa	Buôn bán	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phạm Hữu Vàng;1982; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ phú	Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Mai;1982;Nội trợ	
	10/06/2002			Kinh			
	091202002415			Không			
1011	Đào Văn Hoài	Ngư phủ	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Đào Văn Điều; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 01 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lài; 1980; nội trợ	
	01/01/2002			Kinh			
	91202002485			Không			
1012	Nguyễn Vũ Minh	Ngư phủ	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	1/12	Nguyễn Văn Ngời;1969; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Mai;1971;Làm mướn	
	13/08/2002			Kinh			
	091202000482			Không			
1013	Phạm Thành	Ngư Phủ	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Thanh Tâm;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Hoa;1980; Nội trợ	
	28/02/2002			Kinh			
	091202017098			Không			
1014	Phan Tuấn Kiệt	Công Nhân	Tổ 07 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Phan Nhựt Qui;1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 07 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Muội;1980;Nội trợ	
	20/11/2002			Kinh			
	91202014268			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1015	Lâm Tèo	Làm Mướn	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lâm Văn Cho;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Mỹ Phú	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim;1984;Nội trợ	
	10/02/2002			Kinh			
	091202016774			Không			
1016	Nguyễn Thanh Tuấn	Công nhân	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Hùng;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thương;1985;Làm mướn	
	14/06/2002			Kinh		Nguyễn Thị Chăm	
	091202016592			Không		02 con	
1017	Đinh Văn Quốc	Làm mướn	Tổ 03 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Đinh Văn Chung;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Hoa;1984;Nội trợ	
	16/07/2002			Kinh			
	091202013860			Không			
1018	Trần Hoàng Anh	Làm mướn	Tổ 6 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Thanh Tuấn;1980; (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thịnh, Mỹ Th	Tổ 6 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phượng;1986; Làm mướn	
	07/01/2009			Kinh			
	091209018619			Không			
1019	Lê Quang Anh	Làm mướn	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Hùng Cường;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thịnh, Mỹ Th	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Vọng;1990;Nội trợ	
	23/01/2008			Kinh			
	091208009624			Không			
1020	Danh Nghĩa	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Dũng;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Diễm; 1980; Nội trợ	
	09/02/2008			Kinh			
	091208001197			Không			
1021	Danh Anh Kiệt	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Danh Thanh Tuấn;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Thảo;1984;Nội trợ	
	23/01/2008			Kinh			
	091208000055			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1022	Nguyễn Hữu Nguyên	Công nhân	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Hữu Quý;1971;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Bé Trinh;1979;Nội trợ	
	19/01/2008			Kinh			
	091208007353			Không			
1023	Nguyễn Vũ Duy	Làm mướn	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Quang Trung;1971;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 13 Sơn Thịnh	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Ngọc Diệp;1978;Nội trợ	
	03/02/2008			Kinh			
	091208003243			Không			
1024	Danh Đình	công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Chinh; 1992; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Biình Dương	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Hến; 1988; Nội trợ	
	05/11/2008			Kinh			
	091208015295			Không			
1025	Nguyễn Thanh Phát	Ngư phủ	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Thanh Hà; 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam định	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Trang; 1983; Nội trợ	
	13/09/2008			Kinh			
	091208001680			Không			
1026	Nguyễn Quốc Duỹ	Công nhân	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Thành Nghiệm; 1972; Làm mướ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Phương; 1972; Nội trợ	
	22/07/2008			Kinh			
	091208003427			Không			
1027	Danh Trường	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Nhỏ;1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thúy An;1987;Nội trợ	
	20/07/2008			Kinh			
	091208017776			Không			
1028	Trần Quang Phú	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Bil;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Đét;1982; Nội trợ	
	03/03/2008			Kinh			
	091208008443			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1029	Nguyễn Ngọc Toàn	Công nhân	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Ngọc Xèng;1989;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Ngọc; 1990; Nội trợ	
	25/10/2008			Kinh			
	091208017783			Không			
1030	Danh Quốc Khánh	Công nhân	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Đồng;1968;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Bé Hạnh;1985;Nội trợ	
	01/08/2008			Kinh			
	091208017736			Không			
1031	Danh Chánh Đáng	Công nhân	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Lâm;1978;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Cẩm Loan;1987;Nội trợ	
	31/08/2008			Kinh			
	0912208015132			Không			
1032	Nguyễn Minh Hiếu	Công nhân	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	CH:Nguyễn T. Phương Liên;1971;Làm n	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	03/05/2008			Kinh			
	091208018874			Không			
1033	Trần Văn Long	Công nhân	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Ngọc;1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé;1987;Nội trợ	
	26/07/2008			Kinh			
	091208011105			Không			
1034	Danh Kiệt	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Mây;1986;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Phước	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Em;1984;Nội trợ	
	04/07/2008			Kinh			
	091208016057			Không			
1035	Nguyễn Duy Đức	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Phúc Tài;1987;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Huệ Châu;1956;Nội trợ	
	16/09/2008			Kinh			
	091208017642			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1036	Lê Hoàng Khiêm	Làm mướn	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Hoàng Lên; 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 12 Sơn Thịnh	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đặng Thị Sang; 1979; Nội trợ	
	10/05/2008			Kinh			
	091208018351			Không			
1037	Nguyễn Thành Đạt	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Phước Thành; 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Phụng; 1983; Nội trợ	
	24/07/2008			Kinh			
	'086208000396			Không			
1038	Danh Rô	Làm mướn	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Trần Tươi; 1985; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thịnh, Mỹ Thu	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Bảy; 1986; Nội trợ	
	14/10/2008			Kinh			
	'091208014435			Không			
1039	Danh Nết	Công nhân	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Rớt;1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Phanh;1977;Nội trợ	
	24/08/2007			Kinh			
	091207005972			Không			
1040	Danh Quang	Làm hồ	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 11 Sơn Thịnh	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Phụng;1982;Nội trợ	
	20/06/2007			Kinh			
	091207017673			Không			
1041	Danh Thiện	Công nhân	Tổ 04 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Lang;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 04 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Lanh;1980;Nội trợ	
	24/02/2007			Kinh			
	091207012183			Không			
1042	Huỳnh Ngọc Thái Duy	Ngư phủ	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Huỳnh Ngọc Lăng;1966;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Cúc;1968;Nội trợ	
	07/07/2007			Kinh			
	091207013264			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1043	Lê Hồng Khanh	Sửa xe	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Văn Nhiều;1984;;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 13 Sơn Thịnh	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồng Thị Phương;1987;Nội trợ	
	14/12/2007			Kinh			
	091207002060			Không			
1044	Lê Út Nhân	Ngư phủ	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Lê Văn Đúng;1978;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên giang	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Diễm;1977;Nội trợ	
	14/07/2007			Kinh			
	091207007000			Không			
1045	Lê Văn Tú	Công nhân	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Lê Văn Tuấn;1986;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Trường;1982;Nội trợ	
	05/11/2007			Kinh			
	091207001777			Không			
1046	Phan Hoài Huy	Công nhân	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phan Văn Giang;1982;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Khánh Ly;1982;Nội trợ	
	12/03/2007			Kinh			
	091207017211			Không			
1047	Trần Văn Nghĩa	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Tài;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bi Dal;1981;Nội trợ	
	13/03/2007			Kinh			
	091207003527			Không			
1048	Danh Vương	Ngư phủ	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Hệ;1971;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Phượng;1972;Nội trợ	
	22/06/2007			Kinh			
	091207010460			Không			
1049	Danh Khôi	Công nhân	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Thi; 1974; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hà; 1976; Nội trợ	
	26/04/2007			Kinh			
	091207005635			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1050	Nguyễn Văn Tin	Ngư Phủ	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Cường; 1983; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Đẹp; 1986; Nội trợ	
	09/12/2006			Kinh			
	046206001764			Không			
1051	Danh Hoàng Anh	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Mây; 1986; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Em; 1984; Nội trợ	
	14/06/2006			Kinh			
	091206008188			Không			
1052	Danh Chí Cường	Ngư phủ	Tổ 06 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Chau Nhượng; 1986; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 06 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Mỹ Phượng; 1986; Nội trợ	
	19/05/2006			Kinh			
	091206009343			Không			
1053	Danh Hoàng	Công nhân	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Cường;1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Út ;1986; Nội trợ; Nội trợ	
	06/03/2006			Kinh			
	091206011115			Không			
1054	Danh Tuấn Anh	Làm Mướn	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Út; 1986; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 12 Sơn Thịnh	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Hòa; 1987;Nội trợ	
	28/08/2006			Kinh			
	091206008669			Không			
1055	Ngô Thành Đạt	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Ngô Văn Sơn; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Nhơn; 1980; Nội trợ	
	16/04/2006			Kinh			
	091206009620			Không			
1056	Nguyễn Minh Thông	Công nhân	Tổ 08 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Minh Mẫm;1984; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Tống Thị Ngọc Giàu; 1987; Nội trợ	
	02/06/2006			Kinh			
	091206002466			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1057	Danh Tuấn Anh	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Thanh Tuấn;1982;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Thảo; 1984;Nội trợ	
	11/06/2006			Kinh			
	091206002957			Không			
1058	Đinh Văn Đăng	Công nhân	Tổ 04 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Đinh Văn Quích; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 04 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hằng; 1983; Nội trợ	
	06/02/2006			Kinh			
	091206015173			Không			
1059	Mai Văn Thuận	Công nhân	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Mai Văn Sỉ; 1986; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Tiên; 1990; Công nhân	
	21/01/2006			Kinh			
	092206011309			Không			
1060	Danh Hoàng Ẩn	Làm mướn	Tổ 08 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Lâm; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 08 Sơn Thịnh	Tổ 08 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Dinh; 1982; Nội trợ	
	02/06/2006			Kinh			
	091206003473			Không			
1061	Hồ Chí Nguyện	Ngư phủ	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hồ Văn Hận; 1985; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Thùy; 1983; Nội trợ	
	23/06/2005			Kinh			
	091205003203			Không			
1062	Triệu Thương	Công nhân	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Triệu Được; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hoa; 1975; Nội trợ	
	03/04/2005			Kinh			
	091205018303			Không			
1063	Danh Lê Trọng Khanh	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Văn Đỡ; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Dương; 1980; Nội trợ	
	02/08/2005			Kinh			
	091205009377			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1064	Phạm Văn Trường	Ngư phủ	Tổ 10 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phạm Văn Mỹ; 1961; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 10 Sơn Thịnh , Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Thủy; 1967; Nội trợ	
	01/02/2005			Kinh			
	091205018387			Không			
1065	Danh Càng	Làm mướn	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Vạng; 1977; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thịnh, Mỹ Thu	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thập; 1985; Nội trợ	
	17/02/2005			Kinh			
	091205018204			Không			
1066	Danh Trường	Công nhân	Tổ 07 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Bảy; 1975; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Biình Dương	Tổ 07 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Trọn; 1976; Nội trợ	
	11/04/2005			Kinh			
	091205003297			Không			
1067	Lê Hoàng Khang	Sữa Xe	Tổ 04 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lê Văn Bảo; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 4 Sơn Thịnh	Tổ 04 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Kim Xuyên; 1985; Nội trợ	
	15/04/2004			Kinh			
	091204009580			Không			
1068	Ngô Danh	Công nhân	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Ngô Đức Kim Thắng; 1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Bích Thủy; Nội trợ	
	10/09/2004			Kinh			
	091204010519			Không			
1069	Danh Bé	Công nhân	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Chính; 1980; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Nhiều; 1982; Nội trợ	
	01/07/2004			Kinh			
	091204009958			Không			
1070	Nguyễn Thanh Bạch	Làm mướn	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Thanh Hoàng; 1966; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 02 Sơn Thịnh	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		La Thị Lình; 1966; Nội trợ	
	19/04/2004			Kinh			
	091204000621			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1071	Danh Mô Ni	Làm mướn	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Nâu; 1963 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 10 Sơn Thịnh	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Voi; 1964; Làm mướn	
	24/06/2004			Kinh			
	091204005116			Không			
1072	Danh Hào	Công Nhân	Tổ 2 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Tưa; 1967; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 2 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Chận; 1972; Nội trợ	
	14/07/2004			Kinh			
	091204006102			Không			
1073	Nguyễn Văn Phải	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Bảy; 1966; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Bích Thủy; 1966; Nội trợ	
	12/08/2004			Kinh			
	091204010526			Không			
1074	Danh Doi	Ngư phủ	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Choi; 1967; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thúy Liên; 1967; Làm mướn	
	02/09/2004			Kinh			
	091204012526			Không			
1075	Danh Huệ Viên	Công nhân	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Lợi; 1978 (chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	KCN Thạnh Lộc	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Răm; 1985; Nội trợ	
	09/09/2004			Kinh			
	091204013345			Không			
1076	Danh Lý	Công nhân	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Sây; 1985; Thợ hồ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Nhanh; 1983; Nội trợ	
	30/08/2004			Kinh			
	09104008481			Không			
1077	Phan Nhựt Hào	Công nhân	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phan Văn Giang; 1982; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Khánh Ly; 1982; Nội trợ	
	28/11/2004			Kinh			
	091204013803			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1078	Trần Văn Lộc	Ngư Phủ	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Trần Văn Tài; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bi Dal; 1981; Nội trợ	
	07/02/2004			Kinh			
	091204003491			Không			
1079	Danh Khánh Đăng	Công nhân	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Lâm; 1987; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Cẩm Loan; 1986; Nội trợ	
	06/11/2004			Kinh			
	091204000645			Không			
1080	Lê Minh Hải	Công nhân	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Lượm; 1983; Làm hồ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thạch Thị Lan; 1986 Ly hôn	
	15/09/2004			Kinh			
	091204018505			Không			
1081	Trần Anh Dĩ	Công nhân	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Võ Văn Long; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hà; 1971; Nội trợ	
	07/12/2003			Kinh			
	091203018342			Không			
1082	Danh Hoài	Công Nhân	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lưu Văn Tha; 1973; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Nga; 1982; Nội trợ	
	12/12/2003			Kinh			
	091203005969			Không			
1083	Nguyễn Chánh Tính	Làm mướn	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Quang Trung; 1971, Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Thịnh, Mỹ Thu	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Ngọc Điệp; 1978, nội trợ	
	14/03/2003			Kinh			
	091203010987			Không			
1084	Phan Thanh Phát	Công nhân	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phan Văn Thanh; 1968; Làm Mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hồng; 1972; Nội trợ	
	06/07/2003			Kinh			
	091203002868			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1085	Danh Thoáng	Công Nhân	Tổ 8 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Thanh; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 8 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Đặng; 1979; Nội trợ	
	04/07/2003			Kinh			
	091203009404			Không			
1086	Lê Tấn Phát	Làm mướn	Tổ 4 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Bảo; 1980, Sữa Xe	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 4 Sơn Thịnh	Tổ 4 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Kim Xuyên; 1985, nội trợ	
	22/05/2003			Kinh			
	091203009996			Không			
1087	Hồng Hoài Thương	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Hồng Văn Đức; 1972, Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Long An	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ T. Bảy; 1966, Làm mướn	
	17/08/2003			Kinh			
	091203004388			Không			
1088	Trần Văn Tiếp	Ngư phủ	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Trần Văn Còn; 1961; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Bé; 1972; Nội Trợ	
	16/02/2003			Kinh			
	091203001342			Không			
1089	Triệu Thành Tô	Công Nhân	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Triệu Được; 1966; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hoa; 1975; Làm mướn	
	07/05/2003			Kinh			
	091203018402			Không			
1090	Danh Lượm	Làm mướn	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Chinh; 1981: Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 14 Sơn Thịnh	Tổ 14 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Nhiều; 1982; Nội trợ	
	11/02/2002			Kinh			
	091202009958			Không			
1091	Trần Trọng Nghĩa	Ngư phủ	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thanh Thúy; Làm ruộng	
	01/06/2002			Kinh			
	091202016647			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1092	Danh Đường	Công Nhân	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Cường; 1988; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Diệu; 1989; Nội trợ	
	17/10/2002			Kinh			
	091202006490			Không			
1093	Danh Thuận	Ngư phủ	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Khum; 1968; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hạnh; 1969; Nội trợ	
	12/08/2002			Kinh			
	091202003902			Không			
1094	Nguyễn Văn Ninh	Công nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Thanh; 1985; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Lệ Thủy; 1981; Nội trợ	
	18/05/2002			Kinh			
	091202017226			Không			
1095	Trần Duy Tính	Làm Mướn	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Tuấn Nhã; 1972; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 05 Sơn Thịnh	Tổ 05 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tuyết; 1971; Nội trợ	
	20/05/2002			Kinh			
	091202003527			Không			
1096	Trần Quốc Quy	Công Nhân	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Hữu Ngỡi; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 12 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Huyền; 1976; Nội trợ	
	22/06/2002			Kinh			
	091202002645			Không			
1097	Nguyễn Văn Hiếu	Ngư Phủ	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Tô; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thâu; 1980; Nội trợ	
	02/02/2002			Kinh			
	091202002485			Không			
1098	Đoàn Minh Hiếu	Làm Mướn	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Đoàn Văn Đức; 1968, Làm Mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 13 Sơn Thịnh	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Sóc Pha; 1967, Nội trợ	
	07/10/2002			Kinh			
	091202003073			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1099	Danh Ái Toàn	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Thương; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 06 Sơn Thịnh	Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Chiêm Ngọc Linh; 1980; Nội trợ	
	19/05/2002			Kinh			
	091202010429			Không			
1100	Kim Huệ	Công nhân	Tổ 4 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Kim Sây; 1977; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 4 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Nhung; 1976; Nội trợ	
	10/04/2002			Kinh			
	091202013795			Không			
1101	Bùi Văn Phúc	Công Nhân	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Bùi Văn Tuấn; 1981; Làm Ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Tím; 1984; Làm Ruộng	
	09/11/2002			Kinh			
	091202002104			Không			
1102	Trần Huỳnh Hưng	Công nhân	Tổ 12 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Minh Hải;1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P. Bình Dương	Tổ 12 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Tuyết Nga;1983;Nội trợ	
	27/01/2008			Kinh			
	091208014897			Không			
1103	Đỗ Minh Vỹ	Sửa xe	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Đỗ Ngọc Lợi; 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thuậ	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Ni; 1985; Nội trợ	
	24/05/2008			Kinh			
	091208007074			Không			
1104	Trần Ngọc Thái	Shipper	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Tý Em; 1984; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thuậ	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Diệp; 1985; Nội trợ	
	15/08/2008			Kinh			
	091208011103			Không			
1105	Danh Nhớ	Công nhân	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Thại;1985;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Phượng;1986;Nội trợ	
	01/01/2008			Khmer			
	091208000465			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1106	Vũ Thanh Hoàng	Công nhân	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Vũ Thanh Hồng; 1981; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đào Thị Thanh Thúy; 1982; Nội trợ	
	29/06/2008			Kinh			
	091208002228			Không			
1107	Hồ Tân Toàn	Công nhân	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hồ Văn Đời;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Chi;1985;Nội trợ	
	24/01/2008			Kinh			
	091208003220			Không			
1108	La Văn Nghĩa	Công nhân	Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	La Văn Ry; 1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Loang An	Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Hà Hoa; 1986; nội trợ	
	28/07/2008			Kinh			
	091208009283			Không			
1109	Nguyễn Hoàng Quí	Công nhân	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Phương; 1989; Làm hồ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Dậy; 1990; Nội trợ	
	10/10/2008			Kinh			
	091208016620			Không			
1110	Danh Khỏe	Công nhân	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Vĩnh;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tho;1982;Nội trợ	
	08/05/2008			Khmer			
	091208018139			Phật			
1111	Lý Lộc Vững	Công nhân	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lý Thành;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Bé Tâm;1985;Làm mướn	
	27/09/2008			Kinh			
	091208018699			Không			
1112	Danh Khang	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Danh Dang;1981;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Mến;1985;Nội trợ	
	30/08/2008			Khmer			
	091208009465			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1113	Đỗ Ngọc Sang	Công nhân	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Đỗ Ngọc Vàng (Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tâm;1970;Làm mướn	
	25/05/2008			Kinh			
	089208003279			Không			
1114	Danh Thuận	Làm mướn	Tổ 18 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Danh Gan;1964;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 18 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Chợ;1962;Làm ruộng	
	13/02/2007			Khmer			
	091207017665			Phật			
1115	Nguyễn Tính	Ngư phủ	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Cống;1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Lệ Hằng;1973;Nội trợ	
	14/04/2007			Kinh			
	091207003031			Không			
1116	Chau Chăn	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Chau Sonl;1960(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thựa;1966;Buôn bán	
	12/09/2007			Kinh			
	091207017331			Không			
1117	Danh Khanh	Ngư phủ	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Lộc;1978;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bến Tre	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Chẹp;1980;Buôn bán	
	01/04/2007			Khmer			
	091207015910			Phật			
1118	Nguyễn Phương Trường	Công nhân	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hùng;1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhị;1973;Nội trợ	
	30/09/2007			Kinh			
	091207013513			Không			
1119	Danh Điều	Tu sĩ	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Danh Chộng;1977;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Chùa khmer Sóc X	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Hận;1977;Làm mướn	
	02/07/2007			Khmer			
	091207003610			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1120	Danh Hiền	Làm mướn	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Điều;1971;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thanh;1978;Nội trợ	
	12/01/2007			Khmer			
	091207013906			Phật			
1121	Danh Độ	Công nhân	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Đi;1970;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Sảnh;1970;Nội trợ	
	04/07/2007			Khmer			
	091207004584			Phật			
1122	Danh Trường	Làm mướn	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Danh Minh;1980;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tiền;1982;Nội trợ	
	22/08/2007			Khmer			
	091207015888			Phật			
1123	Nguyễn Thanh Kiệt	Công nhân	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Thành Long;1983;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhị;1985;Công nhân	
	31/01/2007			Kinh			
	091207000398			Không			
1124	Chau Thiện	Ngư phủ	Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Chao Nhương;1956;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Kỉnh;1957;Nội trợ	
	30/04/2007			Kinh			
	091207011170			Không			
1125	Danh Mến	Làm mướn	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Lê Văn Mun;1986;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Xiêm;1986;Nội trợ	
	06/06/2007			Khmer			
	091207016966			Phật			
1126	Danh Tiền	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Phèn; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lực; 1983; Nội trợ	
	19/12/2006			Khmer			
	091206009580			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1127	Thái Quốc Thuấn	Lái Xe	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Thái Ngọc Cẩn; 1976; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thuậ	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Thị Kim Ngọt; 1976; Nội trợ	
	03/09/2006			Kinh			
	091206018892			Không			
1128	Nguyễn Thành Đạt	Làm mướn	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Giữa;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thu	Tổ 16 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Bích Ngọc;1983;Làm mướn	
	12/03/2006			Kinh			
	091206002427			Không			
1129	Nguyễn Hoàng Thông	Ngư phủ	Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu Hương; 1975; Nội trợ	
	30/04/2005			Kinh			
	091205011133			Không			
1130	Danh Diên	Ngư phủ	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Dũng;1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Ngọc Em;1977; Nội trợ	
	16/08/2005			Khmer			
	091205003247			Phật			
1131	Trần Quốc Vinh	Ngư phủ	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Tư; 1971; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Nữ; 1975; Nội trợ	
	28/09//2005			Kinh		Văn Cẩm Thúy; 2006	
	091205008701			Không		1 con	
1132	Ngô Văn Trung	Ngư phủ	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Ngô Văn Thắng; 1965; Thợ mộc	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Tím; 1976; Nội trợ	
	04/09/2005			Kinh			
	091205001004			Không			
1133	Nguyễn Vũ Linh	Làm mướn	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Đây; 1975; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thuậ	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Diễm; 1978; Nội trợ	
	16/09/2005			Kinh			
	091205009497			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1134	Phạm Văn Du	Làm mướn	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phạm Công Khanh; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thu	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đỗ Thanh Thùy; 1980; Nội trợ	
	26/02/2005			Kinh			
	091205010309			Không			
1135	Danh Chi Huyền	Công nhân	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Danh Được; 1973; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị ThoL; 1985; Nội trợ	
	06/11/2005			Khmer			
	091205005395			Phật			
1136	Nguyễn Văn Tài	Công nhân	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Có;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Kim Thủy;1983;Nội trợ	
	23/03/2005			Kinh			
	091205003399			Không			
1137	Danh Nhớ	Công nhân	Tổ 03 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Hoàng;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		TRần Thị Nhẫn;1986;Nội trợ	
	14/02/2005			Khmer			
	091205007048			Phật			
1138	Danh Hoàng Thế Vĩ	Làm mướn	Tổ 23 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh The; 1978; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 23 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Nhi; 1983; Nội trợ	
	09/09/2005			Khmer			
	091205009093			Phật			
1139	Lê Vĩ Hào	Làm mướn	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lê Văn Xuân; 1981; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thu	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Dạ;1982; Nội trợ	
	29/10/2004			Kinh		Có vợ	
	091204004979			Không		1 con	
1140	Danh Lâm Phúc Hậu	Shipper	Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Hân;1982; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Thị Tứ	Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lâm Thị Sinh; 1984 ;Nội trợ	
	25/10/2004			Khmer			
	091204007525			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1141	Danh Thanh	Làm mướn	Tổ 18 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Danh Gan; 1964; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thu	Tổ 18 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Chợ; 1962; Nội trợ	
	09/10/2004			Khmer			
	091204018576			Phật			
1142	Danh Duyên	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Phèn; 1978; Làm hồ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thu	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lực; 1983; Nội trợ	
	20/12/2004			Khmer			
	091204012819			Phật			
1143	Lại Bá Phi	Sữa Xe	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Lại Bá Tú; 1980; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến, Mỹ Thuậ	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Cẩm Ngộ; 1985; Buôn bán	
	30/11/2004			Kinh			
	091204013714			Không			
1144	Danh Ngọc	Công nhân	Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Tha;1980; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Nga;1984; Nội trợ	
	06/03/2004			Khmer			
	091204009322			Phật			
1145	Nguyễn Văn Qui	Làm mướn	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Phương; 1973; Làm rẫy	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tắc Cậu	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy; 1979; Nội trợ	
	11/11/2004			Kinh			
	091204008750			Không			
1146	Danh Hoàng Em	Công Nhân	Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Cận; 1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	16/4/2003			Khmer			
	091203010635			Phật			
1147	Nguyễn Nhật Tường	Ngư phủ	Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Vũ; 1980;Tài công	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thanh Thi;1982; Nội trợ	
	31/05/2003			Kinh			
	091203011224			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1148	Danh Quý	Công nhân	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Danh Vĩ; 1972; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Liệt; 1976; Nội trợ	
	19/06/2003			Khmer			
	091203005132			Phật			
1149	Trần Bé Bạo	Ngư phủ	Tổ 10 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Quách Bé Hai;1971;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 10 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thu Xuân; 1974; Nội trợ	
	10/08/2003			Kinh			
	091203012480			Không			
1150	Danh Hậu	Công nhân	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Mọi; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Bích Liên; 1982; Nội trợ	
	21/3/2003			Khmer		Có vợ	
	091203005969			Phật		01 con	
1151	Nguyễn Văn Khánh	Làm Mướn	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Phương; 1973; Thợ Mộc	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy; 1979; nội trợ	
	12/09/2002			Kinh			
	091202009127			Không			
1152	Danh Trạng	Làm Hồ	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Danh Sáo; 1970; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Sơn Tiến	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Sen; 1968; Nộii trợ	
	02/02/2002			Khmer			
	091202012706			Phật			
1153	Danh Hiền	Công nhân	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Thảo; 1976; Làm Hồ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Binh Dương	Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tiền; 1978; Làm Hồ	
	30/03/2002			Khmer			
	091202014723			Phật			
1154	Danh Điền	Công nhân	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Danh Đi; 1970; Làm Mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 20 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Sảnh; 1971; Nội trợ	
	15/06/2002			Khmer			
	091202004592			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1155	Huỳnh Thái Trung	Công nhân	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Huỳnh Đình Long; 1964; Xe Ôm	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 24 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh Thúy;1976; nội trợ	
	13/07/2002			Kinh			
	091202016635			Không			
1156	Thái Quốc Khánh	Làm mướn	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Thái Ngọc Cẩn; 1976; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 02 Sơn Tiến	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô T Kim Ngọt; 1976; Nội trợ	
	15/08/2002			Kinh			
	091202016630			Không			
1157	Lê Văn Sang	Công nhân	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Bé Lớn; 1961; Nội trợ	
	18/03/2002			Kinh			
	091202010202			Không			
1158	Hồ Văn Lin	Làm Mướn	Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Hồ Minh Ka; 1978; Làm Mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 11 Sơn Tiến	Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Phong; 1978; Nội trợ	
	23/02/2002			Kinh			
	091202007721			Không			
1159	La Văn Thuận	Ngư phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	La Văn Bé Sáu; 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trịnh Thị Bích La; 1977; Nội trợ	
	27/07/2008			Kinh			
	091208016164			Không			
1160	Nguyễn Minh Luân	Ngư phủ	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Dũ;1986;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hòn Tre	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Hương; 1987; Nội trợ	
	02/07/2008			Kinh			
	091208011535			Không			
1161	Bùi A Lin	Ngư phủ	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Bùi Văn Dũng; 1978; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kiều; 1979; Nội trợ	
	23/09/2008			Kinh			
	091208001813			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1162	Lưu Tấn Hưng	Hớt tóc	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lưu Văn Tý; 1981; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 24 Sơn Tiến	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thanh Thúy; 1982; Nội trợ	
	12/10/2008			Kinh			
	091208014631			Không			
1163	Ngô Văn Vỹ	Sữa xe	Tổ 12 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Ngô Văn Hận; 1986; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 12 Tà Lúa	Tổ 12 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thái Thị Diệu; 1988; Làm mướn	
	20/05/2008			Kinh			
	091208002176			Không			
1164	Dương Châu Thành	Làm mướn	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Dương Văn Hậu;1969; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 07 Tà Lúa	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Thể;1971; Nội trợ	
	08/08/2008			Kinh			
	091208018351			Không			
1165	Huỳnh Thế Nhiều	Ngư phủ	Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Huỳnh Thế Nhi; 1983; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhí; 1987; Nội trợ	
	10/11/2008			Kinh			
	091208012282			Không			
1166	Phạm Quốc Nam	Công nhân	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Văn So; 1980; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Yến; 1988; Tội trợ	
	17/11/2008			Kinh			
	089208020673			Không			
1167	Nguyễn Quốc Minh	Ngư Phủ	Tổ 11 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Thống; 1980; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 11 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Chúc Phương; 1988; Nội trợ	
	28/05/2008			Kinh			
	091208003701			Không			
1168	Trương Văn Lộc	Công nhân	Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trương Văn Phong;1984;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phan Thiết	Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hứa Ngọc Lý;1982;Nội trợ	
	15/04/2008			Kinh			
	091208005452			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1169	Nguyễn Thanh Lâm	Ngư phủ	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Tấn Thanh;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Diễm;1986;Nội trợ	
	15/08/2008			Kinh			
	091208018105			Không			
1170	Nguyễn Văn Mẫn	Làm mướn	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Lấm;1983;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà Lúa,Mỹ Thuận	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Văn Thị Triều;1985;Làm mướn	
	12/10/2008			Kinh			
	091208017808			Không			
1171	Phạm Quốc Nam	Làm ruộng	Tổ 13 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phạm Văn Kiên;1979;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà Lúa, Mỹ Thuận	Tổ 13 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Ngọc Đèo;1985;Nội trợ	
	21/06/2007			Kinh			
	091207010323			Không			
1172	Trịnh Văn Hậu	Ngư phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trịnh Văn Việt;1980;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thuỷ;1977;Nội trợ	
	21/04/2007			Kinh			
	091207008199			Không			
1173	Trịnh Văn Tình	Ngư phủ	Tổ 01 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12		Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 01 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trịnh Thị Đi;1979;Nội trợ	
	04/08/2007			Kinh			
	091207017764			Không			
1174	Nguyễn Đăng Khoa	Công nhân	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Phan Văn Phúc;1975;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	P.Bình Dương	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Cúc;1964;Nội trợ	
	29/01/2007			Kinh			
	091207013423			Không			
1175	Võ Minh Tưởng	Làm mướn	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Võ Văn Bê;1982;Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà Lúa, Mỹ Thuận	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Nhẹ;1987;Nội trợ	
	26/02/2007			Kinh			
	091207012031			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1176	Phan Thành Tú	Ngư phủ	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Phan Thành Ngân; 1976; Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Phụng 1975; Nội Trợ	
	10/07/2006			Kinh			
	091206003917			Không			
1177	Mai Su Min	Ngư phủ	Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Mai Văn Hạnh; 1977; Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tím; 1979; Nội Trợ	
	08/08/2006			Kinh			
	091206007199			Không			
1178	Trần Bá Đạt	Công nhân	Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Đại; 1981; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Hường; 1985; Nội trợ	
	14/05/2006			Kinh			
	091206010733			Không			
1179	Nguyễn Văn Quý	Ngư phủ	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Cường; 1976; Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mau; 1978; Nội trợ	
	06/06/2006			Kinh			
	091206009122			Không			
1180	Lê Văn Hào	Làm ruộng	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Lê Văn Học; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà Lúa, Mỹ Thuận	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Lệ; 1967; Nội trợ	
	03/08/2006			Kinh			
	091206019454			Không			
1181	Tạ Thanh Sơn	Ngư phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Tạ Văn Dũng;1972;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Lanh;1974;Nội trợ	
	26/10/2006			Kinh			
	091206018886			Không			
1182	Nguyễn Văn Dõi	Ngư phủ	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Nhàn;1981;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thúy;1981;Nội trợ	
	29/08/2006			Kinh			
	091206018885			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1183	Huỳnh Văn Bin	Ngư phủ	Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Huỳnh Văn Bôi;1984;Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Bon;1985;Công nhân	
	03/01/2006			Kinh			
	091206019007			Không			
1184	Hồ Quốc Kiệt	Ngư Phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Hồ Minh Luân;1986;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thuỳ Dương; 1987; Nội trợ	
	21/09/2006			Kinh			
	091206018757			Không			
1185	Kim Minh Nhựt	Ngư phủ	Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	1/12	Trần Văn Đàn;1989;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Kim Hen; 1985; Nội trợ	
	19/10/2005			Kinh			
	091205011785			Không			
1186	Nguyễn Minh Đức	Ngư Phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Cọp; 1977; Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bảnh; 1982; Nội trợ	
	23/12/2005			Kinh			
	091205002456			Không			
1187	Nguyễn Văn Linh	Ngư Phủ	Tổ 09 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	2/12	Nguyễn Văn Hải; 1978; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 09 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Quách Thị Túy; 1982; Nội trợ	
	05/09/2005			Kinh			
	091205011985			Không			
1188	Danh Chí Thành	Làm hồ	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Thương; 1979; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 10 Tà Lúa	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Tươi; 1979; Nội trợ	
	24/03/2005			Khmer			
	091205012642			Phật			
1189	Nguyễn Thành Giang	Ngư Phủ	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Quý; 1978; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Đậm; 1978; Nội trợ	
	11/10/2005			Kinh			
	091205016775			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1190	Nguyễn Vỹ Đạt	Ngư phủ	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Hò; 1975; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Mỹ Hằng; 1976; Buôn bán	
	03/04/2005			Kinh			
	091205018285			Không			
1191	Trần Hoàng Nam	Đi Xà lan	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trần Văn Đen; 1984; ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	An Giang	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồng Thị Xuyến; 1987; Nội trợ	
	07/06/2005			Kinh			
	091205007522			Không			
1192	Nguyễn Văn Tô Ny	Ngư phủ	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Thảo; 1968; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhẹ; 1979; Nội trợ	
	24/08/2005			Kinh			
	091205005752			Không			
1193	Trương Hoài Đức	Ngư phủ	Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trương Văn Phong 1984; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hứa Ngọc Lý 1982; Nội trợ	
	18/11/2005			Kinh			
	091205007374			Không			
1194	Văn Thành Nhân	Làm ruộng	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Văn Văn Phúc 1970 Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà Lúa, Mỹ Thuận	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Thủy 1973 Nội Trợ	
	30/03/2005			Kinh			
	091205011532			Không			
1195	Viên Huỳnh Vỹ	Ngư phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Viên Văn Tèo 1978; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Chinh; 1980; Nội trợ	
	29/08/2004			Kinh			
	091204012072			Không			
1196	Văn Quốc Nam	Sưa máy	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Văn Thành Hoán;1975;Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Hà Nội	Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mười;1973;Nội Trợ	
	04/10/2004			Kinh			
	091204004648			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1197	Văn Huệ Khang	Sữa điện lạnh	Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Văn Thanh Chuyền; 1979; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 06 Tà Lúa	Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Dọn; 1983; Nội trợ	
	18/02/2004			Kinh			
	091204008890			Không			
1198	Trịnh Văn Chên	Ngư phủ	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trịnh Văn Quy; 1973; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Hay; 1981; Nội trợ	
	04/01/2004			Kinh			
	091204009494			Không			
1199	Trương Phi Hùng	Sữa Xe	Tổ 7 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Trương Văn Hào; 1970; Ngư Phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tổ 07 Tà Lúa	Tổ 7 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Giào; 1975; Nội trợ	
	20/01/2004			Kinh			
	091204012311			Không			
1200	Lê Văn Luân	Công nhân	Tổ 12 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Lê Văn Hậu; 1966; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Đồng Nai	Tổ 12 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Thị Nhung; 1983; Nội trợ	
	04/05/2004			Kinh			
	091204003023			Không			
1201	Trần Quang Hãng	Ngư phủ	Tổ 03 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Trần Văn Líu;1973;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 03 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hưng;1978;Nội trợ	
	28/04/2004			Kinh			
	091204016699			Không			
1202	Phạm Văn Vỹ	Công nhân	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Phạm Văn Dũng;(Chết)	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 02 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Điệp;1987; Làm ruộng	
	25/04/2004			Kinh			
	091204006429			Không			
1203	Đinh Thành Phát	Ngư phủ	Tổ 09 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Đinh Văn Mãnh; 1975; Làm mướn	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 09 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Thu Sương; 1980; Nội trợ	
	12/07/2004			Kinh			
	091204016532			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1204	Huỳnh Văn Tuấn	Công nhân	Tổ 14 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Huỳnh Văn Dũng; 1979; Công nhân	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 14 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Út; 1980; Công nhân	
	12/06/2004			Kinh			
	091204008749			Không			
1205	Nguyễn Vỹ Khang	Ngư phủ	Tổ 05 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Hò; 1975; Buôn bán	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng tàu	Tổ 05 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Mỹ Hằng; 1976; Buôn bán	
	30/05/2003			Kinh			
	091203018392			Không			
1206	Trương Hoài An	Công nhân	Tổ 07 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trương Văn Nhỏ; 1966; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 07 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Chính; 1968; Nội trợ	
	12/10/2003			Kinh			
	091203007828			Không			
1207	Nguyễn Văn Tâm	Ngư phủ	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Nhàn ;1981;Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng tàu	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy ;1981 (Chết)	
	16/08/2003			Kinh			
	091203018393			Không			
1208	Nguyễn Văn Hậu	Làm mướn	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Nguyễn Văn Quý; 1978; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	TP Hồ Chí Minh	Tổ 10 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Đậm; 1981; Nội trợ	
	19/06/2003			Kinh			
	091203003714			Không			
1209	Nguyễn Phi Hùng	Ngư phủ	Tổ 11 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Văn Nhờ; 1983; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Nam Định	Tổ 11 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kiều Nương; 1985; Nội trợ	
	10/06/2003			Kinh			
	091203014748			Không			
1210	Võ Tuấn Anh	Công Nhân	Tổ 07 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Võ Sắt Thép; 1974; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 07 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kiều; 1979; Công nhân	
	11/04/2003			Kinh			
	091203001320			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1211	Huỳnh Văn Nhớ	Ngư phủ	Tổ 08 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Huỳnh Thanh Hùng; 1981; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng tàu	Tổ 08 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phan Thị Thẩm; 1982; Nội trợ	
	18/04/2003			Kinh			
	086203007553			Không			
1212	Phan Hữu Vi	Công Nhân	Tổ 07 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Phan Văn Phút; 1975; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 07 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Cúc; 1964; Nội trợ	
	06/02/2003			Kinh			
	091203005475			Không			
1213	Trần Quốc Phòng	Làm mướn	Tổ 13 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Quang Tuyến; 1967; Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Kiên Lương	Tổ 13 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thúy; 1969; Nội trợ	
	30/5/2003			Kinh			
	091203009274			Không			
1214	Nguyễn Văn Kiệt	Ngư phủ	Tổ 05 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	4/12	Nguyễn Văn Tàu; 1983; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng tàu	Tổ 05 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Diệu Hiền; 1983; Nội trợ	
	20/10/2003			Kinh			
	091203006332			Không			
1215	Dư Thành Hiếu	Làm ruộng	Tổ 01 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Dư Thành Ở; 1979; làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà lúa, Mỹ Thuận	Tổ 01 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hứa Cẩm Tú; 1980; Nội trợ	
	21/10/2003			Kinh			
	091203014716			Không			
1216	Nguyễn Trí Bình	Làm ruộng	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn An;1978;Làm ruộng	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Tà lúa, Mỹ Thuận	Tổ 07 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Thắm Em;1981;Nội trợ	
	08/09/2003			Kinh			
	089203022950			Không			
1217	Nguyễn Văn Đại	Ngư Phủ	Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Nguyễn Huỳnh Như;1972; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Chiêm Ngọc Lợi;1974; nội Trợ	
	01/01/2002			Kinh			
	091202009575			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1218	Quách Văn Hữu	Ngư phủ	Tổ 8 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Quách Quang Hiền; 1975; Ngư phủ	Trình độ văn hoá thấp
	Không	Phú Quốc	Tổ 8 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Thảo; 1975; Làm ruộng	
	04/07/2002			Kinh			
	091202006958			Không			
1219	Danh Huỳnh Trí Thiện	Làm mướn	Tổ 3 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Minh Hùng;1988;Làm ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Hòn quéo	Tổ 3 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Hiền;1990;Nội trợ	
	21/01/2009			Khmer			
	091209011248			Phật			
1220	Danh Thanh Sang	Ngư phủ	Tổ 02 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Sách; 1986; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 02 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Kim Hơn; 1983; Nội trợ	
	02/01/2007			Khmer			
	091207013838			Phật			
1221	Danh Nhớ	Làm mướn	Tổ 09 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Những; 1970; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Vĩnh Thuận	Tổ 09 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lư; 1968; Nội trợ	
	26/02/2007			Khmer			
	091207007993			Phật			
1222	Lý Thái Toàn	Làm mướn	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Lý Văn Tú; 1986; Làm thuê	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thái Cẩm Tú; 1984; Ly hôn	
	27/05/2007			Kinh			
	091207006640			Không			
1223	Trần Văn Kiệt	Ngư phủ	Tổ 05 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Trần Văn Kha; 1981; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 05 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tèo;1984; Làm mướn	
	21/08/2006			Kinh			
	091206010334			Không			
1224	Chiêm Văn Tính	Ngư phủ	Tổ 10 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Chiêm Ngọc Đỏ; 1980; Ngư phủ	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 10 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kiều; 1982; Nội trợ	
	12/07/2005			Kinh			
	091205016584			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1225	Trần Danh Minh Linh	Ngư phủ	Tổ 05 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Trần Văn Kha ;1981; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 05 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tèo ; 1984; Nội trợ	
	08/04/2004			Khmer			
	091204003905			Phật			
1226	Danh Lập	Làm mướn	Tổ 2 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Thành; 1980; Làm ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Thành Công	Tổ 2 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Bền; 1978; Nội trợ	
	13/09/2004			Khmer			
	091204004459			Phật			
1227	Nguyễn Quốc Linh	Ngư phủ	Tổ 11 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn Nê; 1983; Làm Mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 11 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồng Thị Kiều Trang; 1986; Nội trợ	
	31/01/2004			Kinh			
	089204013887			Không			
1228	Danh Trung Kiên	Công Nhân	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Tú ; 1985; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Tuyết Mai ;1986; Nội trợ	
	26/02/2004			Khmer			
	091204000475			Phật			
1229	Danh Thanh	Làm mướn	Tổ 2 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Diện; 1974; Làm ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Thành Công	Tổ 2 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Sạm; 1973; Làm ruộng	
	10/07/2003			Khmer			
	091203006616			Phật			
1230	Nguyễn Quốc Vinh	Làm mướn	Tổ 6 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Văn An; 1978; Sữa xe	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Rạch Giá	Tổ 6 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Hạnh; 1977; Buôn bán	
	18/06/2003			Kinh			
	089203017319			Không			
1231	Danh Xung	Làm mướn	Tổ 5 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Út; 1974, Làm Ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	T Thành Công	Tổ 5 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dđoàn Thị Lý; 1974, nội trợ	
	31/05/2003			Khmer			
	091203007296			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1232	Danh Vũ Hà	Hớt tóc	Tổ 8 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Tuấn; 1976; Buôn bán	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 8 Thành Công	Tổ 8 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		La Thị Tho; 1979; Buôn bán	
	04/11/2003			Khmer		Có vợ	
	091203018375			Phật			
1233	Danh Phol	Ngư Phủ	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	6/12	Danh Tím; 1979; (Chết)	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Giàu; 1980; Nội trợ (chết)	
	10/06/2003			Khmer			
	091203000555			Phật			
1234	Võ Thanh Tú	Công nhân	Tổ 07 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Võ Thanh Việt; 1974; Sữa xe	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 07 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Hằng; 1973; Nội trợ	
	05/08/2002			Kinh			
	077202003595			Không			
1235	Danh Dang	Làm Hồ	Tổ 02 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	5/12	Danh Thiện; 1981; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 02 Thành Công	Tổ 02 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Xấn; 1970; Nội Trợ	
	01/02/2002			Khmer			
	091202007690			Phật			
1236	Ngô Thành Hậu	Công nhân	Tổ 01 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Ngô Viết Hải;1985; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Bình Phước	Tổ 01 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Lệ Thu; 1985; Nội trợ	
	30/05/2008			Kinh			
	091208017535			Không			
1237	Lê Hoàng Anh	Công nhân	Tổ 16 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Cảnh; 1976; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 16 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nhi; 1977; Nội trợ	
	24/05/2008			Kinh			
	091208006697			Không			
1238	Nguyễn Văn Vỹ	Công nhân	Tổ 12 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Văn Giàu;1988;Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tp Hồ Chí Minh	Tổ 12 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đoàn Thị Hồng Thuý; 1989; Nội trợ	
	16/08/2008			Kinh			
	091208003571			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1239	Trần Minh Trọng	Công nhân	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	CH; Trần Chí Đức;1965; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Bình Dương	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Diễm;1992;Nội trợ	
	24/05/2008			Kinh			
	091208009961			Không			
1240	Lâm Chấn Khang	Ngư Phủ	Tổ 07 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lâm Tấn Giác;1973;Ngư phủ	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Kiên Lương	Tổ 07 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mỹ;1975;Nội trợ	
	09/10/2006			Kinh			
	091206004918			Không			
1241	Phạm Văn Ngà	Làm Thuê	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Phạm Văn Lùn; 1969; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 19 Thị Tứ	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Liên; 1970; Nội trợ	
	20/03/2006			Kinh			
	091206015703			Không			
1242	Ngô Thành Đạt	Làm mướn	Tổ 02 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Ngô Xuân Việt;1975;Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 02 Thị Tứ	Tổ 02 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Phi;1979;Nội trợ	
	05/06/2005			Kinh			
	091205012438			Không			
1243	Nguyễn Văn Lực	Làm mướn	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	4/12	Nguyễn Hồng Nghị; 1977; Làm ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 20 Thị Tứ	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lương Thị Loan; 1978; Nội trợ	
	22/08/2005			Kinh			
	091205013974			Không			
1244	Danh Di	Công Nhân	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Danh Ron;1978;Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	không	Bình Dương	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Nhung;1979;Làm mướn	
	01/01/2005			Khmer			
	091205007866			Phật			
1245	Hồ Văn Thiện	Làm mướn	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Hồ Văn Thức; 1969; Ngư phủ	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tp HCM	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Văn Thị Khoa; 1970; Nội trợ	
	18/06/2004			Kinh			
	091204010313			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1246	Danh Vàng	Sữa xe	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Sy Tha; 1980; Làm ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 17 thị Tứ	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Ngọc; 1983; Buôn Bán	
	26/08/2004			Khmer			
	091204015952			Phật			
1247	Dương Thanh Hoài	Ngư Phủ	Tổ 10 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Dương Thanh Hùng;1981;Ngư phủ	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Vũng Tàu	Tổ 10 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Hồng Loan;1984;Nội trợ	
	22/02/2004			Kinh			
	091204011025			Không			
1248	Nguyễn Đăng Khoa	Làm Mướn	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Thanh Tùng;1977;Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 20 Thị Tứ	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Tuyết Lan;1982;Nội trợ	
	08/12/2004			Kinh			
	091204002383			Không			
1249	Trịnh Tuấn Kiệt	Ngư phủ	Tổ 02 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trịnh Hữu Hoàng; 1971; Ngư phủ	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Kiên Giang	Tổ 02 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Quách Thị Kim Tuyền; 1971; Nội trợ	
	23/08/2004			Kinh			
	091204000958			Không			
1250	Nguyễn Tuấn Anh	Công nhân	Tổ 09 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Chủ hộ Lý Thị Lan; 1977; Buôn bán	Trinh độ văn hóa thấp
	không	Bình Dương	Tổ 09 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Ngọc Hạnh; 1976; Buôn bán	
	03/10/2004			Kinh			
	091204008797			Không			
1251	Phan Tấn Phương	Làm mướn	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	5/12	Phan Văn Khiêm; 1979; Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 20 Thị Tứ	Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Quyên; 1979; Nội trợ	
	01/01/2004			Kinh			
	091204013029			Không			
1252	Nguyễn Hoàng Khiêm	Làm mướn	Tổ 07 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Nguyễn Hoàng Tám;1982;Làm mướn	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Thị Tứ	Tổ 07 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Tú Oanh;1984;Nội trợ	
	07/01/2004			Kinh			
	091204009289			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1253	Lê Văn Sang	Nhân viên nhà hàn	Tổ 19 Thị tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	7/12	Lê Văn Tới;1962; Làm Ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Rạch giá	Tổ 19 Thị tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thắng; 1963; Nội trợ	
	19/04/2003			Kinh			
	091203005355			Không			
1254	Danh An	Làm tóc	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Danh Suy Tha; 1980; Làm Ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 17 Thị tứ	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Ngọc; 1983; Nội trợ	
	13/03/2003			Khmer			
	091203012810			Phật			
1255	Huỳnh Minh Đức	Làm Hồ	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Huỳnh Văn Thanh; 1972; Buôn bán	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	An Giang	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Bông; 1974; Nội trợ; Nội trợ	
	30/07/2003			Kinh			
	091203012935			Không			
1256	Trần Văn Hiền	Làm Mướn	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Dủ; 1974; Làm ruộng (chết)	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 3 Thị Tứ	Tổ 03 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đông; 1984; Nôi trợ	
	18/02/2003			Kinh			
	091203000745			Không			
1257	Trần Tuấn Hưng	Làm mướn	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	6/12	Trần Văn Nhân; 1975; Làm ruộng	Trinh độ văn hóa thấp
	Không	Tổ 20 Thị Tứ	Tổ 17 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mỹ Linh; 1976; Nội trợ	
	22/11/2002			Kinh		Có vợ	
	091202016632			Không		1 con	
1258	Ngô Tấn Vũ		Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Ngô Văn Út; 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 7 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Đẹp; 1979	
	11/04/2007			Kinh		Có vợ	
	091207014920			Không		01 con	
1259	Mai Nguyễn Kha		Tổ 4 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Mai Ngọc Ý; 1973	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cúc Em; 1977	
	28/06/2007			Kinh			
	091207010648			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1260	Bùi Anh Tuấn		Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Bùi Phước Tài; 1983	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 16 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Nhớ; 1984	
	18/08/2006			Kinh			
	091206001012			Không			
1261	Đỗ Hữu Quy		Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Đỗ Hữu Long;1973;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Tuyết; 1977;	
	8/11/2006			Kinh			
	912066001682			Không			
1262	Nguyễn Huỳnh Anh		Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Công Khanh; 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Liên; 1980	
	01/10/2005			Kinh			
	091205006713			Không			
1263	Trần Minh Trương		Tổ 17 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Trần Minh Trung; 1983	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 17 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Sữa; 1968	
	24/05/2005			Kinh			
	087205005031			Không			
1264	Nguyễn Vũ Linh		Tổ 15 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Thân; 1979;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 15 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Hiếu; 1979;Làm mướn	
	04/07/2005			Kinh			
	912050149552			Không			
1265	Trần Băng Khánh		Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Trần Văn Đựng; 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hoa; 1972	
	08/11/2004			Kinh			
	091204011642			Không			
1266	Cao Hoàng Hiếu		Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Cao Hắc Sơn; 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Kịp; 1982	
	26/10/2004			Kinh			
	091204017111			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1267	Trần Văn Tấn		Tổ 1 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Trần Văn Tú	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Kim Phương	
	08/12/2003			Kinh			
	091203014451			Không			
1268	Tô Hữu Đạt		Tổ 2 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Tô Hữu Lắm; 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 2 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Dáng; 1977	
	19/06/2003			Kinh			
	091203004333			Không			
1269	Lê Nhật Hào		Tổ 5 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Lê Văn Lành; 1965	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Kim Giang; 1967	
	09/01/2003			Kinh			
	091203002245			Không			
1270	Trương Hải Sơn		Tổ 3 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trương Ngọc Hải; 1960	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học	Phạm Thị Kim Oanh; 1971	
	07/02/2001			Kinh	Quản Trị DL		
	091012014401			Không	Lữ Hành		
1271	Cao Hoàng Nam		Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Cao Hoàng Giang 1980; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Kim Oanh 1983; Nội trợ	
	02/07/2008			Kinh			
	091208017263			Không			
1272	Nguyễn Tấn Hoàng		Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Văn Quyền 1988; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Ngọc Hạnh 1988; Nội trợ	
	31/03/2008			Kinh			
	091208002297			Không			
1273	Long Nhật Thi		Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Long Quốc Tuấn 1987	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Tiền 1987	
	03/12/2008			Kinh			
	091208010457			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1274	Lâm Thanh Hiếu		Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12		Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lâm Thị Thùy Trang 1970	
	14/03/2008			Kinh			
	089208015542			Không			
1275	Lê Vĩ Thái		Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Lê Hoàng Giang 1977	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Diễm Thúy 1978	
	02/01/2007			Kinh			
	091207007858			Không			
1276	Nguyễn Hạo Nam		Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Đông 1987; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Mẫn Nhi 1989; Nội trợ	
	13/03/2007			Kinh			
	091207015351			Không			
1277	Đoàn Công Lập		Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Đoàn Công Sang 1976	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Lành 1977	
	08/12/2006			Kinh			
	091206007641			Không			
1278	Lương Thanh Liêm		Tổ 3 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Lương Văn Bộ 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Hồng Vẹn 1987	
	02/08/2006			Kinh			
	091206019474			Không			
1279	Lê Võ Vĩnh Kỳ		Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Lê Hoàng Giang 1977	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Diễm Thúy 1978	
	15/11/2004			Kinh			
	091204012920			Không			
1280	Nguyễn Văn Khang		Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Thanh Thanh 1971	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Lan 1977	
	03/03/2004			Kinh			
	091204002564			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1281	Huỳnh Nguyễn Vỹ Khang		Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Huỳnh Hoàng Diện 1981;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Trúc 1980;Nội trợ	
	29/11/2008			Kinh			
	91208012762			Không			
1282	Đặng Ngọc Duy		Tổ 3 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Đặng Ngọc Xung 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Chiều 1982	
	26/12/2006			Kinh			
	091206000996			Không			
1283	Nguyễn Phước Lộc		Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Nguyễn Văn Đờn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Bé Tư 1961	
	15/04/2006			Kinh			
	091206005235			Không			
1284	Lưu Tấn Đạt		Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Lưu Văn Chinh 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thu Cúc 1978	
	26/02/2006			Kinh			
	091206010814			Không			
1285	Trần Văn Giàu		Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Trần Văn Thiện 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Lợi, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lại Thị Đẹp 1978	
	06/10/2005			Kinh			
	091205018799			Không			
1286	Danh Thanh Hào		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Danh Hùng 1983	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Khol 1984	
	24/4/2008			Kinh			
	091208013908.			Không			
1287	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa		Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Huỳnh Thảo 1984; Lm	Vắng mặt địa phương
	Khồng		Tổ 5 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thùy Trang 1985; Nt	
	13/04/2007			Kinh			
	091207001578			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1288	Danh Phúc Lộc		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Danh Phú Cường 1983	Vắng mặt địa phương
	Khồng		Tổ 6 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thạch Thị Pho Ly 1983	
	01/01/2007			Kinh			
	091207000072			Không			
1289	Hoàng Ngọc Đức		Tổ 8 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Hoàng Văn Tặng 1974	Vắng mặt địa phương
	Khồng		Tổ 8 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyên Thị Bích Đào 1980	
	08/04/2006			Kinh			
	091206001647			Không			
1290	Huỳnh Văn Tài		Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Huỳnh Văn Hùng 1968	Vắng mặt địa phương
	Khồng		Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Trang 1970	
	28/11/2006			Kinh			
	091206003068			Không			
1291	Nguyễn Hoàng Phong		Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Tấn Hưng 1972	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đinh Thị Thu 1980	
	31/05/2005			Kinh		Cả Hộ Bình Dương	
	091205015887			Không			
1292	Lê Thanh Hải		Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Thanh Tòng 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hạnh 1980	
	26/03/2004			Kinh			
	091204009001			Không			
1293	Nguyễn Văn Phong		Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Văn Dũng 1971	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Văn Thị Lệ Hằng 1978	
	12/05/2003			Kinh			
	091203006655			Không			
1294	Nguyễn Hoài Tâm		Tổ 04 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Thanh Tú; 1974;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Út; 1984;	
	8/9/2002			Kinh		làm ăn xa cả hộ	
	091202001007			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1295	Bùi Tấn Thành		Tổ 11 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Bùi Văn Hộ 1988; Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Lẻ 1990;Công nhân	
	09/01/2009			Kinh			
	091209018512			Không			
1296	Lâm Chí Hùng		Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Lâm Văn Văn 1970; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Thu Nga1972; nội trợ	
	17/07/2006			Kinh			
	091206010494			Không			
1297	Nguyễn Văn Phụng		Tổ 14 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Văn Tân 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 14 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Thúy Kiều 1982	
	01/11/2006			Kinh			
	091206003544			Không			
1298	Nguyễn Văn Có		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Văn Tú 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Phường 1982	
	05/04/2006			Kinh			
	091206010519			Không			
1299	Nguyễn Phan Minh Trung		Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Thanh Phong 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thi Kim sang 1983	
	29/09/2006			Kinh			
	087206018740			Không			
1300	Nguyễn Chấn Khang		Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Hữu Phước 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trương Thị Huê 1982	
	03/09/2006			Kinh			
	091206001639			Không			
1301	Phan Văn Vĩ		Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phan Văn Cu 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hái 1980	
	18/07/2006			Kinh			
	091206002667			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1302	Nguyễn Hồng Huy		Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Hồng Hoàng 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thu Trang 1978	
	02/10/2006			Kinh			
	091206002529			Không			
1303	Nguyễn Dương Hóa		Tổ 6 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Nguyễn Văn Tánh 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Diệu Hiền 1980	
	24/03/2006			Kinh			
	091206002439			Không			
1304	Phạm Nhật Hào		Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Phạm Thanh Hùng 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 8 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thúy Quan 1980	
	20/08/2006			Kinh			
	091206007135			Không			
1305	Trần Ngọc Hà		Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Trần Tuấn 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Bích Hạnh 1978	
	21/07/2006			Kinh			
	091206002437			Không			
1306	Nguyễn Hồng Du		Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Hồng Cảnh 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Kiều 1985	
	29/07/2005			Kinh			
	091205002488			Không			
1307	Trần Văn Thảo		Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Trần Văn Hùng 1984	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Út 1983	
	04/10/2005			Kinh			
	091205006568			Không			
1308	Đoàn Quốc Tuấn		Tổ 7 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Đoàn Văn Gon 1962	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 7 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tuyết Thu 1962	
	15/07/2005			Kinh		làm ăn xa (Đồng Nai)	
	091205003365			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1309	Nguyễn Tấn Đức		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Tấn Đạt 1976	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thảo 1981	
	27/07/2005			Kinh			
	091205001597			Không			
1310	Trần Thanh Sang		Tổ 7 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Trần Văn Đậm 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 7 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thanh 1983	
	30/01/2005			Kinh			
	091205003306			Không			
1311	Nguyễn Văn Kỉ		Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Đẹp 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Cóm 1982	
	15/03/2005			Kinh			
	091050124154			Không			
1312	Nguyễn Tấn Được		Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Văn Lượm 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 16 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Thu Thủy 1979	
	11/4/2005			Kinh			
	091205009309			Không			
1313	Nguyễn Văn Tiến		Tổ 11 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Văn Mọi 1972; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Dương Thị Mẫn 1974; Nội trợ	
	10/01/2004			Kinh			
	091204004285			Không			
1314	Nguyễn Văn Ngào		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Ngọt 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thu 1975	
	03/08/2004			Kinh			
	091204010109			Không			
1315	Trần Minh Tâm		Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Trần Văn Tùng 1970	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 15 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Đệp 1971	
	07/08//2004			Kinh			
	091204009069			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1316	Danh Nguyễn Phi		Tổ 12 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Danh Huỳnh 1973; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 12 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thúy 1978; Nội trợ	
	06/09/2003			Kinh			
	091203006385			Không			
1317	Nguyễn Thành Phát		Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Huy Phong 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mới 1982	
	12/2/2003			Kinh			
	091203004876			Không			
1318	Nguyễn Văn Nhàn		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Văn Dư 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhiều Em 1979	
	01/04/2003			Kinh			
	091203006288			Không			
1319	Nguyễn Hoàng Thịnh		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Hà Nam 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Mộng Cầm 1979	
	26/06/2003			Kinh			
	091203001391			Không			
1320	Phan Văn Khởi		Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Phan Văn Cu 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hái 1980	
	26/06/2003			Kinh			
	091203007355			Không			
1321	Trần Văn Hiếu		Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Trần Văn Hồng 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Út 1983	
	25/11/2003			Kinh			
	091203002675			Không			
1322	Trần Văn Luận		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Trần Thanh Bình 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Nhẫn 1979	
	9/11/2008			Kinh			
	091208013559.			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1323	Trần Trung Tiến		Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Tài 1979;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Tạ Thị Huệ 1984;Nội trợ	
	23/08/2007			Kinh			
	091207001214			Không			
1324	Nguyễn Chí Thiện		Tổ 4 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Mẫn 1983;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 4 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Ngân 1988;Nội trợ	
	29/04/2007			Kinh			
	091207009892			Không			
1325	Nguyễn Bình An		Tổ 3 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Phú 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Hiệp Thành , Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lưu Thị Mỹ Chi 1980	
	14/06/2007			Kinh			
	091207012104			Không			
1326	Phạm Văn Thiện		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Phạm Hồng Kiệt 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Hai 1984	
	25/01/2007			Kinh			
	091207000127			Không			
1327	Cao Thanh Duy		Tổ 3 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Cao Thanh Phùng 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Xuân 1984	
	29/05/2007			Kinh			
	091207014898			Không			
1328	Trần Trung Hiếu		Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Tài;1979;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 7 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Tạ Thị Huệ;1984;Nội trợ	
	23/08/2007			Kinh			
	091207015443			Không			
1329	Võ Thành Phú		Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Võ Thanh Tuấn1981; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị kim Xoan1979; Làm ruộng	
	19/11/2006			Kinh			
	091206011075			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1330	Nguyễn Ngọc Nhàn		Tổ 8 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Thanh 1984	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 8 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Kim An 1984	
	28/08/2006			Kinh			
	091206002531			Không			
1331	Đặng Văn Nhiều		Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Đặng Văn Dư 1986	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thái Thị Lệ Thu	
	28/05/2006			Kinh			
	091206011581			Không			
1332	Phạm Minh Lộc		Tổ 3 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Văn Lượm 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Hương 1988	
	27/10/2006			Kinh			
	091206001654			Không			
1333	Võ Đức Toàn		Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Võ Văn Hoàng Thanh Đức Nhã 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Thúy Hà 1981;Làm ruộng	
	05/01/2005			Kinh			
	089205002966			Không			
1334	Lê Thanh Còn		Tổ 8 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Trần Ngọc Chang 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 8 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Bảy 1973	
	28/06/2005			Kinh			
	091205001642			Không			
1335	Nguyễn Văn Quy		Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Ngũ 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Ba 1979	
	17/01/2005			Kinh			
	091205010624			Không			
1336	Nguyễn Văn Giàu		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Sơn 1983	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hương Xuân 1984	
	31/05/2005			Kinh			
	089205019752			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1337	Nguyễn Hữu Bằng		Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Châu Phong 1980;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bích Thủy 1982;Nội trợ	
	08/01/2004			Kinh			
	091204001606			Không			
1338	Nguyễn Phước Tâm		Tổ 9 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Ông nội Nguyễn Chánh Đáng 1943	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bà Nguyễn Thị Giếng 1947	
	02/01/2004			Kinh		Nguyễn Phước Bình	
	089204001741			Không		Bùi Thị Bích Hồng	
1339	Nguyễn Quốc Tài		Tổ 07 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Nguyễn Văn Tú 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 07 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Ngọc Tuyền 1984	
	30/10/2004			Kinh			
	091204005513			Không			
1340	Lê Đức Minh		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Lê Phú Hậu 1977;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đinh Thị Trang 1982;Nội trợ	
	31/07/2003			Kinh			
	091203013931			Không			
1341	Lê Minh Nhật		Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Lê Thị Thu Hà 1978;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần văn Thanh	
	10/07/2003			Kinh		Ông ngoại: Lê Ngọc Tuấn 1940	
	091203000753			Không			
1342	Nguyễn Trí Phong		Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Tý 1984	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học	Trần Thị Viên 1983	
	18/03/2003			Kinh	CN-TT		
	091203000751			Không			
1343	Trần Hoàng Phúc		Tổ 06 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Trần Văn Phương 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Phượng 1981	
	08/06/2003			Kinh			
	091203005150			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1344	Nguyễn Văn Bền		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Sơn 1983	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hương Xuân 1984	
	13/03/2003			Kinh			
	089203003401			Không			
1345	Nguyễn Văn Đầy		Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Nguyễn Văn De 1977	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Yến 1980	
	15/03/2003			Kinh			
	091203003534			Không			
1346	Trần Văn Xuyên		Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Don 1976; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Hiệp Thành, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Bé Tám 1978; Nội trợ	
	17/06/2002			Kinh			
	091202001421			Không			
1347	Danh Thanh Vinh		Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Danh Thanh Cường 1983;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	không		Tổ 4 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thanh Đào 1984;Nội trợ	
	5/11/2008			Kinh			
	091208004364.			Không			
1348	Trần Minh Nhựt		Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Trần Văn Vinh 1983	Vắng mặt địa phương
	không		Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kim Tuyến 1985	
	04/12/2007			Kinh			
	091207014378			Không			
1349	Trần Thuận Tài		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Trần Văn Tiền1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Ngọc Lài 1982	
	28/09/2006			Kinh		Bà ngoại Cao Thị Tư 1963	
	091206000461			Không			
1350	Trần Văn Trường		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Trần Văn Đời 1986	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nga 1986	
	22/09/2006			Kinh			
	091206011912			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1351	Nguyễn Quốc Huy		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Liêm 1979	Vắng mặt địa phương
	không		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thoa 1982	
	18/08/2006			Kinh			
	091206001672			Không			
1352	Nguyễn Tấn Phước		Tổ 06 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Văn Tý 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bé 1983	
	22/06/2005			Kinh			
	091205459681			Không			
1353	Phạm Quốc Thắng		Tổ 01 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Văn Thừa 1981	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 01 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hạnh 1982	
	19/07/2005			Kinh			
	091205014989			Không			
1354	Nguyễn Văn Phát		Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	Nguyễn Văn Tài 1976	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phan Thị Hồng 1983	
	2/12/2005			Kinh			
	091205012795			Không			
1355	Trần Ngọc Quý		Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Trần Minh Vũ 1979;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thanh Thuỷ 1986;Làm mướn	
	25/07/2004			Kinh			
	091204014288			Không			
1356	Trần Quốc Tuấn		Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Văn Hùng 1982	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 8 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Phương 1983	
	07/11/2004			kinh			
	091204154459			không			
1357	Trần Quốc Toàn		Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Ngọc Huyền 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Loan 1981	
	17/07/2004			kinh			
	091204152141			không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1358	Hồ Minh Thành Hải Đạt		Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Hồ Minh Thành 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 16 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Cẩu 1973	
	03/01/2004			Kinh			
	091204013645			Không			
1359	Bùi Tấn Phát		Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Bùi Văn Tới 1976	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Oanh	
	27/04/2004			Kinh			
	091204016586			Không			
1360	Danh Trung		Tổ 17 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Danh Nưa 1975	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 17 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Huệ 1978	
	13/01/2004			Kinh			
	091204005874			Không			
1361	Trương Hoàng Thành Công		Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Trương Hoàng Lương 1980	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc			
	17/01/2003			Kinh			
	091203005983			Không			
1362	Võ Hồng Sơn		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Võ Thanh Bạc; 1948; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thu; 1948; Nội trọ	
	8/22/2002			Kinh			
	091202032251			Không			
1363	Danh Hiếu		Tổ 17 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Danh Nưa ;1975; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 17 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Huệ; 1980; Nội trọ	
	15/04/2002			Kinh			
	091202003522			Không			
1364	Hồ Vĩ Khang		Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Hồ Văn Cộc; 1964;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Hạnh; 1969; Nội trọ	
	13/05/2002			Kinh		Trần Thị Thùy Linh 2002	
	091202004986			Không		02 con	

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1365	Nguyễn Đức Hạo		Tổ 05 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Đức Duân; 1985; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Thảo; 1986; Nội trợ	
	26/09/2007			Kinh			
	091207016632			Không			
1366	Nguyễn Ngọc Hòa		Tổ 3 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Đó 1972	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Phước Thạnh, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH	Trần Thị Hạnh 1970	
	30/11/2001			Kinh	Quản trị -		
	091201003797			Không	Kinh doanh		
1367	Hà Thanh Giang		Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hà Văn Sơn;1976 ; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 12 Phước Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cù Thị Dễ;1978; Nội trợ	
	11/07/2002						
	091202009936						
1368	Nguyễn Hoàng Nhật Anh		Tổ 1, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Hiền; 1983; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 1, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Bích Hạnh; 1983; Nội trợ	
	20/12/2008			Kinh			
	091208003572			Không			
1369	Trần Văn Trường		Tổ 6, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Trần Văn Lâm; 1979; Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6, Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Duyên; 1979; Nội trợ	
	30/08/2008			Kinh			
	09120801267			Không			
1370	Đoàn Xuân Bình		Tổ Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đoàn Xuân Thái;1984; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Quan hệ	Nguyễn Thị Diệu Hiền;1985; Nội trợ	
	17/07/2007			Kinh	quần chúng		
	091207011860			Không			
1371	Ngô Tấn Phát		Tô 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Ngô Phú Thọ 1983	Vắng mặt địa phương
	Không		Tô 9 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Xã Hội	Giảng Thị Hồng Tươi 1983	
	28/08/2004			Kinh	Nhân Văn		
	091204014100			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1372	Huỳnh Trường Huy		Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Huỳnh Trường Giang 1979	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 2 Phước Hảo, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thiềm Thị Kim Thơm 1984	
	10/11/2003			Kinh			
	091203004124			Không			
1373	Phạm Gia Kiệt		Tổ 16 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phạm Vĩnh Lộc;1985;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 16 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH Tài chính	Nguyễn Thị Tuyết Lan;1984; Buôn bán	
	07/05/2007			Kinh	ngân hàng		
	091207007881			Không			
1374	Phạm Lê Duy		Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Phạm Văn Thắng;1964;Buôn bán	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 01 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Ngọc Sớm;1967;Buôn bán	
	24/06/2006			Kinh			
	091206004940			Không			
1375	Nguyễn Thanh Tùng		Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Thanh Toàn, 1970;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Thuận;1975;Nội trợ	
	04/08/2005			Kinh			
	091205010116			Không			
1376	Đặng Ngọc Sơn		Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đặng Văn Hồng, 1963;XKLĐ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Ngân, 1971;XKLĐ	
	11/06/2005			Kinh			
	091205002381			Không			
1377	Châu Ngọc Ngà		Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Châu Văn Cất, 1971;Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Mỹ Nguyệt, 1980;Công nhân	
	29/12/2005			Kinh			
	091205013995			Không			
1378	Trình Trọng Phúc		Tổ 03 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Trình Thanh Sang, 1976	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Nhân, 1978	
	27/03/2003			Kinh			
	91203008214			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1379	Trần Thanh Phong		Tổ 06 Cản Đất, Mỹ thuận	Trung nông	12/12	Trần Văn Soái	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Cản Đất, Mỹ thuận	Phụ thuộc	Không	Kiều Thu Nga, SN: 1973	
	31/12/2002			Kinh		Có vợ, 01 con	
	091202014459			Không			
1380	Trần Chí Tâm		Tổ 13 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Chí Công; 1976;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đặng Thị Tươi; 1977;Nội trợ	
	24/04/2002			Kinh			
	091202003211			Không			
1381	Hoàng Khánh Thiên		Tổ 05 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hoàng Nghĩa Sơn; 1964	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH NNA	Lê Thị Phụng; 1965	
	17/02/2001			Kinh	Không		
	091201011055			Công giáo			
1382	Dương Trí Khang		Tổ 08 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	9/12	Dương Văn Đệ, 1982; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhung, 1986; Nội trợ	
	21/09/2005			Kinh			
	091205011070			Không			
1383	Nguyễn Quốc Toàn		Tổ 06 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	12/12		Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lụa; 1985	
	09/08/2008			Kinh			
	091208017389			Không			
1384	Hoàng Thanh Vũ		Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Hoàng văn Thành, 1978;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lưu Thị Hằng, 1979	
	16/12/2005			Kinh			
	091205012927			Không			
1385	Võ Văn Tuấn Em		Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Võ Văn Tèo, 1986	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	21/07/2005			Kinh			
	091205012253			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1386	Võ Trung Hiếu		Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	3/12	Nguyễn Văn Gia, 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 01 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Bích, 1978	
	20/09/2005			Kinh			
	091205003210			Không			
1387	Nguyễn Tấn Khởi		Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Nguyễn Tấn Khanh; 1980; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Tuyết Lụa; 1986; Nội trợ	
	29/09/2005			Kinh			
	091205012537			Không			
1388	Nguyễn Hoàng Phúc		Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Trường; 1981; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Ngọc Hạnh; 1984; Nội trợ	
	09/04/2005			Kinh			
	091203001345			Không			
1389	Phạm Hữu Khá		Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Phạm Văn Lành, 1976	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 07 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Vân, 1978	
	23/01/2004			Kinh			
	091204004690			Không			
1390	Nguyễn Nam Gia Minh		Tổ 04 Sơn Thuân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Chí; 1980; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Sơn Thuân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thơm; 1982; Nội trợ	
	12/12/2008			Kinh			
	091208000007			Không			
1391	Nguyễn Văn Thạnh		Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Nguyễn Văn Diệp;1983;Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Quý;1990;Nội trợ	
	08/02/2008			Kinh			
	091208017811			Không			
1392	Dương Văn Tình		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Dương Văn Chung; 1973; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Út; 1981; Nội trợ	
	27/09/2005			Kinh			
	091205012382			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1393	Lê Chí Tính		Tổ 06 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Lê Hoàng Dũng; 1971; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Nhật; 1974; nội trợ	
	25/06/2005			Kinh			
	091205018214			Không			
1394	Nguyễn Thanh Hào		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Bé; 1986; Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Kim Nhị; 1988; Nội trợ	
	03/08/2004			Kinh			
	091204003490			Không			
1395	Nguyễn Thanh Tâm		Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Nguyễn Văn Thạnh; ;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Bé Bảy; ;	
	28/09/2004			Kinh			
	0912040109096			Không			
1396	Hồ Quốc Anh		Tổ 3 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Hồ Văn Dũ ; 1977; Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 3 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Kiều Diễm ;1976; Nội trợ	
	14/03/2002			Kinh			
	091202000809			Không			
1397	Lê Văn Thi		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Lê Văn Thanh;1980;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Mỹ Hòa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Anh Thư;1982;Nội trợ	
	11/06/2007			Kinh			
	091207015306			Không			
1398	Trần Văn Toàn		Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Thanh Tâm; 1971	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Điệp; 1971	
	22/05/2008			Kinh			
	091208005539			Không			
1399	Huỳnh Văn Tài		Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Huỳnh Thanh Tòng; 1978	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Nhanh; 1979	
	17/07/2006			Kinh		(Cả nhà làm BD)	
				Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1400	Nguyễn Hoài Phúc		Tổ 04 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Ô ngoại: Nguyễn Hoàng Mỹ;1963	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		B ngoại: Nguyễn Thị Gọn;1963	
	07/06/2006			Kinh		Nguyễn Thị Mộng Thu	
	091206002518			Không			
1401	Lâm Gia Bảo		Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Lâm Bạc;1981;Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 12 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Bình;1980;Công nhân	
	01/02/2009			Kinh			
	091209012513			Không			
1402	Trần Minh Toàn		Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	10/12	CH:Nguyễn Thị Nhiều;1957	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Như;1990;Làm mướn	
	27/01/2008			Kinh			
	091208017376			Không			
1403	Trần Thương Tín		Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Trần Thanh Tiền;1986;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Thị Tho;1986;Nội trợ	
	16/08/2008			Kinh			
	091208015959			Không			
1404	Phạm Lê Phúc Duy		Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	CH: Lê Văn Út;1962;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Minh Trung;	
	05/08/2008			Kinh		Lê Thị Thùy;1987;Nội trợ	
	072208009345			Không			
1405	Trần Công Minh		Tổ 9 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Tôi;1980;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 9 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kiều;1983;Làm mướn	
	07/10/2004			Kinh			
	091204006770			Không			
1406	Nguyễn Thanh Hào		Tổ 09 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Bé; ;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 09 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Kim Nhị; ;	
	03/08/2004			Kinh			
	091204003490			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1407	Võ Văn Điều		Tổ 08 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Võ Văn Lực; 1969; Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lương Thị huỳnh Như; 1972; Công nhân	
	25/08/2003			Kinh			
	091203015192			Không			
1408	Nguyễn Văn Nhàn		Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Cu;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Xuyến	
	08/07/2002			Kinh			
	091202016986			Không			
1409	Nguyễn Hoàng Vĩ		Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Phú Anh;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Kiều Oanh;	
	11/11/2002			Kinh			
	091202014483			Không			
1410	Lương Chí Ngoan		Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Lương Văn Lạc;1967;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lưu Thị Thủy;	
	25/01/2002			Kinh			
	091202007711			Không			
1411	Võ Vũ Hải		Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Võ Văn Liêm;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Châu Thị Ảnh;	
	22/07/2002			Kinh			
	091202002785			Không			
1412	Mai Văn Lực		Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Mai Đức Quyền;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Nga;	
	29/09/2002			Kinh			
	091202016855			Không			
1413	Danh Ngọc Trọng		Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Danh Cỏi;1981;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Hồng Bích;1981;Nội trợ	
	15/10/2008			Kinh			
	091208014870			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1414	Võ Văn Quốc Anh		Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Võ Văn Hải;1979; Thợ hồ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Ngọc Thuý;1981;Nội trợ	
	25/11/2008			Kinh			
	091208005058			Không			
1415	Trần Hạo Nam		Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Trần Nguyên Đại;1983;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Thị Ngọc Sang;1985; Nội trợ	
	15/10/2008			Kinh			
	089208023981			Không			
1416	Trần Văn Du		Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Trần Văn Đen; 1984; Làm hồ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồng Thị Xuyến; 1987; Nội trợ	
	08/08/2008			Kinh			
	091208009966			Không			
1417	Nguyễn Văn Sang		Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Thanh;1980;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Tô Kim Lái;1990;Nội trợ	
	05/09/2007			Kinh			
	091207008663			Không			
1418	Nguyễn Phi Hùng		Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Ngàn; 1978; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Phương; 1980; Làm mướn	
	21/09/2006			Kinh			
	091206002760			Không			
1419	Danh Hoàng Lực		Tổ 6 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Danh Cỏi; 1981, xe Ôm	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Hồng Bích; 1981, Nội trợ	
	09/05/2003			Kinh			
	091203016661			Không			
1420	Lê Hoàng Quốc Khánh		Tổ 09 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lê Hoàng Giang; 1981; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 09 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Mộng Thường; 1983; Nội trợ	
	05/08/2003			Kinh			
	091203001331			Không	Đoàn		

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1421	Châu Nhật Hào		Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Châu Thanh Tú; 1976; Chăn nuôi	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Cao đẳng CN ô tô	Đinh Thị Duyên; 1973; Nội trợ	
	18/04/2001			Kinh			
	091201016828			Không	Đoàn		
1422	Nguyễn Hữu Hậu		Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Hữu Đức; 1967, Buôn bán	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ CN Ô tô	Nguyễn Thị Oanh; 1972, Buôn bán	
	20/07/2000			Kinh			
	091200008495			Không	Đoàn		
1423	Trần Quang Tỷ		Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Bil; 1981; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Đét; 1980; Nội trợ	
	13/02/2002			Kinh			
	091202016644			Không			
1424	Trương Minh Sáng		Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trương Minh Xuyến; 1976; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Bình; 1977; Nội trợ	
	22/12/2002			Kinh			
	091202007564			Không			
1425	Nguyễn Trọng Nghĩa		Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Thị Hoa; 1981; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Tùng; 1980; Nội trợ	
	20/10/2002			Kinh		Đinh Ngọc Lựu	
	091202000700			Không			
1426	Trần Ngọc Sơn		Tổ 2 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Văn Hây; 1984; Làm Ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 2 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thấm; 1979; Nội Trợ	
	13/03/2002			Kinh		Bà ngoại: Phan Thị Phụng	
	091202014250			Không			
1427	Đào Hữu Trung		Tổ 5 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Đào Văn Quyền; 1961; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 5 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kim Tuyến; 1962; Nội trợ	
	06/10/2002			Kinh			
	091202010508			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1428	Nguyễn Văn Hải		Tổ 18 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Nguyễn Văn Long;1989;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 18 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	19/03/2008			Kinh			
	091208018521			Không			
1429	Danh Chí Phong		Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Lời; 1985; Ngư phủ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 22 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Kim; 1985; Nội trợ	
	15/06/2008			Khmer			
	091208010284			Phật			
1430	Nguyễn Công Dương		Tổ 14 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Công Lý;1978;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 14 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nguyệt;1979;Nội trợ	
	20/11/2007			Kinh			
	091207017713			Không			
1431	Lý Quốc Cường		Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lý Hữu Đoàn;1978;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Nga;1980;Làm mướn	
	12/06/2007			Kinh			
	091207007757			Không			
1432	Nguyễn Minh Quân		Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Nào;1978;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Kim Loan;1978;Nội trợ	
	03/04/2006			Kinh			
	091206009401			Không			
1433	Danh Tuấn		Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Thành; 1981; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 19 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Lệ; 1983; Nội trợ	
	05/01/2005			Khmer			
	091205004566			Phật			
1434	Nguyễn Tuấn Đẳng		Tổ 10 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Hùng; 1980; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 10 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đỗ Thị Mỹ Kéo; 1978; Nội trợ	
	25/10/2005			Kinh			
	091205006413			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1435	Võ Cao Tuy Binh		Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12		Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Thu Trang	
	02/09/2005			Kinh			
	091205002875			Không			
1436	Danh Giang		Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Dọn; 1971; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 21 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Dũng; 1973; Nội trợ	
	18/09/2004			Khmer			
	091204016076			Phật			
1437	Nguyễn Trí Khang		Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Nguyễn Văn Tây	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Hạnh	
	02/03/2004			Kinh			
	091204007198			Không	Đoàn		
1438	Nguyễn Minh Tuấn Kiệt		Tổ 14 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Minh Hùng; 1987; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 14 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Trúc Giang; 1989; Nội trợ	
	29/04/2004			Kinh			
	091204003807			Không			
1439	Tạ Duy Nguyên		Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Tạ Văn Hưng;1970;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lưu Thị Bích Tuyền;1972;Nội trợ	
	09/04/2004			Kinh			
	091204002352			Không			
1440	Danh Sony		Tổ 03 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Bằng; 1981; Công nhân	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Dương; 1983; Nội trợ	
	29/08/2004			Khmer			
	091204008305			Phật			
1441	Danh Nhật Quang		Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Chan; 1978 ; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Ngô Thị Thời Trang; 1980 ; Nội trợ	
	26/04/2003			Khmer			
	091203008178			Phật			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1442	Trần Thanh Tánh		Tổ 23 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Thanh Tâm; 1983; Buôn bán	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 23 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Hồ Thị Bạch Tuyết; 1982; Nội trợ	
	20/12/2003			Kinh			
	091203010734			Không			
1443	Quách Huỳnh Chí		Tổ 17 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Quách Văn Trưởng; 1975; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 17 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kim Thành; 1980	
	15/08/2003			Kinh			
	091203001349			Không	Đoàn		
1444	Nguyễn Chí Thiện		Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Chước (Chết)	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 15 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc			
	15/03/2003			Kinh			
	091203011048			Không			
1445	Dương Dĩ Kiệt		Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Dương Hoàng Nam; ; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lý Thị Yến; ; Nội trợ	
	16/06/2003			Kinh			
	091203014354			Không			
1446	Đỗ Đinh Như		Tổ 07 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đỗ Văn Hồng; 1974; Buôn Bán	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 07 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đinh Thị Mỹ Linh; 1972; Nội trợ	
	09/08/2002			Kinh			
	091202014564			Không	Đoàn		
1447	Lý Dĩ Ân		Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	11/12	Lý Văn Chiều; Làm mướn;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nga; Làm mướn	
	03/07/2002			Kinh			
	091202013954			Không			
1448	Huỳnh Trọng Phúc		Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Huỳnh Thanh Điền;1990;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 04 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Võ Thị Nên;1991;Nội trợ	
	27/08/2008			Kinh			
	091208013917			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1449	Nguyễn Minh Nghiêm		Tổ 13 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Minh Đông;1983;Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 13 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Kim Loan;1981;Nội trợ	
	25/10/2008			Kinh			
	091208018061			Không			
1450	Lê Phong Đạt		Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Lê Văn Sơn;1985 (Chết)	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 08 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Bạch Thọ; 1985; Nội trợ	
	28/01/2006			Kinh			
	091206014254			Không			
1451	Nguyễn Hoàng Chung		Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	7/12	Nguyễn Hoàng Nam 1981 Làm Thuê	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 06 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Huệ 1982 Nội Trợ	
	05/11/2005			Kinh			
	091205003682			Không			
1452	Đỗ Minh Trung		Tổ 01 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Đỗ Phương Bình	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 01 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Quyên	
	29/11/2005			Kinh			
	091205002386			Không			
1453	Trần Thanh Trường		Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Trần Thanh Hùng;1979;Ngư phủ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 05 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tiên; 1980; Nội trợ	
	22/07/2005			Kinh			
	091205012360			Không			
1454	Lý Phong Nhựt		Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Lý Thanh Phong; 1972; Ngư phủ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 6 Tà Lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Tuyết; 1977; Nội trợ	
	02/04/2004			Kinh			
	091204014872			Không			
1455	Nguyễn Hoàng Anh		Tổ 02 Tà lúa, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Nguyễn Văn Tâm; 1977; Ngư phủ	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 02 Tà lúa, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Trang; 1979; Nội trợ	
	21/01/2003			Kinh		Có vợ	
	091203008434			Không		1 con	

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1456	Danh Thanh Liêm		Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Danh Thuận (chết)	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Thanh Nga; 1984; Công nhân	
	09/06/2007			Khmer			
	091207002380			Phật			
1457	Danh Quốc An		Tổ 02 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Danh Thành; 1984; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 02 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Mít; 1982; Nội trợ	
	03/05/2007			Khmer			
	091207007921			Phật			
1458	Danh Đại		Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Hiền; 1983; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Danh Thị Tái; 1971; Nội trợ	
	12/12/2005			Khmer			
	091205002458			Phật			
1459	Danh Phong		Tổ Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Danh Oanh;	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Lê Thị Hồng Ăn	
	13/03/2002			Khmer			
	091202002878			Phật			
1460	Danh Tiến		Tổ Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	10/12	Danh Trung	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Thu Hương	
	20/04/2002			Khmer			
	0912020016604			Phật	Đoàn		
1461	Lý Trọng Nghĩa		Tổ 11 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Lý Khánh Hồng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 11 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trương Thị Ngon	
	23/02/2002			Kinh			
	091202010674			Không			
1462	Phạm Chí Nguyên		Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Phạm Đức Vĩnh;1977; Làm mướn	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 20 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Ngô Thị Như Huỳnh; 1987; Nội trợ	
	01/09/2008			Kinh			
	091208012707			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1463	Nguyễn Ngọc Duy		Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Nguyễn Ngọc Dinh; 1975; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	không		Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Văn Thị Mỹ Phượng; ;	
	02/04/2005			Kinh			
	091205019000			Không	Đoàn		
1464	Hồ Văn Khánh		Tổ 2 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	8/12	Hồ Văn Tú; 1981; Làm ruộng	Vắng mặt địa phương
	Không		Tổ 2 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hoàng; 1981; Nội trợ	
	17/10/2003			Kinh		có vợ	
	091203013130			Không			
1465	Đoàn Duy Khánh		Tổ 10 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Đoàn Trung Dũng; 1962; buôn bán	Vắng mặt địa phương
	không		Tổ 10 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH Quản trị KD	Nguyễn Thị Lũy; 1967; byuôn bán	
	10/08/2001			Kinh			
	091201015603			Không	Đoàn		
1466	Trần Việt Đức	Du học sinh	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Hoàng Công; 1984;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 8 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Hoàng Tuyết Nương; 1985;Nội trợ	
	31/05/2007			Kinh			
	091207005945			Không			
1467	Nguyễn Minh Tiến	Du Học	Tổ 17 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Thanh Tuấn; 1970;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Úc	Tổ 17 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Diễm; 1978;Nội trợ	
	08/07/2006			Kinh			
	091206001618			Không			
1468	Nguyễn Văn Được	Du học	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Đệ 1978;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 12 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Dung; 1982;Nội trợ	
	10/03/2005			Kinh			
	091205014900			Không			
1469	Lý Văn Sáng	Du học sinh	Tổ 17 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lý Văn Sang; 1976;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 17 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Vàng; 1979;Nội trợ	
	04/11/2005			Kinh			
	019205001626			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1470	Lý Tấn Đạt	XKLĐ	Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lý Văn Nghĩa; 1969;Làm mướn	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 9 Hiệp Bình, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Cao Đẳng	Bùi Thị Lệ; 1971;Làm mướn	
	25/10/2004			Kinh	Công nghệ		
	091204001632			Không	ô tô		
1471	Nguyễn Trọng Nghĩa	Du học sinh	Tổ 06 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Có; 1972;Làm mướn	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 06 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thanh Thuý; 1974;Nội trợ	
	13/04/2003			Kinh			
	091203005715			Không			
1472	Trần Minh Đạt	XKLĐ	Tổ 8 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Ngọc Nam; 1970; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 8 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Cao Đẳng	Bùi Thị Mây; 1974; Nội trợ	
	08/10/2002			Kinh	Điện Lạnh		
	091202013462			Không			
1473	Lý Minh Mẫn	Du Học	Tổ 9 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lý Văn Ngoan; 1975; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 9 Hiệp Bình,Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	ĐH tài chính	Huỳnh Thị Mỹ The; 1982; Nội trợ	
	29/12/2002			Kinh	ngân hàng		
	091202009849			Không			
1474	Phạm Trần Đăng Khoa	XKLĐ	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Phạm Hữu Thức 1971; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 4 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học	Trần Tuyết Hạnh 1973; Nội trợ	
	21/10/2001			Kinh	QT-KD		
	089201021370			Không			
1475	Nguyễn Đức Huy	XKLĐ	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Đức Hạnh 1966; Giáo viên	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Tổ 1 Hiệp Hòa, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học	Lê Thị Thành 1974; Giáo viên	
	07/02/2001			Kinh	cơ khí ô tô		
	091201005352			Không			
1476	Trần Hữu Phúc	Du Học	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Thanh Sang 1984; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Khồng	Hàn Quốc	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Thùy Trang 1985; Nội trợ	
	11/06/2007			Kinh			
	091207009750			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1477	Lê Hải Đăng	Du Học	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Hải Nam 1982; Làm ruộng	
	Khồng	Hàn Quốc	Tổ 4 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		nguyễn Thị Phụng 1983; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	09/08/2006			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091206001670			Không			
1478	Trương Quốc Thiện	Du học	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trương Văn Tùng 1972; làm ruộng	
	Không	Úc	Tổ 1 Hiệp Tân, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Hồ Thị Thu Hồng 1971; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	02/08/2004			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091204012541			Không			
1479	Hồ Đức Thoại	XKLĐ	Tổ 12 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Hồ Đức Cảnh 1986; Làm ruộng	
	Không	Hàn Quốc	Tổ 12 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Tô Thị Kim Yến 1989; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	25/02/2008			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091208003747.			Không			
1480	Lê Trọng Khánh	XKLĐ	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Văn Tâm 1964; Làm ruộng	
	Không	Đài loan	Tổ 4 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hà 1973; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	29/06/2007			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091207011824			Không			
1481	Nguyễn Văn Khanh	XKLĐ	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Quý 1982; Làm ruộng	
	Không	Hàn Quốc	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Như Hiệp 1986; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	30/06/2006			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091206001649			Không			
1482	Nguyễn Hải Đăng	Du học	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Phong 1973 ; Làm ruộng	
	Không	Nhật	Tổ 9 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Bùi Thị Thanh Thảo 1974 ; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	03/02/2005			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091205001632			Không			
1483	Lê Thành Vỹ	Du học	Tổ 11 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Thành Việt 1984; Làm ruộng	
	Không	Hàn Quốc	Tổ 11 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Đặng Thị Thanh Tiền 1982; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	15/07/2005			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091205001627			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1484	Vũ Đức Anh	Du học sinh	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Vũ Đức Huỳnh 1976; Giáo viên	
	Không	Đài loan	Tổ 3 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Đại Học	Nguyễn Thị Thanh Nhàn 1978; Giáo viên	Đang học tập, lao động
	29/09/2001			Kinh	KT Xây Dựng		xuất khẩu ở nước ngoài
	091201015309			Không			
1485	Lưu Khánh Trình	XKLĐ	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Lưu Văn Tỷ 1967; Làm ruộng	
	Không	Nhật Bản	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Cao Đẳng	Trần Thị Phương 1970; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	20/02/1999			kinh	Công Nghệ Ô Tô		xuất khẩu ở nước ngoài
	091099008205			không			
1486	Lê Văn Nhiều	XKLĐ	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Lê Văn Duyên 1969;Làm mướn	
	Không	Nhật Bản	Tổ 1 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Tơ 1970;Làm mướn	Đang học tập, lao động
	26/07/2006			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091206009082			Không			
1487	Lê Thanh Phong	XKLĐ	Tổ 7 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	11/12	Lê Văn Dũng 1977;Làm ruộng	
	Không	Nhật Bản	Tổ 7 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lê Thị Kiều 1978;Nội trợ	Đang học tập, lao động
	28/11/2004			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091204013348			Không			
1488	Trần Văn Hảo	XKLĐ	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Giàu 1985;Làm mướn	
	Không	năm 2023	Tổ 5 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mộng Lành 1989;Nội trợ	Đang học tập, lao động
	17/08/2004			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091204018520			Không			
1489	Dương Tấn Phát	Công nhân	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Dương Phi Tiển; 1976;Làm ruộng	
	Không	Đồng nai	Tổ 2 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Lưu Thị Hồng; 1976; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	10/2/2002			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	089202002497			Không			
1490	Nguyễn Đức Khôi	XKLĐ	Tổ 14 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Thanh Tú 1972;Làm ruông	
	Không	Nhật Bản	Tổ 14 Kiên Hảo, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	Cao Đẳng	Nguyễn Thị Kim Chi 1974;Nội trợ	Đang học tập, lao động
	19/10/2001			Kinh	CN-OTO		xuất khẩu ở nước ngoài
	091201005299			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1491	Đỗ Hoàng Giang	Xuất khẩu lao động	Tổ 4 Phước Thái, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đỗ Xuân Trường Em 1984; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Tổ 4 Phước Thái, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Hậu 1981; Nội trợ	
	10/03/2004			Kinh			
	091205014242			Không			
1492	Nguyễn Minh Thuận	Du học	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Rõ; 1973; Làm mướn	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 05 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Phan Thị Thu Thảo; 1979; Nội trợ	
	20/08/2005			Kinh			
	091205003712			Không			
1493	Đào Hoàng Khang	Du học	Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Đào Hoàng Hiếu, 1985;Làm rẫy	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 08 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	ĐH CN Ôtô	Trần Thị Đào 1987;Làm rẫy	
	19/02/2007			Kinh			
	091207017495			Không			
1494	Nguyễn Phương Tựu	XKLĐ	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Vui;1974; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Tổ 10 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Quách Thị Trang;1976;Nội trợ	
	18/04/2004			Kinh			
	091204002567			Không			
1495	Hoàng Nguyễn Quốc Vinh	Du học sinh	Tổ 14 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Hoàng Trọng Phước; 1971;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Tổ 14 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Thanh Xuân;1973;Làm ruộn	
	07/03/2006			Kinh			
	091206002421			Không			
1496	Phạm Văn Lên	XKLĐ	Tổ 01 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	8/12	Phạm Hoàng Dương; 1976;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Tổ 01 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Sáng; 1979;Làm ruộng	
	04/09/2004			Kinh			
	091204009328			Không			
1497	Nguyễn Hùng Yên	Xuất khẩu LĐ	Tổ 07 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Xuân Bình; 1975;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật	Tổ 07 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Đỗ Thị Hoa; 1975;Làm ruộng	
	17/02/2004			Kinh			
	091204008773			Công giáo			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1498	Phạm Nhật Hào	Du học	Tổ 11 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Phạm Minh Học; 1970;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Canađa	Tổ 11 Mỹ Tân, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Bùi Thị Xuân Trang; 1981;Làm ruộng	
	13/12/2002			Kinh			
	091202009929			Công giáo			
1499	Đặng Hồng Nhựt	Du học sinh	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Trung nông	12/12	Đặng Hồng Thanh; 1983; Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 01 Nguyễn Văn Hanh, Mỹ	Phụ thuộc		Phạm Thị Lụa; 1983; Làm ruộng	
	20/10/2005			Kinh			
	091205009806			Không			
1500	Nguyễn Quốc Toàn	Du Học Sinh	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thảo, 1973; Làm ruộng	Đang học tập, lao động, xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 04 Sơn Thuận, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Kim Nhung, 1971; Nội trợ	
	30/06/2005			Kinh			
	091205014876			Không			
1501	Trần Thanh Nhàn	Du học	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Trần Hoài Yên; 1985;Làm ruộng	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Nhật Bản	Tổ 08 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Điễm Kiều;1987;Nội trợ	
	01/07/2007			Kinh			
	091207005661			Không			
1502	Dương Quốc Phương Nam	Du học Hàn Quốc	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Dương Văn Phương;1979,Buôn bán	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	2023	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ CNKT	Võ Thị Huệ;1979,Buôn Bán	
	06/08/2001			Kinh	Cơ Khí		
	091201003903			Không			
1503	Trần Hữu Có	XKLĐ	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Trần Văn Thứ; 1978; Làm mướn	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Cao Thị Ngọc Nuôi; 1979; Nội trợ	
	14/03/2007			Kinh			
	091207008055			Không			
1504	Dương Văn Giang	Du học	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Dương Văn Phương;1979;Buôn bán	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 08 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Võ Thị Huệ;1979;Nội trợ	
	20/04/2006			Kinh			
	091206014667			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1505	Nguyễn Hoàng Linh	XKLĐ	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Được;1978; Làm ruộng	
	Không	Hàn Quốc	Tổ 05 Mỹ Phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hoàng Dung;1979; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	27/07/2003			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091203003971			Không			
1506	Huỳnh Cao Đạt	XKLĐ	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Huỳnh Minh;1973;Làm mướn	
	Không	Hàn Quốc	Tổ 02 Mỹ phú, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc	CĐ thú y	Cao Thị Xuân Thanh;1979;Nội Trợ	Đang học tập, lao động
	02/10/2002			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091202003963			Không	Đoàn		
1507	Phạm Văn Kiên	XKLĐ	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Phạm Văn Sơn;1982; Làm ruộng	
	Không	Hàn Quốc	Tổ 02 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Thị Cao;1981;Nội trợ	Đang học tập, lao động
	20/08/2006			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091206003453			Không			
1508	Nguyễn Hữu Đạt	XKLĐ Mỹ	Tổ 01 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Quốc Nam;1980;Làm ruộng	
	Không		Tổ 01 Sơn Thịnh, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tú; 1979; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	21/10/2006			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091206014332			Không	Đoàn		
1509	Trần Văn Dứt	XKLĐ	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Trần Văn Do; 1965(Chết)	
	Không	Nhật Bản	Tổ 01 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hiếu; 1966; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	21/08/2005			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091205009606			Không			
1510	Phạm Quốc Tân	XKLĐ	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Phạm Văn Tư ;1970; Công nhân	
	Không	Nhật Bản	Tổ 02 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Dương Thị Út Đây ;1980; Nội trợ	Đang học tập, lao động
	04/08/2003			Kinh			xuất khẩu ở nước ngoài
	091203004574			Không			
1511	Nguyễn Văn Phát	XKLĐ	Tổ 23 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Văn Sù; 1974; Buôn Bán	
	Không	Nhật Bản	Tổ 23 Sơn Tiến, Mỹ Thuận	Phụ thuộc	CĐ Kỹ Thuật	Huỳnh Thị Hằng; 1978; buôn bán	Đang học tập, lao động
	03/02/2002			Kinh	máy lạnh		xuất khẩu ở nước ngoài
	091202004171			Không			

STT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm Số thẻ căn cước/CCCD	Nghề nghiệp Nơi làm việc Nhóm, ngạch, bậc, lương	Nơi thường trú của gia đình; bản thân Nơi ở hiện nay của bản thân Nơi làm việc (nếu có)	Thành phần gia đình Thành phần bản thân Dân tộc,Tôn giáo	Trình độ văn hóa, CMKT Ngoại ngữ Đảng, Đoàn	Họ tên cha, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp Họ tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
1512	Nguyễn Tuấn Kiệt	Du học	Tổ 01 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	12/12	Nguyễn Vũ Phương; 1981; Ngư phủ	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	Không	Hàn Quốc	Tổ 01 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Khanh; 1981; Nội trợ	
	13/12/2005			Kinh			
	091205015118			Không	Đoàn		
1513	Vũ Thanh Nghĩa	Du học sinh	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Vũ Thanh Tuấn; 1972; Lái xe	Đang học tập, lao động xuất khẩu ở nước ngoài
	không	Nhật bản	Tổ 19 Thị Tứ, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Thúy Hằng; 1982; Nội trợ	
	23/01/2005			Kinh			
	091205013140			Không	Đoàn		
1514	Nguyễn Văn Nhớ	Làm mướn	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Trung Nông	12/12	Nguyễn Văn Hùng 1952 (chết)	Hộ nghèo
	Không	Hiệp Trung, Mỹ Th	Tổ 13 Hiệp Trung, Mỹ Thuận	Phụ Thuộc		Trần Thị Nhung 1960; Làm mướn	
	13/03/2002			Kinh			
	091202003343			Không			
1515	Nguyễn Văn Hậu	Làm mướn	Tổ 01 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Trung Nông	9/12	Nguyễn Văn Hiếu 1986; Làm mướn	Hộ nghèo
	Không	Tràm Dưỡng, Mỹ T	Tổ 01 Tràm Dưỡng, Mỹ Thuậ	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Mến 1981; Nội trợ	
	17/07/2006			Kinh			
	091206007468			Không			
1516	Hà Đăng Khoa	Làm ruộng	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Hà Văn Tâm (Chết)	LĐ chính trong GĐ
	Không	Mỹ Thuận	Tổ 09 Cản Đất, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Phạm Thị Chi, 1966;Nội trợ	
	26/11/2004			Kinh			
	091204000636			Không			
1517	Nguyễn Chí Khanh	Shipper	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Sỹ;1963; Làm ruộng	Lao động chính GĐ
	Không	Sóc Sơn	Tổ 06 Số Bốn, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Trần Chính Em; 1963; Nội trợ	
	12/08/2004			Kinh			
	091204007877			Không			
1518	Nguyễn Văn Tuấn	Làm mướn	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Trung nông	9/12	Nguyễn Văn Hiền; 1974; Làm ruộng	Hộ nghèo
	Không	Thành Công	Tổ 03 Thành Công, Mỹ Thuận	Phụ thuộc		Thị Phượng; 1979; Chết	
	09/06/2004			Kinh			
	091204015031			Không			